

DIỄN ĐÀN VĂN HỌC NGHỆ THUẬT BÌNH PHƯỚC

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Nhà nghiên cứu VNDG LÊ VĂN QUANG - Chủ tịch

Nhà báo PHẠM HIẾN - Phó Chủ tịch

CÁC ỦY VIÊN

Nhà nghiên cứu VNDG MA LY PHƯỚC

Nhạc sĩ NGÔ ĐỨC HÒA

Họa sĩ HUỖNH HƯỜNG

Nghệ sĩ Nhiếp ảnh NGUYỄN VĂN PHÚC

Nhà văn NGÔ THỊ NGỌC DIỆP

Tổng biên tập

PHẠM HIẾN

Thư ký Tòa soạn

Nhà báo TRƯỜNG QUỐC CƯỜNG

Biên tập

NGUYỄN VĂN DƯƠNG

TRẦN LÊ HOÀNG VŨ

Trình bày

QUỐC CƯỜNG

Sửa bản in

LÊ THỊ HƯỜNG

Bìa 1: T/p Nét đẹp học đường

T/g Nguyễn Văn Phúc

TÒA SOẠN

Số 1, Nguyễn Thị Minh Khai, P. Tân Phú,

Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

ĐT: 0271.3888507; Fax: 0271.3887132

Email: tapchivannghebinhphuoc@gmail.com

Website: <https://vannghebinhphuoc.org.vn>

TRONG SỐ NÀY

* TIÊU ĐIỂM	Trang 2
* CHÍNH TRỊ - XÃ HỘI	
- Chủ tịch nước: Khoa học Xã hội và Nhân văn ...	3
* KỶ NIỆM 41 NĂM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM (20/11/1982 - 20/11/2023)	
- Hình tượng người thầy giáo theo quan điểm...	6
- Xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia...	9
- Thấy tôi.	13
- Lớp học xóa mù chữ của thầy giáo quân hàm xanh.	16
- Cô Lưu Thị Quyên "tắm gương nhiệt huyết..."	19
- Thấy Hiệu trưởng.	23
- Trần trở nghề giáo.	26
- Nhạc: Tôi yêu nghề Nhà giáo.	28
- Niềm hạnh phúc.	38
* GHI CHÉP - TẢN VẤN	
- Bình Phước diễn tập khu vực phòng thủ...	40
- Kỳ ức.	44
* NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI	
- Sự tích cực của tính "cầu thị".	46
- Về đẹp bài thơ ngọn núi tình yêu của Bùi Thị Biên Linh.	50
- Báo chí cần đổi mới và phát triển về công nghệ.	54
- Phải chăng đọc tác phẩm Văn học là quá trình con người...	56
* NHÂN ĐÀM	
- Tác giả "TTKH" của "hai sắc hoa Tigon.	60
* BIỂN ĐẢO - QUÊ HƯƠNG	
- Mùa bão - Trường sa.	64
- Gửi về anh đảo xa.	65
- Thư tình trên biển.	66
* DI SẢN BÌNH PHƯỚC	
- Lễ hội kết bạn cộng đồng của người M'Nông.	67
- Lộc Ninh trao tặng 30 bộ Bảo vật Quốc gia Dân đá Lộc Hòa.	69
* TRUYỆN NGẮN	
- Thấy giáo dạy Văn.	70
- Câu học trò của tôi.	74
* TIN:	79

*** Thơ:** Nguyễn Kinh, Ngô Thị Ngọc Diệp, Đặng Ngọc Lan, Nguyễn Xuân Cường, Tống Trung, Trịnh Loan, Đức Vinh, Lê Đức Nam, Lê Đức Lượng, Thùy Dung, Ninh Thúy, Nguyễn Hoàng Oanh, Hồ Đình Hiệp,...



20-11

BIẾT ON “NGƯỜI ĐƯA ĐÒ”!

Tháng 11, lần theo kí ức, nhật nhạn những kỷ niệm đẹp ủa về gọi nhớ sâu sắc. Mỗi người chắc chắn đều có cảm giác thật thiêng liêng, ấm áp và đầy ắp kỷ niệm khi hòa vào không khí hào hứng, vui tươi đón ngày Hiến chương Nhà giáo, ngày “Tết” của quý thầy cô. Nói tiếp gương sáng các thế hệ, dù xuất phát từ từng lứa tuổi, ngành nghề nào đều quan tâm và nhắc nhớ: việc tôn sư trọng đạo là truyền thống nhân văn tốt đẹp của dân tộc ta từ ngàn xưa đến nay; Kính dâng lên quý thầy cô những bông hoa tươi thắm lời chúc mừng tốt đẹp nhất vào mùa 20-11.

... Qua sông gửi lại nụ cười
Tình yêu xin tặng người thầy kính thương
Con đò mộc - mái đầu sương
Mãi theo ta khắp muôn phương vạn ngày,
Khúc sông ấy vẫn còn đây
Thầy đưa tiếp những đò đầy qua sông...

(Người lái đò, tác giả Thảo Nguyên)

Sự ân cần của thầy cô không chỉ giảng dạy kiến thức mà còn mong muốn đem đến cho học trò mình những điều tốt đẹp nhất. Trong cuộc sống, ai cũng có khát khao, hoài bão và chắc rằng ước mơ đó có ảnh hưởng từ sự mẫu mực, phong cách của thầy cô, lời dặn dò tử tế qua những mùa thi. Sau ngôi nhà, gia đình thì mái trường và bạn bè là nơi ghi dấu bao kỷ niệm, lưu lại hình ảnh đáng nhớ nhất cuộc đời mỗi con người.

Những tình cảm thiết tha về người thầy, mái trường, mùa thi qua, hoa phượng thắm, tiếng ve ngân khi Hè đến và những tình bạn trong trắng đáng yêu được văn nghệ sĩ lấy cảm hứng chuyển tải thành Thơ, Nhạc, những câu chuyện lãng mạn. Tác phẩm đó sẽ được thăng hoa và chấp cánh bay xa khi các em học sinh làm món quà tri ân mỗi khi có dịp gửi tặng quý thầy cô, nhất là chương trình hội ngộ thầy trò vào Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11. Khúc nhạc, câu thơ vang lên tại mỗi ngôi trường từng gắn bó một thời đèn sách sẽ là thông điệp bày tỏ tình cảm, thăm hỏi, chia sẻ, ôn lại kỷ niệm đẹp mới ngày nào chưa xa. Ai đó dành chút thời gian quan sát, sẽ thấy trên gương mặt thầy cô thật vui tươi, rạng ngời, hạnh phúc khi gặp đồng nghiệp và mừng những lứa học trò hồn nhiên lên chuyến đò sang sông nay đã trưởng thành. Giờ đây, trong chương trình hội ngộ, ai nấy đều phấn khởi, trao nhau niềm tin từ những cái bắt tay thật chặt, nụ cười thân thiện và cả động tác khoác vai sánh bước... Tất cả không gian 20-11 đã mang đến niềm vui vô tận cho bao thế hệ “người đưa đò”. Thiết nghĩ, đó cũng là đặc điểm vốn quý Văn hóa Việt Nam trường tồn, hàm chứa tinh thần dân tộc: luôn bày tỏ sự tôn vinh chân thành, biết ơn, trọng nghĩa tình trong đối nhân xử thế; Là đạo đức, là nhân văn.

BBT

CHỦ TỊCH NƯỚC: KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN GIÚP CON NGƯỜI TRỞ NÊN ƯU TÚ HƠN

Chủ tịch nước Võ Văn Thường khẳng định con người luôn nằm ở trung tâm của mọi chính sách và hoạch định tương lai. Do vậy Khoa học Xã hội và Nhân văn đóng vai trò rất quan trọng.

Khoa học xã hội và nhân văn phải tham gia dẫn dắt, định hướng xã hội

Sáng 13-11, ông Võ Văn Thường, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước, đã đến thăm và làm việc tại Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia TP.HCM).

Phát biểu tại đây, Chủ tịch nước Võ Văn Thường nhấn mạnh trong giai đoạn hiện nay, đất nước ta đang nỗ lực hiện thực hóa khát vọng phồn vinh, hạnh phúc, phấn đấu đến năm 2045 trở thành nước phát triển có thu nhập cao.

Khát vọng và tầm nhìn ấy chỉ có thể thành hiện thực bền vững khi có nền tảng Khoa học và Giáo dục chất lượng.

Trong đó, Khoa học Xã hội và Nhân văn đóng vai trò quan trọng, bởi đó là khoa học về con người, nghiên cứu những vấn đề liên quan đến con người, giúp cho con người trở nên ưu tú hơn, đóng góp tốt nhất cho sự phát triển, để xã hội ngày càng tốt đẹp.

“Sức mạnh của một dân tộc không phải nằm ở tài nguyên trong lòng đất, lòng biển, mà là ở nguồn nhân lực chất lượng cao, có trí tuệ, tri thức và phẩm giá”, ông Thường nhấn mạnh.

Chủ tịch nước cho rằng nhiệm vụ của



Chủ tịch nước Võ Văn Thường phát biểu tại buổi thăm và làm việc với Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP.HCM. Ảnh: TL

giáo dục Đại học không chỉ là truyền thụ tri thức, tạo ra tri thức mới phục vụ sự tiến bộ, phồn vinh và hạnh phúc của xã hội, mà còn có nhiệm vụ chuẩn bị cho con người - nguồn nhân lực của xã hội - có đủ phẩm chất và năng lực hành động, sáng tạo và thích ứng trong một thế giới không ngừng biến động, phức tạp, khó lường.

“Trường Đại học là nơi phát hiện năng lực, bồi dưỡng các giá trị, tạo nền tảng để cá nhân được phát triển toàn diện, phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo.

Từ đây cung cấp cho xã hội những công dân có trách nhiệm, yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tốt và làm việc hiệu quả; Những chuyên



Chủ tịch nước Võ Văn Thường trao học bổng cho các sinh viên Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP.HCM
Ảnh: TL

gia, Nhà khoa học, Nhà quản lý, lãnh đạo... là lực lượng đưa tri thức, khoa học và văn hóa thấm sâu vào xã hội, tạo nền tảng, động lực phát triển phục vụ hiệu quả cho con người và xã hội”, Chủ tịch nước nhấn mạnh.

Trong bối cảnh thế giới, khu vực và trong nước có những thay đổi nhanh chóng, khó lường, cách mạng công nghệ, toàn cầu hóa tác động mạnh tới sự phát triển kinh tế, chính trị, xã hội, văn hóa, con người, các giá trị tự nhiên và các giá trị nhân văn.

Điều này làm xuất hiện nhiều vấn đề mới, đặt ra những yêu cầu mới đòi hỏi Khoa học Xã hội và Nhân văn phải có sự theo kịp, đáp ứng tốt, có khả năng phân tích, dự báo, lý giải thuyết phục và tham gia dẫn dắt, định hướng xã hội.

Chủ tịch nước xúc động khi về thăm trường cũ

Chủ tịch nước Võ Văn Thường chia sẻ, hôm nay ông rất vui mừng và xúc động về thăm Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (Đại học Quốc gia TP.HCM) trong những ngày cả nước đang hướng đến một sự kiện rất quan trọng và ý nghĩa - kỷ niệm Ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11.

Ông Thường cho rằng Ngày Nhà giáo Việt Nam là dịp để xã hội bày tỏ lòng biết ơn, tri ân các thầy cô, những người có vai trò quan trọng trong sự nghiệp trồng người.

Chủ tịch nước chia sẻ: “Cách đây hơn 30 năm, dưới mái trường này, chúng tôi đã được học tập với những cô giáo, thầy giáo đầy nhiệt huyết, luôn quan tâm đến sự tiến bộ của sinh viên.

Kiến thức sâu rộng và nhân cách mẫu mực của các cô giáo, thầy giáo chính là tấm gương sáng, động viên chúng tôi

bước vào cuộc sống với nhiều hoài bão trong hành trình phụng sự xã hội, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Những thành công có được của lớp sinh viên ngày ấy trong đó có cá nhân tôi, có phần từ công lao dạy bảo của các thầy cô. Mỗi dịp trở lại trường, tôi đều xúc động, phấn khởi và tự hào trước những thành tựu mà các thế hệ thầy cô nối tiếp nhau đã dày công vun đắp”.

Đến nay, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn TP.HCM đã định vị được sứ mệnh, tầm nhìn, tạo dựng được vị thế là trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học nhân văn chất lượng cao, lớn nhất khu vực phía Nam của đất nước và quan trọng ở khu vực Đông Nam Á.

Trường đã thu hút và đào tạo nhiều

thế hệ sinh viên tài năng. Nhiều cựu sinh viên của nhà trường nay đã thành danh trong nhiều lĩnh vực và có đóng góp lớn cho xã hội, cho đất nước.

Trong giảng dạy, nghiên cứu và phụng sự xã hội, nhà trường đã có nhiều bước đột phá để đưa Khoa học Xã hội và Nhân văn vào thực tiễn.

Nhiều công trình nghiên cứu của trường được đón nhận và đánh giá cao, cung cấp cơ sở khoa học cho việc hoạch định chính sách phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh của địa phương, vùng và đất nước.

“Thay mặt lãnh đạo Đảng, Nhà nước, và với niềm tự hào riêng của một cựu sinh viên, tôi xin nhiệt liệt biểu dương và đánh giá cao những thành tựu mà nhà trường đã đạt được trong thời gian qua”, ông Thường nói.

Nhà nước cần quan tâm ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn

Phát biểu tại buổi làm việc, PGS.TS Ngô Thị Phương Lan - Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - cho rằng trong bối cảnh tự chủ giáo dục ở giai đoạn đầu còn nhiều thách thức, Nhà nước cần có sự quan tâm kịp thời đối với việc nghiên cứu và đào tạo trong lĩnh vực khoa học cơ bản, cụ thể là ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn.

Nếu không có sự quan tâm kịp thời và hiệu quả thì các lĩnh vực khoa học cơ bản này sẽ chịu ảnh hưởng nặng nề của cơ chế thị trường, và hệ quả là sẽ thiếu hụt nguồn nhân lực phục vụ cho sự phát triển bền vững và lâu dài của đất nước.

Để đảm bảo sự công bằng cho sự tiếp cận giáo dục Đại học, Nhà nước cần nghiên cứu để có chính sách cho vay tín dụng phù hợp đối với sinh viên, để các em có thể thực hiện được ước mơ Đại học, phát huy được năng lực của mình đóng góp cho sự phát triển của đất nước và xã hội.

(Nguồn: Tuổi Trẻ Online)

HÌNH TƯỢNG NGƯỜI THẦY GIÁO THEO QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

□ NGUYỄN THANH TUẤN

Người thầy giáo có vị trí đặc biệt và giữ vai trò quan trọng đối với xã hội ở mọi thời đại. Trong xã hội và nền văn hóa truyền thống Việt Nam, người thầy giáo chỉ đứng sau vua theo nguyên tắc: “quân - sư - phụ” và thực hiện nhiệm vụ giáo dục đạo đức, nhân cách, bồi dưỡng nhân tài cho đất nước. Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, người thầy giáo phải có trí tuệ sâu sắc, am hiểu nhiều lĩnh vực, có đạo đức sáng ngời, cái tâm trong sáng - bao dung... Các thế hệ thầy giáo, tiêu biểu như thầy: *Chu Văn An, Nguyễn Bình Khiêm, Lê Quý Đôn, Đặng Thai Mai, Hoàng Như Mai, Phạm Huy Thông, Dương Quảng Hàm, Nguyễn Lân...* đặc biệt là thầy giáo **Nguyễn Tất Thành** đã tạo nên giáo dục Việt Nam và hình tượng người thầy cao quý trong nền văn hóa Việt. Để kế tục và xây dựng hình tượng người thầy giáo trong xã hội hiện nay, quý thầy cô giáo không ngừng học tập, nghiên cứu và tu dưỡng theo tấm gương của các thế hệ thầy giáo đi trước, đặc biệt là tấm gương và hệ thống quan điểm của thầy giáo **Nguyễn Tất Thành** (Chủ tịch Hồ Chí Minh) đã để lại.

1. Không ngừng nỗ lực học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực toàn diện

Nắm giữ vị trí đặc biệt trong xã hội, người thầy giáo phải luôn ý thức cao độ về nhiệm vụ của mình. Trước hết, phải không ngừng nỗ lực học tập,

rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực toàn diện của mình nhằm mục đích hoàn thành tốt nhất mọi công việc được giao. Theo quan điểm của Chủ nghĩa Mác - Lênin thì: bản thân nhà giáo dục cũng cần phải được giáo dục bởi những người có trình độ cao hơn, những người đi trước có nhiều kinh nghiệm. Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng nhấn mạnh: *“Người huấn luyện phải học thêm mãi thì mới làm được công việc huấn luyện của mình... Người huấn luyện nào tự cho là mình đã biết đủ cả rồi, thì người đó dở nhất”* (Chủ tịch Hồ Chí Minh).

Bên cạnh việc không ngừng nỗ lực học tập, rèn luyện để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực toàn diện, đáp ứng nhu cầu công việc trong điều kiện chuyển đổi số và hội nhập trên phạm vi toàn thế giới; Người thầy giáo phải thường xuyên rèn luyện đạo đức mẫu mực để thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo. *“Dạy cũng như học phải biết chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc, rất là quan trọng. Nếu không có đạo đức cách mạng thì có tài cũng vô dụng. Đạo đức cách mạng là triết để trung thành với cách mạng, một lòng một dạ phục vụ Nhân dân”* (Chủ tịch Hồ Chí Minh).

Người thầy giáo có đạo đức tốt, tác phong mẫu mực là người thanh liêm, trung thực, biết đặt lợi ích của học sinh, của nhà trường, của đất nước lên trên lợi

ích của cá nhân mình. “Cô giáo, thầy giáo trong chế độ ta cần phải góp phần vào công cuộc xây dựng Chủ nghĩa Xã hội. Phải có chí khí cao thượng, phải “tiên ưu hậu lạc” nghĩa là khó khăn thì phải chịu trước thiên hạ, sung sướng thì hưởng sau thiên hạ. Đây là đạo đức cách mạng” (Chủ tịch Hồ Chí Minh). “Thầy và trò phải luôn luôn nâng cao tinh thần yêu Tổ quốc, yêu Chủ nghĩa Xã hội, tăng cường tình cảm cách mạng đối với công nông, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, triệt để tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sẵn sàng nhận bất kỳ nhiệm vụ nào mà Đảng và Nhân dân giao cho” (Chủ tịch Hồ Chí Minh). Đề nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, rèn luyện đạo đức, người giáo viên phải ra sức xây dựng tình đoàn kết. “Trước hết là phải đoàn kết. Đoàn kết thật sự, giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa trò và trò, giữa cán bộ và công nhân. Toàn thể nhà trường phải đoàn kết thành một khối, đoàn kết phải thật sự trăm phần trăm chứ không phải chỉ là đoàn kết miệng” (Chủ tịch Hồ Chí Minh).

2. Vận dụng sáng tạo quan điểm Chủ tịch Hồ Chí Minh trong tình hình thực tiễn hiện nay

Trên cơ sở trình độ chuyên môn, nghiệp vụ vững vàng, năng lực toàn diện và tâm huyết với nghề, người thầy giáo phải không ngừng chuyển hóa nó thành năng lực, đạo đức, tư tưởng cho người học bằng việc truyền bá tri thức, phương pháp, tay nghề cho họ. Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định: trách nhiệm nặng nề và vẻ vang của người thầy giáo là chăm lo cho con em của Nhân dân thành người công dân

tốt, người lao động tốt, người chiến sĩ tốt, người cán bộ tốt của nước nhà... Thầy giáo cũng như học trò, tất cả đều phải tham gia vào các công việc xã hội một cách thật tích cực. Nhà trường phải gắn liền với thực tiễn xã hội, gắn liền với đời sống của Nhân dân.

Nói về nhiệm vụ của người thầy giáo Chủ tịch Hồ Chí Minh còn chỉ ra bản chất ưu việt của nền giáo dục trong xã hội mới là hoàn toàn khác với giáo dục trong xã hội cũ: động cơ của người làm nghề thầy giáo không phải là mục đích kinh tế thuần túy mà phải gắn liền với mục tiêu và nhiệm vụ cụ thể theo nhu cầu của xã hội, phải đáp ứng được lợi ích của nhân dân, vì sự mưu cầu hạnh phúc cho con người. Trên cơ sở kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về nhiệm vụ của người thầy giáo, cùng với những căn cứ từ điều kiện thực tế của xã hội hiện nay, Đảng, Nhà nước ta xác định một trong số những nhiệm vụ quan trọng nhất là:

Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm An ninh, Quốc phòng và hội nhập Quốc tế. Thực hiện chuẩn hóa đội ngũ Nhà giáo theo từng cấp học và trình độ đào tạo. Tiến tới tất cả các giáo viên Tiểu học, Trung học Cơ sở, giáo viên, giảng viên các Cơ sở Giáo dục Nghề nghiệp phải có trình độ từ Đại học trở lên, có năng lực sư phạm. Giảng viên Cao đẳng, Đại học có trình độ từ Thạc sĩ trở lên và phải được đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm. Cán bộ Quản lý Giáo dục các cấp phải qua đào tạo về nghiệp vụ

quản lý. Phát triển hệ thống trường Sư phạm đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; Ưu tiên đầu tư xây dựng một số trường Sư phạm, trường Sư phạm Kỹ thuật trọng điểm; Khắc phục tình trạng phân tán trong hệ thống các cơ sở đào tạo nhà giáo. Có cơ chế tuyển sinh và cử tuyển riêng để tuyển chọn được những người có phẩm chất, năng lực phù hợp vào ngành Sư phạm. Đổi mới mạnh mẽ mục tiêu, nội dung, phương pháp đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng và đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của nhà giáo theo yêu cầu nâng cao chất lượng, trách nhiệm, đạo đức và năng lực nghề nghiệp.

Có chế độ ưu đãi đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Việc tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phải trên cơ sở đánh giá năng lực, đạo đức nghề nghiệp và hiệu quả công tác. Có chế độ ưu đãi và quy định tuổi nghỉ hưu hợp lý đối với nhà giáo có trình độ cao; Có cơ chế miễn nhiệm, bố trí công việc khác hoặc kiên quyết đưa ra khỏi ngành đối với những người không đủ phẩm chất, năng lực, không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ. Lương của nhà giáo được ưu tiên xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp và có thêm phụ cấp tùy theo tính chất công việc, theo vùng.

Khuyến khích đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc trong môi trường số. Có chính sách hỗ trợ giảng viên trẻ về chỗ ở, học tập và nghiên cứu khoa học. Bảo

đảm bình đẳng giữa nhà giáo trường công lập và nhà giáo trường ngoài công lập về tôn vinh và cơ hội đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ... Tạo điều kiện để chuyên gia Quốc tế và người Việt Nam ở nước ngoài tham gia giảng dạy và nghiên cứu ở các Cơ sở Giáo dục, Đào tạo trong nước. Triển khai các giải pháp, mô hình liên thông, liên kết giữa các cơ sở đào tạo, nhất là các trường Đại học với các tổ chức Khoa học và Công nghệ, đặc biệt là các Viện nghiên cứu.

Trên cơ sở phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn - nghiệp vụ, lòng yêu nghề và sự kế thừa, phát huy quan điểm của các thế hệ thầy giáo đi trước, đặc biệt là hệ thống quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Đội ngũ thầy cô giáo hiện nay đã và đang đạt được nhiều kết quả quan trọng trong sự nghiệp giáo dục của mình, góp phần tiếp tục xây dựng hình tượng người thầy đạo đức, trí tuệ, tâm huyết, quyết tâm và sáng tạo trong điều kiện xã hội hiện nay. Trong suốt quá trình đó, tư tưởng Hồ Chí Minh về giáo dục là kim chỉ Nam, là cơ sở lý luận vững chắc, là động lực mạnh mẽ cho đội ngũ làm công tác giáo dục nước nhà. Trong điều kiện xã hội hiện nay, tư tưởng và tấm gương đạo đức sáng ngời của Chủ tịch Hồ Chí Minh về giáo dục càng trở nên quan trọng và cần thiết hơn bao giờ hết. Với những phẩm chất cao đẹp vốn có của người giáo viên nhân dân cộng với tư tưởng Hồ Chí Minh sẽ giúp đội ngũ thầy cô giáo luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ trong hoàn cảnh đất nước hiện nay và trong tương lai ■

XÂY DỰNG TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA NIỀM TỰ HÀO CỦA GIÁO DỤC BÌNH PHƯỚC

□ NGUYỄN NGỌC LƯƠNG

“Giáo dục và Đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình kế hoạch phát triển kinh tế xã hội”, thực hiện quan điểm trên của Trung ương Đảng, Bình Phước xác định xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia là giải pháp căn cơ, toàn diện để đầu tư và nâng cao chất lượng giáo dục với mục tiêu đến năm 2025 toàn tỉnh có 70% trường đạt Chuẩn Quốc gia...

Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia là chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta nhằm tạo cơ sở pháp lý trong việc huy động các nguồn lực cho giáo dục đảm bảo không ngừng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục. Với quan điểm đầu tư xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia theo hướng đồng bộ, Bình Phước đã đầu tư xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên cùng với xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị theo tiêu chuẩn quy định. Gắn trách nhiệm của các cấp quản lý với trách nhiệm của nhà trường, gia đình và xã hội thông qua công tác xã hội hóa giáo dục. Việc đầu tư đảm bảo hài hòa một cách tổng thể cho các trường trong toàn tỉnh trên nguyên tắc bền vững, hiệu quả và mang tính khả thi.

Xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia là quá trình các trường tự đánh giá, kiểm định và công nhận của các cơ quan chức năng. Trong đó các cấp Chính quyền theo phân cấp quản lý

cùng với từng trường sẽ nỗ lực xây dựng để được công nhận đạt chuẩn theo các tiêu chuẩn về: tổ chức và quản lý nhà trường; Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên; cơ sở vật chất và thiết bị dạy học; Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội; Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục. Trong từng tiêu chuẩn lại có những quy định tiêu chí chi tiết và cụ thể hơn.

Với mục tiêu đến năm 2025 hệ thống giáo dục công lập của tỉnh phải đạt 70% trường đạt chuẩn Quốc gia, một chỉ tiêu rất cao so với các tỉnh và là một áp lực lớn cho ngành giáo dục, ngay từ đầu năm học 2020 - 2021, Sở Giáo dục và Đào tạo đã hướng dẫn các đơn vị trong ngành lập kế hoạch, đăng ký xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia theo từng năm học, chủ động ban hành các văn bản chỉ đạo để triển khai thực hiện. Sở cũng đã chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc các Phòng Giáo dục và Đào tạo, các Cơ sở Giáo dục tăng



Đồng chí Trần Tuyết Minh - UVBTV Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch UBND tỉnh và đồng chí Lý Thanh Tâm - TUV, Giám đốc Sở GD&ĐT trao Huân chương Lao động Hạng Ba cho thầy Đỗ Mạnh Toàn - Hiệu trưởng Trường THPT chuyên Bình Long và cô Bùi Thị Ngọc Anh - Tổ trưởng Tổ Toán - Tin Trường THPT Phú Riềng.
Ảnh: PV

cường công tác tự đánh giá nhằm thực hiện chỉ tiêu đạt chuẩn Quốc gia, đảm bảo 100% các Cơ sở Giáo dục hoàn thành công tác tự đánh giá, có báo cáo tự đánh giá bảo đảm chất lượng. Đồng thời, tỉnh đã đưa chỉ tiêu về Kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia vào chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội hàng năm.

Công tác hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ trong xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia được quan tâm thực hiện. Ngành Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức các lớp tập huấn, hướng

dẫn cho các đơn vị về nghiệp vụ thực hiện công tác tự đánh giá; Đánh giá ngoài để thẩm định mức độ đạt của các Cơ sở Giáo dục về trường học đạt chuẩn Quốc gia. Đồng thời công tác xây dựng trường học đạt chuẩn Quốc gia được các cụm thi đua Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cụm thi đua khối đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo đưa vào tiêu chí chấm điểm xếp loại thi đua hàng năm.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư. Trong đó tập trung đầu tư cơ sở vật chất trường

lớp, mua sắm trang thiết bị dạy học, góp phần chuẩn hóa theo yêu cầu của trường chuẩn Quốc gia. Việc huy động, kêu gọi hỗ trợ, ủng hộ về vốn từ các tổ chức, tập thể, cá nhân để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, mua sắm trang thiết bị phục vụ cho công tác dạy và học của các trường được các Cơ sở Giáo dục thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố quan tâm thực hiện.

Dự kiến đến hết năm 2023, toàn tỉnh có 176/390 trường được công nhận đạt chuẩn Quốc gia đạt tỉ lệ 45,1% theo kế hoạch đề ra. Mặc dù chỉ tiêu cần đạt được trong hai năm tới còn rất cao nhưng kết quả nêu trên đã thể hiện sự quyết tâm của Đảng bộ, các cấp chính quyền, các cơ quan quản lý giáo dục, các Cơ sở Giáo dục mà trực tiếp là vai trò của các thầy cô giáo trong toàn tỉnh. Tổng kết năm học 2022 - 2023 tỉ lệ Tốt nghiệp Trung học Phổ thông toàn tỉnh đạt 98,6%, trong đó có 14 trường học sinh đỗ tốt nghiệp 100%. Tại kỳ thi học sinh Giỏi Trung học Phổ thông cấp Quốc gia, đội tuyển học sinh Giỏi tỉnh Bình Phước đạt 48 giải, gồm: 2 giải Nhất, 8 giải Nhì, 14 giải Ba và 24 giải Khuyến khích. Một vài số liệu để thấy được sự đầu tư đúng đắn của tỉnh Bình Phước trong công tác xây dựng trường học đạt chuẩn đã mang lại những thành tựu rất đáng tự hào. Dù có rất nhiều khó khăn trong quá

trình triển khai thực hiện, nhưng mỗi một trường được công nhận trường đạt chuẩn Quốc gia là một niềm tự hào của thầy cô và học sinh trong nhà trường bởi đó là sự khẳng định kết quả đầu tư, sự công nhận chất lượng giáo dục được nâng lên một cách cụ thể của một Cơ sở Giáo dục.

Nhìn về phía trước, công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia vẫn còn nhiều khó khăn như: nhu cầu về nguồn lực đầu tư lớn, cơ sở vật chất nhiều trường thiếu phòng chức năng, phòng học bộ môn, phòng hành chính, khu thể thao...; Trang thiết bị dạy học, đồ dùng phục vụ dạy và học chưa đầy đủ; đội ngũ giáo viên, nhân viên còn thiếu; số lượng, cơ cấu giáo viên chưa đảm bảo thực hiện Chương trình Giáo dục Phổ thông, thiếu giáo viên các môn chuyên như: Tin học, Ngoại ngữ, Mỹ thuật, Âm nhạc... nhưng với quyết tâm cao của Đảng bộ, các cấp chính quyền, ngành Giáo dục Đào tạo và các thầy cô giáo, công tác xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia luôn là mục tiêu phấn đấu trong công tác quản lý, trong hoạt động dạy và học của ngành Giáo dục Bình Phước với những giải pháp cụ thể như sau:

Thứ nhất, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm đối với việc thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia. Có chương trình, kế

hoạch cụ thể chỉ đạo, triển khai thực hiện hoàn thành xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia. Chỉ đạo xây dựng quy chế phối hợp giữa các đơn vị rõ ràng, cụ thể từng nhiệm vụ; Gắn công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia với trách nhiệm người đứng đầu ở mỗi cơ quan, đơn vị.

Thứ hai, chỉ đạo các đơn vị trường học tăng cường trách nhiệm trong công tác quản lý, sử dụng, bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; Huy động hợp lý các nguồn lực ngoài ngân sách nhà nước để mua sắm, duy tu sửa chữa cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học nhằm đảm bảo đầy đủ phòng học, phòng chức năng, trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu theo hướng chuẩn hóa, hiện đại.

Thứ ba, tổ chức thi tuyển, xét tuyển giáo viên, nhân viên các cấp học đảm bảo đủ cơ cấu, số lượng theo định mức quy định, nhất là các trường Chuẩn Quốc gia. Có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ Quản lý Giáo dục và Lý luận Chính trị cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong các trường học nhằm đạt chuẩn theo quy định.

Thứ tư, đảm bảo quy hoạch quỹ đất để thực hiện mục tiêu phát triển các trường học đạt Chuẩn Quốc gia. Bố trí kinh phí đầu tư xây dựng trường học phải theo Chuẩn Quốc gia, tránh đầu tư dàn trải, không đồng bộ.

Thứ năm, tăng cường công tác tuyên truyền về mục đích, vai trò, ý nghĩa của việc xây dựng trường học đạt Chuẩn Quốc gia sâu rộng trong xã hội, đặc biệt là cán bộ quản lý nhà trường và phụ huynh học sinh.

Thứ sáu, đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tạo được sự phối hợp chặt chẽ và đồng bộ giữa nhà trường, gia đình và xã hội, phát huy tốt các nguồn lực trong Nhân dân để đóng góp xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia.

Thứ bảy, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia. Các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị chủ động phát hiện các khó khăn, hạn chế, bất cập trong quá trình tổ chức thực hiện công tác xây dựng trường chuẩn so với các quy định để linh hoạt, chủ động tham mưu các biện pháp xử lý và đề xuất quy định phù hợp trên địa bàn tỉnh.

Nâng cao chất lượng, phát triển hệ thống trường đạt chuẩn Quốc gia theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa, bảo đảm đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị trường học đạt chuẩn một cách đồng bộ nhằm góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Phước lần thứ X luôn là mục tiêu phấn đấu và niềm tự hào của ngành Giáo dục Bình Phước ■

THẦY TÔI

□ NGUYỄN THỊ MINH LỆ - GV Trường THPT Đồng Xoài

Tháng 11, tháng của những yêu thương, mùa Hiến chương lại về; Trong lòng mỗi người chúng ta ai cũng bồi hồi những cảm xúc khó tả khi nhớ về thầy cô giáo của mình. Với tôi, người thầy để lại ấn tượng sâu sắc nhất đó chính là thầy Hồ Ngọc Tùng - Hiệu trưởng trường THPT Thống Nhất.

Chắc hẳn trong mỗi chúng ta ai cũng đã một lần lắng nghe bài hát “Người thầy” của nhạc sĩ Nguyễn Nhất Huy với những câu hát như: *“Người thầy vẫn lặng lẽ đi về sớm trưa, từng ngày giọt mồ hôi rơi nhòe trang giấy”* hay *“Người thầy vẫn lặng lẽ đi về dưới mưa, dòng đời từng ngày qua êm đềm trôi mãi...”*. Nghe đến đó lòng tôi bỗng dung nghẹn lại, bởi thầy Tùng giống như hình ảnh người thầy trong lời bài hát trên. Mỗi ngày thầy đã vượt qua quãng đường hơn 25 cây số từ thị trấn Đức Phong vào xã Thống Nhất công tác, bất kể thời tiết sương gió hay mưa nắng thì thầy vẫn luôn là người đến trường sớm nhất. Người dân xã Thống Nhất đã quá quen thuộc với hình ảnh một người thầy giáo mặc

chiếc áo khoác màu ghi sờn vai từ 6 giờ đã đứng ở cổng trường tươi cười chào đón học sinh mỗi sáng và nhắc nhở nề nếp, tác phong học sinh trước khi bước vào trường. Sau đó thầy dành 30 phút để tưới cây, chăm sóc cây và nhặt rác cùng học sinh. Trong tỉnh Bình Phước này ít có trường nào mà có nhiều cây ăn trái và hoa sen như trường THPT Thống Nhất; Mỗi cây hầu như là thầy tự ương ở nhà và đem vào trường, rồi cũng chính thầy tự tay đào đất trồng nó.

Thầy là một người Hiệu trưởng luôn hết lòng vì sự nghiệp giáo dục xã nhà. Dù không phải là người con của mảnh đất Thống Nhất nhưng thầy đã có khoảng thời gian gắn bó tha thiết 21 năm với mảnh đất này và với ngôi trường Thống Nhất yêu dấu. Thầy được bổ nhiệm giữ chức vụ Hiệu trưởng nhà trường ngay từ khi trường mới thành lập với biết bao khó khăn, thiếu thốn; Chính thầy đã gây dựng nên ngôi trường THPT Thống Nhất khang trang, chất lượng, trở thành trường đầu tiên trong huyện Bù Đăng đạt chuẩn Quốc



Thầy Hồ Ngọc Tùng- Hiệu trưởng trường THPT Thống Nhất.

Ảnh: M. Lê

gia như ngày hôm nay.

Vượt qua quãng đường xa xôi, vượt qua mọi khó khăn trong cuộc sống và đặc biệt chính tình yêu thương học trò, sự gắn bó tha thiết với mảnh đất này đã khiến thầy luôn xem trường là nhà; Học sinh là con, là em mình và thầy luôn nêu cao khẩu hiệu của trường: **“Tất cả vì học sinh thân yêu”**. Là một cán bộ quản lý, là người thủ lĩnh đi đầu thầy luôn trăn trở về chất lượng của nhà trường bởi thầy luôn tâm niệm: **“Chất lượng giáo dục là sự sống còn của ngôi trường này”**. Vì thế nên, thầy luôn không ngừng đổi mới với những bước đi táo bạo, quyết đoán mạnh mẽ trong công việc.

Nhưng trong cuộc sống đời thường, thầy lại là một người thầy rất nhân hậu, bao dung, sống giản dị, gần gũi với anh em đồng nghiệp và học sinh, phụ huynh... Tôi may mắn được công tác cùng thầy 14 năm, được thầy chỉ bảo và dạy dỗ cho nhiều điều hay, lẽ phải trong cuộc sống; Thầy đã truyền cho tôi động lực, niềm tin vượt qua nghịch cảnh của số phận; Để có được như ngày hôm nay tôi luôn biết ơn thầy. Điều mà tôi và các đồng nghiệp ấn tượng nhất về thầy đó là sự liêm khiết; Chưa bao giờ thầy tư lợi về mình bất cứ cái gì. Tôi còn nhớ cách đây khá nhiều năm, trường tôi đầu tư ba cái máy lạnh để lắp cho ba phòng

Ban Giám hiệu; Thầy đã không cho nhân viên lắp ở phòng thầy, thầy bảo: *các chú mang máy lạnh ấy xuống lắp ở phòng Y tế cho thầy, học sinh cần hơn thầy*. Rồi khi trường tôi được bên dự án đầu tư về cơ sở vật chất, được cấp về một số laptop; Bên dự án họ mang lên phòng thầy một laptop; Thầy lại mang xuống phòng thiết bị của trường và bảo: *“phòng thầy có máy tính rồi (cái máy tính bàn này theo như tôi biết thì tuổi thọ của nó bằng số năm thầy công tác tại Trường THPT Thống Nhất, vì quá cũ nên thầy cứ phải sửa thường xuyên) để nhường cho giáo viên sử dụng, giáo viên họ cần máy tính hơn thầy”*... Và còn rất nhiều câu chuyện cảm động về thầy mà ở bài viết này tôi không thể nào kể xiết.

Có thể nói rằng, thầy xứng đáng với 3 tiêu chuẩn của người cán bộ trong thời đại công nghiệp 4.0 đó là: Đức, Tài và Bản lĩnh. Bên cạnh đó thầy còn là một người rất khiêm tốn, là một cán bộ quản lý đứng đầu một cơ quan nhưng mỗi lần xét Thi đua Khen thưởng lúc nào thầy cũng từ chối không nhận cho mình bất cứ danh hiệu thi đua nào, ai cũng hiểu thầy làm như vậy là để nhường thành tích ấy cho anh em đồng nghiệp. Bởi thầy luôn quan niệm: *“khen đồng nghiệp của*

mình, khen học sinh của mình tức là mình được khen rồi”.

Nhiệm kỳ công tác của thầy ở Trường THPT Thống Nhất cũng đã hết, đến lúc thầy phải chia xa nơi này. UBND tỉnh và Sở GD&ĐT ghi nhận những cống hiến của thầy ở một xã vùng sâu, vùng xa và muốn luân chuyển thầy tới làm Hiệu trưởng ở một trường tốt hơn, gần nhà thầy hơn; Thế nhưng trước Sở GD &ĐT thầy vẫn nói lên nguyện vọng muốn được tiếp tục gắn bó tha thiết với mảnh đất này, với ngôi trường THPT Thống Nhất yêu quý vì nhân dân xã Thống Nhất đang cần thầy. Nguyện vọng của thầy cũng là ước muốn của tập thể Hội đồng Sư phạm nhà trường, của Nhân dân, của cha mẹ học sinh và đặc biệt là của biết bao thế hệ học sinh Trường THPT Thống Nhất bởi chẳng ai muốn chia tay một người lãnh đạo có tâm, tài đức vẹn toàn như thầy.

Thầy vẫn luôn bảo: *“cuộc đời thầy chưa có tờ Giấy khen nào; chưa bao giờ thầy viết báo cáo thành tích cá nhân”*. Nhưng chỉ cần nhắc đến thầy là Nhân dân xã Thống Nhất ai ai cũng kính nể, tôn trọng và ngợi ca. Bởi thầy chính là tấm gương sáng về đạo đức, nhân cách; thầy xứng đáng là NGƯỜI THẦY CỦA TÔI và bao thế hệ học sinh Trường THPT Thống Nhất ■

LỚP HỌC XÓA MÙ CHỮ CỦA THẦY GIÁO QUÂN HÀM XANH

□ DUY HIỂN

Đầu tháng 11 - 2023, nhân chuyến đi thực tế sáng tác VHNT đến xã Thiện Hưng, huyện Bù Đốp và được Trung tá Ninh Xuân Phúc, Chính trị viên Đoàn Biên phòng Bù Đốp cho biết về Thiếu tá QNCN Ngô Minh Đức, Đội phó Đội vận động quần chúng của đồn là giáo viên xóa mù chữ cho bà con dân tộc thiểu số và kiều bào Campuchia...

Hành trình của thầy giáo quân hàm xanh Ngô Minh Đức bắt đầu từ năm 2007, khi đó, anh về công tác ở Đoàn biên phòng Bù Đốp. Năm 2012, Thiếu tá Ngô Minh Đức được luân chuyển về Đoàn biên phòng Đắc Quýt và tiếp tục dạy học 2 lớp Tình thương cho bà con dân tộc thiểu số không biết chữ. Sau đó, anh được cấp trên điều chuyển trở lại Đoàn Biên phòng Bù Đốp và lại làm thầy giáo biên phòng cho đến nay. Hơn 16 năm qua, vừa công tác ở Đội vận động quần chúng, Ngô Minh Đức miệt mài mang cái chữ đến cho bà con dân tộc không biết chữ. Có lẽ đây là cái duyên và trách nhiệm của người lính biên phòng muốn cho tất cả bà con dân tộc thiểu số đều biết chữ, biết đọc, biết viết, biết làm các

phép tính thông thường để vận dụng vào cuộc sống hàng ngày và ứng dụng trong sản xuất, chăn nuôi... Thiếu tá Ngô Minh Đức cho biết lớp học xóa mù chữ chủ yếu là đồng bào dân tộc S'tiêng và số kiều bào Campuchia, họ đều có chung một hoàn cảnh rất khó khăn là không biết chữ. Ban ngày bà con đi làm thuê mướn, tối về đi học. Trong lớp đủ các lứa tuổi và trường hợp, như vợ chồng không biết chữ đi học, ông cháu, bà cháu, mẹ con, cha con... Học sinh có người tóc điểm trắng, lại có em 5, 7 tuổi, bất kể cứ ai không biết chữ cứ đi học. Tiếng học bài của người già, trẻ nhỏ đêm lại vang lên ầm ập nơi vùng quê biên giới yêu thương.

Có được lớp học xóa mù chữ cho bà con nghèo, bản thân Ngô Minh



Thiếu tá QNCN, Đội phó Đội vận động quần chúng Đồn biên phòng
Bù Đốp-Ngô Minh Đức.

Ảnh: D. Hiền

Đức và Đội vận động quần chúng, cũng như Ban Chỉ huy đơn vị đã, đang vượt qua nhiều thách thức khó khăn. Trong lớp nhiều dân tộc, nên ngôn ngữ cũng bất đồng, nhận thức của đồng bào rất chậm, dạy, truyền đạt quả là khó khăn. Và còn một khó khăn nữa là thầy giáo biên phòng chưa có nghiệp vụ chuyên môn sư phạm, chính vì thế ngày phải đi học ở các thầy, cô ở lớp chính quy có chuyên môn sư phạm cơ bản để tối về dạy lớp học tình thương. Lòng

mong muốn tốt bậc của Ngô Minh Đức là đem kiến thức học tập trong nhà trường của mình để truyền thụ cho số bà con dân tộc chưa biết chữ, chưa biết tính phép cộng, trừ, nhân, chia thông thường. Từ những trăn trở đó, anh đã tham mưu cho Chính quyền địa phương, Chỉ huy Cấp ủy đơn vị mở lớp xóa mù chữ cho bà con dân tộc thiểu số. Được sự quan tâm giúp đỡ và tạo mọi điều kiện của địa phương, Ban chỉ huy đồn, của các cấp,

các ngành, các mạnh thường quân, đến nay, lớp vẫn đang duy trì 1 lớp học xóa mù chữ cho bà con tại thôn 7, xã Thiện Hưng.

Kỷ niệm mà Thiếu tá Ngô Minh Đức không thể quên. Đó là có một học sinh tên Điều Đốc học lớp xóa mù chữ từ năm 2007 đến năm 2011 thì ông đã biết đọc, biết viết. Đến nay ông Điều Đốc được sự tin nhiệm của bà con bầu làm Bí thư thôn Thiện Cư, xã Thiện Hưng. Gặp thầy giáo biên phòng dạy mình trước đây, Bí thư Điều Đốc không

giấu nỗi cảm xúc và niềm tự hào, xen lẫn tình yêu thương, trân trọng.

“Anh ạ! Trước đây khi mình đi vận động bà con không biết chữ đi học, họ chưa hiểu được học để làm gì? Nhiều người còn cho rằng học chữ có được no bụng hay không? Được sự vận động của các đồng chí cán bộ chỉ huy, đơn vị, sau khi được sự tuyên truyền của cán bộ, chiến sĩ đồn, bà con mới ngẫm nghĩ ra mình biết cái chữ để biết trồng cây gì, nuôi con gì cho năng suất, cuộc sống thoát nghèo. Đến nay, kinh tế bà con đã ổn định và từng bước phát triển. Ngoài dạy chữ ra, thầy giáo biên phòng còn lồng ghép chương trình tuyên truyền đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước và kết hợp tặng quà cho các học sinh nghèo vượt khó đủ loại lứa tuổi...”. Thiếu tá Ngô Minh Đức vui vẻ nói.

Trung tá Ninh Xuân Phúc, Chính trị viên Đồn biên phòng Bù Đốp cho biết thêm: “Năm 2023, công tác vận động quần chúng, ngoài duy trì tốt lớp học xóa mù chữ, sau xóa mù chữ tại thôn 7 và lớp bồi dưỡng kiến thức cho cán bộ đồng bào dân tộc tại thôn Thiện Cư, đội vận động quần chúng còn thường xuyên kiểm tra việc chăm sóc bò giống, dê giống của các

hộ được đơn vị hỗ trợ đều phát triển tốt... Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể địa phương lồng ghép tuyên truyền về Nghị định 34/2014/NĐ-CP, Luật Biên giới Quốc gia, luật Biên phòng Việt Nam, tuyên truyền về luật Tôn giáo, Hiệp định Quy chế Biên giới Việt Nam-Campuchia, Chỉ thị 01 của Thủ tướng Chính phủ, ý nghĩa các ngày lễ, tết, Nghị định 96, cụ thể tuyên truyền tập trung được 24 hộ, với 720 lượt người nghe. Tuyên truyền nhỏ lẻ được 240 hộ dân, tuyên truyền trên các cụm loa được 48 giờ, tuyên truyền bằng pano, khẩu hiệu gồm 7 băng rôn, 25 khẩu hiệu, 3 pano. Qua công tác tuyên truyền đã góp phần giúp cán bộ và Nhân dân trên địa bàn nắm và hiểu hơn nữa các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia bảo vệ đường biên, cọc dấu, giữ gìn an ninh trật tự địa bàn...”.

Thiếu tá QNCN Ngô Minh Đức đã được Chủ tịch UBND tỉnh tặng 3 Bằng khen và 2 lần đạt Danh hiệu Chiến sĩ Thi đua của Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Bình Phước. Anh cũng đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo tặng Kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Giáo dục... ■

Cô Lưu Thị Quyên “TẤM GƯƠNG NHIỆT HUYẾT VỚI SỰ NGHIỆP TRỒNG NGƯỜI”

□ NGUYỄN THỊ HẰNG - GV Trường THCS Lộc Hưng

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, mối quan hệ giữa người thầy với giáo dục và sự phát triển kinh tế, văn hóa của đất nước là một quá trình thống nhất. Trong đó, người thầy là chủ thể có vị trí cực kỳ quan trọng và rất vẻ vang. Bác dạy: “... Người thầy giáo tốt là người vẻ vang nhất. Dù tên tuổi không có trên báo, không được thưởng Huân chương, song những người thầy giáo tốt là những anh hùng vô danh...”.

Thấm nhuần lời dạy của Bác cô giáo Lưu Thị Quyên giáo viên Trường THCS Lộc Hưng, Lộc Ninh, Bình Phước, không chỉ là một đảng viên gương mẫu, một công đoàn viên xuất sắc mà còn là người giáo viên nhiệt huyết với nghề dạy học là người truyền ngọn lửa niềm tin cho thế hệ học sinh thân yêu.

Năng động, có nhiều đổi mới sáng tạo và thành tích trong giảng dạy, sự nỗ lực, tâm huyết với nghề và những thành tích đã đạt được,

cô Quyên xứng đáng là gương điển hình tiên tiến là công đoàn viên xuất sắc trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Phước.

Cô giáo Lưu Thị Quyên chia sẻ: “Sau khi Tốt nghiệp Trường Cao đẳng Sư phạm Bình Phước, năm 2004, tôi được phân công về dạy học tại Trường THCS Lộc Hưng và công tác tại trường từ đó đến nay. Trong thời gian dạy học, được nhìn các em học sinh say mê nghe mình giảng bài, được chứng kiến những sáng tạo của học sinh trong học tập và sự trưởng thành của các em... là động lực để tôi gắn bó với nghề”.

Nhiều năm tham gia công tác dạy học, không chỉ nhiệt tình tận tâm, tận tụy, truyền đạt kiến thức, gần gũi, thương yêu học trò, cô Quyên còn thường xuyên áp dụng, đưa ra nhiều cách học mới giúp học sinh hiểu bài nhanh hơn. Với vai trò Tổ phó Tổ Tự nhiên, cô cùng với Tổ trưởng xây dựng



Cô Lưu Thị Quyên cùng con trai trong lễ trao giải sáng tạo trẻ cấp tỉnh.

kế hoạch hoạt động theo từng tháng, bám sát thực tế để các thành viên trong tổ nghiêm túc thực hiện, cô Quyên cũng thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua đổi mới, sáng tạo trong dạy học, như: Viết sáng kiến, làm mới và sử dụng đồ dùng phục vụ cho giảng dạy; Sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học đem lại hiệu quả tốt trong việc giảng dạy. Hàng năm, viết sáng kiến để chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp, tiêu biểu như sáng kiến: “Diện tích hình tròn - từ trò chơi hoạt động đến tư duy trừu tượng”; “Sáng tạo “thước phân giác” phát triển tư duy học sinh”, sáng kiến “Nâng cao sự hứng thú và trải nghiệm

dạy học tự làm trong các bài giảng của mình. Cô cho biết, một tiết học dùng đồ dùng dạy học trực quan làm không khí lớp học rất vui và thoải mái. Mỗi giờ học là những bài thực hành qua các hoạt động tự học nên các em học sinh chủ động, tự giác và thật sự cô đã khơi dậy được niềm đam mê học tập và tinh thần sáng tạo của học sinh.

Cô Quyên chia sẻ: dạy học là một nghề sáng tạo. Đối với học sinh THCS, thiết bị dạy học lại càng đặc biệt quan trọng vì nó giúp các em quan sát sự vật, hiện tượng một cách trực quan, giúp học sinh nhận thức sâu hơn nội dung bài học, hình thành kỹ năng, kỹ xảo. Khi sử dụng đồ dùng dạy học nhiều câu

học tập của học sinh với phương pháp trò chơi hóa trong giảng dạy bộ môn Toán”.

Trong quá trình giảng dạy, cô Quyên thường xuyên áp dụng, đưa ra nhiều cách học mới giúp học sinh hiểu bài nhanh hơn. Cô tham gia làm đồ dùng dạy học, đưa đồ dùng

hỏi về nội dung kiến thức và phương pháp dạy học được đặt ra từ thực tế trên lớp, đòi hỏi mỗi giáo viên phải tìm lời giải đáp nhằm phục vụ cho yêu cầu nâng cao chất lượng giảng dạy.

Những đổi mới, sáng tạo trong dạy học của cô Quyên không chỉ tạo hứng khởi cho học sinh trong học tập, mà còn giúp nhiều em đạt thành tích cao. Chỉ tính trong 5 năm học gần đây, lớp do cô Quyên giảng dạy có tổng cộng 40 lượt học sinh đạt giải, cấp tỉnh 13 em, cấp huyện 27 em. Cô Quyên được UBND xã Lộc Hưng tuyên dương là giáo viên có thành tích xuất sắc trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Suốt nhiều năm công tác, cô luôn đạt danh hiệu cao quý. Năm học 2010-2011, 2012-2013 đạt danh hiệu Chiến sỹ Thi đua Cơ sở. Năm học 2014-2015 đạt danh hiệu Chiến sỹ Thi đua Cấp tỉnh... Cô Quyên còn tham gia nhiều cuộc thi do ngành tổ chức và đạt giải cao như: hai lần đạt giải Nhất giáo viên dạy Giỏi cấp tỉnh năm học 2013-2014, 2018-2019; Cô còn say mê nghiên cứu và viết Sáng kiến kinh nghiệm để chia sẻ đến bạn bè đồng nghiệp.

Bên cạnh đó, cô giáo Lưu Thị Quyên còn tích cực tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động

do chuyên môn và Công đoàn Cơ sở phát động hằng năm như: cuộc vận động “Mỗi thầy, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; Gương mẫu trong xây dựng gia đình theo tiêu chí “No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc”, nuôi dạy con chăm ngoan, học tốt; Con trai cô năm nay đang là học sinh lớp 10, nhiều năm liền đạt học sinh Xuất sắc, hai năm liền đạt học sinh Giỏi môn Toán cấp huyện năm học 2020-2021, 2021-2022, đạt học sinh Giỏi cấp tỉnh và giải Nhì cuộc thi sáng tạo trẻ cấp tỉnh năm học 2022-2023. Năm học 2023-2024 em được trường chuyên Bình Long chọn bồi dưỡng học sinh Giỏi môn Toán Quốc gia. Gia đình cô luôn đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”.

Khi tôi hỏi cô về phương pháp dạy Toán hay, bí quyết thành công trong công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, niềm đam mê và những dự định trong tương lai cô Quyên vui vẻ trả lời:

“Tôi chọn phương pháp dạy học lấy học sinh làm trung tâm: *Thứ nhất*, tạo sự hứng thú của học sinh vào bài học. *Thứ hai*, khi học sinh có hứng thú với bài học, tập trung cao độ vào bài học thì giáo viên đặt ra những tình huống có vấn đề, làm cho học sinh có mong muốn giải quyết vấn đề. *Thứ ba*, động

viên và đồng hành với từng đối tượng học sinh trong việc giải quyết vấn đề, không để các em nản chí và xao lãng trong quá trình giải quyết vấn đề. *Thứ tư*, chốt lại vấn đề và định hướng cách vận dụng và khai thác kiến thức vừa học. Luôn lôi cuốn học sinh vào bài học, học sinh được đặt vào những tình huống có vấn đề”.

Bí quyết để cô Lưu Thị Quyên bồi dưỡng học sinh Giỏi đạt kết quả cao

“Đối với học sinh Giỏi, tuổi các em vẫn còn trẻ con bốc đồng và ham chơi, nên điều đầu tiên là phải khích lệ học sinh niềm đam mê học tập, nhất là môn Toán thường khô khan, và khó hiểu. Để học Toán cần sự đam mê cao độ thì mới đáp ứng được yêu cầu bộ môn. Khi học sinh đam mê Toán nhưng học Toán sẽ có muôn vàn khó khăn: không nhớ bài, bài khó quá không làm nổi... để các em không nản chí bỏ cuộc giáo viên phải có biện pháp phù hợp, giảng bài dễ hiểu, giao bài vừa sức, gợi mở từ từ giúp các em thành công, đột phá chính bản thân mình trong việc chiếm lĩnh kiến thức. Sau đó giáo viên nhẹ nhàng trong việc giảng dạy nhưng nghiêm khắc rèn cho các em các tính cách hỗ trợ như kiên trì, tự giác, kỉ luật, làm việc năng suất hiệu quả... Công việc cuối cùng là người giáo viên phải có “*Tâm*” và có “*Tầm*”

động viên và gần gũi các em như những người bạn, cô trò cùng nhau chinh phục khoa học.

Tâm huyết của cô hiện tại

“Mong muốn làm tốt những những gì hôm nay để không hối tiếc về ngày mai: Trong mọi công việc luôn tận tâm hết sức mình, từ công tác Chủ nhiệm, Tổ bộ môn, trong tổ hay trong trường, trong gia đình, bạn bè, hàng xóm. Mong mỗi ngày, mỗi người, mỗi việc đi qua đời mình đều tốt đẹp và bản thân không hối hận vì những gì đã qua. Trong tương lai tôi rất mong muốn có thể truyền ngọn lửa đam mê Toán học vào thế hệ trẻ nơi mình giảng dạy, mong thế hệ trẻ xã Lộc Hưng sẽ ngày càng bay cao, bay xa, đem hết sức lực trí tuệ của mình về xây dựng quê hương Bình Phước ngày càng giàu đẹp”.

Với tinh thần ham học hỏi, tích cực tìm tòi, tâm huyết với nghề, cô Quyên là một tấm gương mẫu mực được học sinh yêu mến, đồng nghiệp nể phục. Đặc biệt, lớp cô làm Chủ nhiệm, tỷ lệ học sinh đỗ Tốt nghiệp THCS hằng năm đều đạt 100%. Nhiều năm liền cô giáo Lưu Thị Quyên luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt nhiều giải thưởng cấp huyện, cấp tỉnh. Trong 5 năm gần đây, cô Quyên liên tục nhận được Giấy khen cấp huyện, cấp tỉnh ■

THẦY HIỆU TRƯỞNG

□ NGUYỄN QUANG TRUNG - GV Trường THPT Nguyễn Hữu Cánh

Tiếng chuông điện thoại reo lên. Anh. Thật bất ngờ. Tôi bấm máy “Alô!” “Khỏe không em?” Một niềm xúc động dâng trào trong tôi với bao kỷ niệm về một thời trai trẻ, một thời gắn bó với mảnh đất con người Bình Phước lại ùa về. Và anh chính là điểm nhấn là cầu nối cho nỗi nhớ ấy. Giọng nói trầm ấm của anh vẫn còn văng vẳng bên tai “Nhớ sắp xếp về kỉ niệm 25 năm ngày thành lập trường em nhé, mọi người nhớ và nhắc em nhiều lắm đó...”

Anh là Hiệu trưởng cũ của tôi, là người thầy đáng kính của bao lớp học trò. Nhớ về anh là nhớ về người anh đầy tình cảm, nhớ về người thầy mẫu mực say mê trong sự nghiệp trồng người. Anh không nói nhiều nhưng mỗi lần nói lại rất sâu sắc và hài hước, nét mặt lúc nào cũng tươi vui như vừa nhận được điều gì tốt đẹp lắm. Khi tôi còn là cựu sinh viên mới ra trường thì anh đã công tác được 5 năm, vừa dạy vừa làm công tác Đoàn sôi nổi. Rồi anh được tin nhiệm lên làm Phó hiệu trưởng và giờ là Hiệu trưởng. Chính ngôi trường ấy là nơi phát triển sự nghiệp của anh, là nơi anh dốc hết tâm huyết và tài năng để cống hiến

cho ngành. Có một lần ngây ngô tôi hỏi “Sao anh không phấn đấu cao hơn để cho thiên hạ nhờ nữa chứ?” Anh cười và nói “làm đi chú, làm cho tốt những công việc đang làm là phấn đấu rồi đấy!” Câu nói đơn giản ấy khiến tôi phải suy nghĩ nhiều về sự phấn đấu của con người trong công việc. Việc nào cũng là việc, được giao nhiệm vụ nào hoàn thành tốt nhiệm vụ đó là phấn đấu. Và còn hạnh phúc nào bằng khi là một người thầy đã làm tốt công việc giảng dạy của mình?

Đúng vậy, với suy nghĩ ấy mà ngay từ khi còn là Bí thư Đoàn anh được giao bao nhiêu việc trên trời, dưới đất kể cả những nhiệm vụ tưởng chừng “bất khả thi” anh cũng hoàn thành xuất sắc. Khi làm việc gì đó thì suy nghĩ có kế hoạch chu đáo, tham khảo ý kiến của mọi người và quyết định rất nhanh. Mà đã làm ra làm, chơi ra chơi. Quyết liệt lắm. Ban Giám hiệu giao nhiệm vụ cho Đoàn tổ chức gây “Quỹ tiếp bước đến trường”, anh chỉ đánh một trận thế mà vượt ngoài chỉ tiêu mong đợi. Anh lên kế hoạch, nào là sắp xếp ai chuẩn bị chương trình văn nghệ, ai mời doanh nghiệp, mạnh



Đoàn Thanh niên Trường Trường THPT Nguyễn Hữu Cánh tổ chức phong trào văn nghệ đồng diễn.

Ảnh: Quang Trung

“ôm show” cả, anh lên kế hoạch này kế hoạch kia, đăng gái thế này đăng trai thế kia, cổ bàn, tiếp khách thậm chí dẫn chương trình luôn. Chúng tôi quý và cảm ơn anh vô cùng.

thường quân, ai liên lạc với Chi hội Phụ huynh, viết thư mời, sân khấu... Là nhiệm vụ chung nên anh phát huy hết các nguồn lực, khâu nào anh cũng đôn đốc và tư vấn sát sao, nhất là văn nghệ, vì vậy anh em được giao nhiệm vụ cũng rất yên tâm và phát huy hết vai trò, khả năng của mình.

Tuy anh không có khiếu ca hát nhưng anh lại biết khích lệ, tìm những nhân tố tài năng để tham gia hoạt động, chính tôi cũng được anh thổi lửa nên đã mạnh dạn rất nhiều và lũ học trò cứ phải cười vỡ bụng khi có anh trong những buổi ngoại khóa. Chúng thích anh lắm, anh khích lệ, anh pha trò... chính sự năng nổ nhiệt tình mà bọn tôi coi anh như một thủ lĩnh thực thụ trong công việc và cả trong cuộc sống nữa chứ. Trường tôi phần đa là giáo viên trẻ xa gia đình vào lập nghiệp nên cuộc sống gặp nhiều khó khăn, nhất là kinh nghiệm trong các khâu tổ chức các sự kiện quan trọng. Vậy là anh

Khi làm lãnh đạo anh vẫn giữ nét mặt, nụ cười hiền hậu, vui tươi ấy. Sự gần gũi nhiệt tình của anh, chúng tôi cảm thấy anh như người anh trong gia đình hơn là một lãnh đạo. Anh biết khơi gợi trong chúng tôi niềm đam mê và nhiệt huyết của nghề. Chưa bao giờ anh to tiếng với ai, mọi công việc anh đều gỡ rối một cách tự nhiên, nhẹ nhàng và bình tĩnh bằng nụ cười thân thiện. Khi trao đổi công việc, anh luôn biết lắng nghe với thái độ cảm thông sâu sắc, chỗ nào anh em chưa hiểu anh tận tình lí giải, ngắn gọn, rõ ràng vì thế các cuộc họp Hội đồng diễn ra nhanh gọn và hiệu quả với thái độ cởi mở. Anh thường động viên chúng tôi, học trò nào ta cũng coi như nhau, chúng ta được phụ huynh gửi gắm con em để dạy dỗ đó vừa là cái duyên vừa là trách nhiệm phải làm bằng cả trái tim yêu thương của mình. Coi các em như con như cháu mình mà dạy dỗ, do điều kiện

hoàn cảnh mà các em phát triển chưa đồng đều, có em giỏi môn này yếu môn kia cũng là lẽ thường tình. Điều quan trọng là biết động viên khích lệ, phát huy cái tích cực khắc phục những hạn chế. Phải theo dõi, bám sát sự chuyển biến của các em hàng ngày để uốn nắn kịp thời như nghề nhân chăm sóc cây cảnh vậy. Mỗi em đều có giá trị riêng của mình giữa cuộc đời mà chúng ta phải hết sức trân trọng và giúp các em tỏa sáng. Bên cạnh dạy kiến thức chuyên môn ta phải hết sức chú trọng rèn luyện đạo đức, tác phong, tinh thần yêu nước, tự hào dân tộc cho các em, đó chính là cái gốc của sự phát triển.

Đối với đồng nghiệp anh tâm sự, nghề của chúng ta lương còn thấp so với mặt bằng chung của xã hội, nhưng bù lại ta lại giàu có về tinh thần, được xã hội ngày càng quan tâm, vì vậy ở chính môi trường giáo dục chúng ta cần vun đắp cho sự giàu có đó bằng tinh thần đoàn kết, bằng tình cảm chân thành đồng viên nhau cùng tiến bộ. Nhiều lần, khi cuối năm xét thi đua, vì chỉ tiêu khen thưởng có hạn nên anh thường khéo léo nhường lại phần khen thưởng đáng lẽ thuộc về mình cho các giáo viên trẻ. Anh nói “hạnh phúc của tôi khi làm Hiệu trưởng là phần đầu ngày càng có nhiều giáo viên và học sinh có thành tích tốt và được khen thưởng”.

Làm Hiệu trưởng theo anh vừa có cái dễ lại vừa có cái khó. Dễ vì chúng ta đều là trí thức, nói ít hiểu nhiều, thực hiện công việc nghiêm túc, nhanh và hiệu quả. Nhưng không dễ vì chúng ta rất nhạy cảm, giàu lòng tự trọng và dễ bị tổn thương...

Tôi từng trao đổi với anh về Chương trình GDPT 2018, anh cười lắc đầu, nói đây là sự thay đổi theo quy luật mà thôi, mà đã thay đổi tất nhiên phải có cái mới cái tích cực phù hợp với xu thế... Cái quan trọng là cách chúng ta tiếp nhận nó như thế nào, nhất là thái độ sau đó là phương pháp. Cái gì mới chẳng dễ dàng, lạ lẫm và khó. Sự thay đổi lần này là một cú nhảy không tránh khỏi những tầng cao, sự hụt hẫng. Tuy nhiên nhiều người chân ở trên không rồi mà tư tưởng vẫn còn nằm lại trên mặt đất là nguy hiểm lắm. Rồi anh kể về những khó khăn của nhà trường và giáo viên trong việc thực hiện chương trình, đồng thời đưa ra những biện pháp khắc phục của cả đội ngũ và bộ máy. Đó là sự đồng lòng, sự đoàn kết của tinh thần vượt khó đầy trách nhiệm và niềm tin. Nghe giọng anh đầy nhiệt huyết và tin tưởng tôi càng vững vàng hơn trong suy nghĩ và hành động của mình.

Ngày 20 tháng 11, tôi về thăm trường cũ để nói lại những kỷ niệm xưa cùng với đồng nghiệp và thăm anh - thăm Bình Phước ■

TRẦN TRỞ NGHỀ GIÁO

Trong xã hội phong kiến trước đây, vị trí của người thầy được coi trọng và đề cao với quan niệm Quân - Sư - Phụ của Khổng Tử từ 2500 năm trước. Xã hội hiện đại ngày nay, nghề giáo được xem là nghề cao quý trong các nghề cao quý nhất, nghề sáng tạo nhất trong các nghề sáng tạo. Trong chiến lược phát triển của Quốc gia, Đảng và Nhà nước luôn coi Giáo dục là quốc sách hàng đầu cho sự phát triển. Hàng năm, Nhà nước đã chi hàng trăm nghìn tỉ để đầu tư sửa chữa về cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học, công nghệ thông tin... nhằm đưa giáo dục nước nhà bắt kịp xu thế giáo dục tiên tiến của các nước trên toàn thế giới. Trong những năm qua, Giáo dục Việt Nam đã đạt được những thành quả to lớn góp phần đưa Đất nước lên một tầm cao mới. Tại phiên bế mạc Đại hội XIII của Đảng, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định: “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”. Một lần nữa, vị trí, vai trò của người thầy lại được đề cao và tôn vinh trong xã hội.

Thế nhưng, làm thầy ngày nay thật khó. Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 4/11/2013 “Về đổi mới căn bản,

□ DUY PHÚC - GV Trường THPT Đồng Xoài

toàn diện Giáo dục và Đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng Xã hội Chủ nghĩa và hội nhập Quốc tế”, bộ sách giáo khoa mới theo Chương trình GDPT 2018 được đưa vào sử dụng đem đến rất nhiều khó khăn cho người thầy; Từ việc thay đổi phương pháp giảng dạy, cách tiếp cận, tổ chức tiết dạy, vai trò của người thầy, những đổi mới về nội dung, những đổi mới trong kiểm tra đánh giá... với rất nhiều áp lực chuyên môn. Trong khi đồng lương của giáo viên còn khá hạn chế, chưa đủ để người giáo viên trang trải cuộc sống. Một giáo viên mới ra trường được trả lương 6 triệu đồng trên 1 tháng, nếu còn độc thân còn khó xoay xở huống chi là có gia đình, con cái. Đồng lương giáo viên chưa được trả xứng tầm so với vai trò quan trọng trong sự phát triển đất nước đã là câu chuyện rất lâu rồi.

Để duy trì cuộc sống và theo đuổi đam mê nghề nghiệp, người giáo viên phải vật lộn làm thêm kiếm sống. Việc giáo viên mở các lớp dạy thêm tại nhà là cần thiết. Bởi nếu giáo viên đầu tư, bồi dưỡng nâng cao chuyên

môn để dạy các lớp nâng cao, luyện thi. Từ đó, tiết dạy của họ chất lượng và cuốn hút hơn sẽ đem lại lợi ích lớn cho xã hội. Còn nếu giáo viên làm thêm bằng một nghề tay trái, dẫn đến chênh mảng chuyên môn, chất lượng giáo dục suy giảm lại là một nguy cơ cho xã hội.

Nghề giáo hiện nay còn là một nghề áp lực. Nào là áp lực về tỷ lệ, chất lượng giáo dục trước phụ huynh và nhà trường. Nếu chất lượng giảng dạy suy giảm, Ban Giám hiệu nhắc nhở, kiểm điểm. Phụ huynh phản ánh, học sinh áp lực đòi giáo viên, đặc biệt là khi phải dạy những lớp cuối. Khi học sinh và phụ huynh trở thành khách hàng, cùng với chủ trương chống bạo lực học đường trong giáo dục, giáo viên phải đối mặt với nhiều áp lực và nguy hiểm khi đứng lớp. Xã hội đã phải chứng kiến nhiều vụ việc đau lòng, khi giáo viên bị hành hung, đe dọa, đánh đập bởi phụ huynh và học sinh. Ông bà ta thường nói: “Thương cho roi cho vọt, ghét cho ngọt cho bùi”. Nếu như một giáo viên không có tâm chỉ cần học sinh vi phạm nội quy 3 lần là lập biên bản, cứ đủ 3 biên bản là lập hội đồng kỷ luật và đuổi học sinh ra khỏi trường. Đó có phải là cách giáo dục của một người giáo viên tâm huyết hay không? Một người

giáo viên có tâm huyết, họ sẽ giữ học sinh đó lại và kết hợp nhiều biện pháp giáo dục để thay đổi học sinh, giúp học sinh trở thành một công dân có ích trong khi nhiều cha, mẹ cũng đã bó tay. Thiết nghĩ, các bậc phụ huynh và cả xã hội cần có cái nhìn toàn diện, vị tha hơn với người giáo viên. Bởi, giáo viên cũng chỉ là một người bình thường. Họ cũng có những hỷ, nộ, ái, ố như bao người. Có hơn chẳng, đó chính là trách nhiệm, sự tâm huyết và đam mê với nghề giáo.

Một mùa 20 tháng 11 nữa lại về, khi những chú chim bay xa quay về tổ ấm, khi những cô, cậu học trò trở về bên thầy, cô để bày tỏ nỗi lòng, dâng lên thầy cô những lời yêu thương. Khi tình yêu, lòng nhiệt huyết, đam mê của người thầy lại được thổi bùng lên mạnh mẽ, cần lắm những tấm lòng, những lời yêu thương, động viên của mọi người để người thầy tiếp tục vững bước trong sự nghiệp trồng người, để đem đến hương hoa và mật ngọt cho đời.

*“Sống trong đời sống cần có một
tấm lòng*

Để làm gì em biết không?

Để gió cuốn đi

Để gió cuốn đi”.

(Lời bài hát “Để gió cuốn đi” của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn) ■

TÔI YÊU NGHỀ NHÀ GIÁO

Hơi nhanh - tự tin ♩ = 110

Đức Hòa

Từ miền xuôi tôi ra đi về một nơi thật xa lạ
và hành trang mang trong tim tuổi thanh xuân đầy nhiệt huyết
tình yêu nghề nhà giáo lòng mến trẻ
về nơi đây hoang sơ rừng già đường đi quanh co qua
ghềnh thác vượt suối ngàn nắng đổ mưa nguồn
xe trơn trượt lăn quay ôi ngã nhào
hoang mang đường thêm xa càng xa. Nhưng lòng
thương sao ơi đàn em nhỏ khát cái áo
...chung tay thương đàn em nhỏ sẽ xóa hết
cơm không đủ no lo khát cái chữ mong được đến
đi bao điều em được đến
trường chỉ làm bạn với nắng gió sớm hôm bên
trường rồi một ngày ánh sáng mới sẽ theo em
rừng lội suối sâu ngược dòng nương vì cuộc sống. Xin được...
đặt ước mơ vì ngày mai dù gian...
...khó tôi vẫn luôn mỉm cười.

Nguyễn Kinh

Dòng Chữ Đầu Tiên

*Cành phượng đỏ đung đưa xoè tán rộng
Bao yêu thương em ấp ủ nơi này
Mái trường xưa còn vang mãi tiếng thầy
Bà thầy giảng đưa con vào mơ ước.*

*Công ơn này làm sao con quên được
Từ lúc đầu con đọc chữ O,A
Lời thầy khuyên sâu đậm nét thiết tha
Bao kỷ ức vỡ oà ôi tuổi trẻ.*

*Chữ nghiêng nghiêng ngắn dài đầu có kẻ
Nét đầu tay dòng chữ viết vẫn còn
Bàn tay thầy êm ấm giữa lòng con
Sửa sai lệch nét son còn in đậm.*

*Nhớ thầy cô, nhớ mái trường êm ấm
Nhớ bảng đen bụi phấn trắng bàn tay
Nhớ tóc pha sương màu mây trắng
Thầy đưa tiếp những đò đầy phẳng lặng.*

*Tháng năm dài dãi dầu nắng mưa
Con đò trí thức thầy đưa
Tình yêu xin tặng thầy xưa muôn vàn.*

Ngô Thị Ngọc Diệp

ƯỚC MƠ CỦA CÔ

Tung bay trong gió tung bay
Quốc kỳ tươi thắm những ngày đầu Thu
Trời xanh, tiếng sáo vi vu
Ấu ơ bé ngủ, lời ru ngọt lành
Nâng niu chăm những chồi xanh
Uốn từng câu chữ, trổ vành môi son
Ngây thơ bầu bình má tròn
Môi hồng chúm chím, cười giòn, giòn tan
O... a... giọng đọc vang vang
Nhảy vui chân sáo, thênh thang đến trường
Hoa xinh đồng loạt đưa hương
Bạn bè thân thiện, mến thương dạt dào
Thêm nhiều bạn, biết cộng vào
Trừ ra tính xấu, tự cao, hẹp hòi
Không còn ích kỷ em ơi!
Hoà cùng các bạn, vui chơi, học hành
Ngày ngày ươm những búp xanh
Cô thầy gần gũi luôn dành tình thương
Cho em kiến thức, kỷ cương
Kỹ năng để sống của trường phổ thông
Đưa từng lớp trẻ qua sông
Chèo đò cần mẫn cô không nề hà
Mong cho lớp trẻ chúng ta
Vẹn toàn tài đức, nước nhà phồn vinh
Noi gương Bác - Hồ Chí Minh
Thi đua học nhé, bé xinh đại khờ
Từ khi còn đọc i... tờ...
Cùng cô vun xới, đợi chờ quả ngon.

Đặng Ngọc Lan



Ảnh: TL

YÊU NGHỀ GIÁO

*Tháng Mười Một lại về gieo hoa nắng
Lá thấp xanh suốt mấy chặng cây đời
Chẳng vô tình thời gian thấm thoát trôi
Yêu nghề giáo không nguôi ngoai khát vọng*

*Yêu nghề giáo bao nhiêu năm dệt mộng
Trọn ước mơ đầu cuộc sống thăng trầm
Cả cuộc đời chỉ vun vén chữ Tâm
Đem nhiệt huyết wơm mầm cây đức độ*

*Em tỏa sáng giữa cuộc đời bão tố
Từ mái trường em đi dệt ước mơ
Thành kĩ sư, thành bác sĩ, nhà thơ
Trong luyện nhớ cô tự hào - cô giáo*

*Cô hạnh phúc bởi có đi vạn nẻo
Ân nghĩa trò nâng đỡ trái tim cô
Cô thật vui qua những chuyến đưa đón
Khách trở lại thăm lái đò bến cũ*

*Bao kỉ niệm cứ bồng bềnh không ngủ
Đêm khuya rồi từng đưa cô gọi tên
Gọi thật lâu trong nỗi nhớ ngọt mềm
Yêu nghề giáo mãi vẩn vương bụi phấn...*

Nguyễn Xuân Cường

NHỚ LỜI THẦY CÔ

*Xin gửi lại trên từng trang sách
Với bảng đen phấn trắng năm nào
Ô cửa sổ và dãy bàn ngăn nắp
Nỗi nhớ trường nhớ lớp đến nôn nao*

*Nhớ ghế đá, hành lang dài kỷ niệm
Bạn bè vui trước lớp học thân quen
Thầy cô giáo thao bài trên bục giảng
Cho ta thêm bao kiến thức trong đời*

*Nhớ những lúc học bài không thuộc
Thầy cô khuyên hãy cố gắng học hơn
Những điều ấy rất thương và giản dị
Ta khắc ghi, lắng đọng mãi tâm hồn*

*Có phải đó những lời thầy cô dạy
Nuôi cho ta khôn lớn thành người
Xin gửi lại trường xưa và nỗi nhớ
Nơi uơm mầm chắp cánh những ước mơ.*



Tổng Trung

Nghĩa Tình Thầy Cô

*Nắng gieo hạt hạt hạnh vàng
Gió không biên giới rộn ràng reo cây
Sông miền man chảy vui đầy
Già mưa cho dải đất này non khô
Phổ đông tươi thắm sắc cờ
Chào mừng ngày của thầy cô chúng mình
Chẳng ai không thuở học sinh
Nên người ghi nhớ nghĩa tình thầy cô.*

Trịnh Loan

Về Thăm Trường Cũ

Hôm nay về thăm trường cũ
Nghe lòng nhớ quá ngày xưa
Thầy cô, bạn bè, lớp học
Yêu thương biết mấy cho vừa.

Vẫn nguyên đây chiếc ghế đá
Từng ngồi tập tành làm thơ
Về phút chạm ánh mắt lạ
Viết xong giấu biệt đến giờ.

Sân trường trái đầy hoa nắng
Thuở chúng mình chưa quen thân
Em trước, thướt tha áo trắng
Anh sau, lúnh quýnh bước chân.

Thế rồi mình thành đôi bạn
Thân thiết nhau từ khi nào
Hình như chút gì hơn thế...
Đôi khi chợt thấy xuyên xao.

Thế rồi phượng hồng thấp lửa
Ve sầu tấu khúc chia ly
Hạ cuối đã về gõ cửa
Rộn ràng hối hả mùa thi.

Chúng mình xa nhau từ đó
Mỗi đứa theo một con đường
Ngày chia tay đầy lưu luyến
Mắt rưng rưng giấu lời thương.

Hôm nay về thăm trường cũ
Cảnh xưa đã nhiều đổi thay
Tình thầy, tình cô, tình bạn
Trong tim luôn mãi đọng đây!



Đức Vinh

Nợ Tình Thầy Cô!

Trên giảng đường cô là thi sỹ,
Dắt tuổi hồng vào cõi thần tiên!
Thơ của cô hơn cả bạc tiền,
Như dòng sông - thanh như suối mát!

Nét dịu dàng - lòng em ấm áp,
Như mẹ hiền dịu dắt đời em!
Và lời thầy trầm ấm uy nghiêm!
Hướng cho em đường lên phía trước.

Bạn bè em đưa nào cũng ước
Học nên người ích nước, thương dân.
Để mai sau nối tiếp bước chân.
Những người con Tiên Rồng hào kiệt!

On thầy cô bao giờ trả hết?
Đóa hoa này gửi gắm "tình thâm"
Dưới mái trường thấm thoát mấy năm,
Những chuyển đồ bao lần cập bến?

Nặng tình sâu, tỏ lòng kính mến!
Trọng ơn thầy nghĩa thấm tình cô!

Lê Đức Nam

Thầy Em

Trống trường vừa điểm
Thầy đến nhẹ nhàng
Mỉm cười thật tươi
Sáng bừng bụi giảng

Giọng thầy đồng dạy
Ươm những mầm xanh
Chiếc bảng màu xanh
Vui cùng phấn trắng

Ngoài thềm hoa nắng
Lặng nghe lời thầy
Kiến thức đọng đầy
Học chăm tiến tới

Cái hay cái mới
Thầy dạy mỗi ngày
Chỉ bảo cầm tay
Em luôn ghi nhớ

Nét chữ thầy viết
Lời giảng thầy trao
Tình cảm ngọt ngào
Thầy trò thấm thiết.

Lê Đức Lượng

Tôn Sư Trọng Đạo

Chữ rằng “Nhất tự vi sư”^()
“Tôn sư trọng đạo” từ xưa lưu truyền
Muốn cho sự nghiệp làm nên
Học hành chăm chỉ chớ quên công thầy
Kể từ lứa tuổi thơ ngây
Vào trường Mẫu giáo bao ngày bên cô
Vui chơi nhảy múa hát hò
Học chăm mau lớn để cho mẹ mừng
Đoàn kết tập thể vui chung
Cô lo chăm sóc cho từng em thơ
Chân trời rộng mở ước mơ
Tiểu học Trung học phát cò tiến lên
Đại học chuyên nghiệp luyện thêm
Phát huy trí thức để nên con người
Khoa học rộng mở biển trời
Có thầy chỉ dẫn đến nơi trưởng thành
Sao mai thấp nển trời xanh
Suốt đời học tập tiến nhanh kịp người
Bình minh rạng rỡ chân trời
Cám ơn thầy bạn trường đời dạy ta.*

^(*) Học một chữ cũng gọi là thầy, có tôn trọng người dạy bảo mình mới trọn đạo làm người.

Đỗ Toàn Diện

ĐONG ĐẦY THƯƠNG NHỚ

Bốn mươi năm
Ký ức đã già rồi!
Xúc động bồi hồi
Thăm thầy giáo cũ
Cùng xới kỷ niệm xưa
Đã chìm vào vũ trụ
Vớt niềm vui
Trong ánh mắt chiều tà

Thầy và trò
Tóc đã sương pha
Mỗi sợi thời gian
Trắng đầu năm tháng
Như mây xa cuối trời...
Cứ lặng thầm băng lãng
Mốc thời gian
Đâu có đợi người!

Thầy thân yêu ơi!
Chỉ còn lại nụ cười
Còn lại tháng năm
Đong đầy thương nhớ!
Còn lại ánh mắt trẻ thơ
Neo vào lòng...
Năm tháng chẳng hề phai.



Thùy Dung

Ơn Thầy

Sân trường đua sắc muôn hoa
Vút cao một bóng thông già xanh tươi
Trái bao vật đổi sao dời
Vẫn cao xanh, giữa đất trời bao la
Trái bao gió táp mưa sa
Bạn cùng trăng gió reo ca bốn mùa
Đón đưa bao lớp học trò
Mây ai đếm được chuyển đồ sang sông
Vui sao những cánh chim hồng
Vút từ mái ấm mệnh mộng nẻo trời
Cánh hồng dẫn ở muôn nơi
Chẳng quên sông hát một thời ấu thơ
Quên sao tiếng trống đầu giờ
Qua sông nhớ mãi con đò hôm nao
Ơn thầy biển rộng trời cao
Nghĩa tình chung thủy, trước sau vẹn toàn.



Ảnh: TL

Ninh Thúy

Tri Ân

*Gió Thu rơi nhẹ bên thềm
Nắng vàng trải lụa cong mềm như tơ!
Dã quỳ rực rỡ nên thơ
Lộc vừng đỏ rực đôi bờ nhớ thương.*

*Tháng ngày lưu luyến, vắn vương
Dòng thơ gói chặt mến thương tặng thầy
Giọt thương, giọt nhớ đọng đầy
Thầy ơi tình nghĩa sâu dày nào vơi!*

*Bao năm vững lái đò đời
Gieo nền tri thức sáng ngời nhân văn
Trải bao vất vả, khó khăn
Thầy luôn cống hiến, trở trăn cùng nghề.*

*Hôm nay hưu trí thầy về
Chúc thầy mạnh khỏe vạn bề an vui!
Khánh vàng, nghiên bút tri ân
Chuyến đò thầy chở ân cần yêu thương.*

NIỀM HẠNH PHÚC

□ THẢO LINH

Râm rịch mãi, tận đầu tháng 11 năm nay - nghĩa là sau bốn mươi năm ra trường, lớp Phổ thông của tôi cũng chỉ gom được sáu đứa có mặt tại Sài Gòn để đi thăm thầy giáo Chủ nhiệm suốt ba năm Phổ thông Trung học. Trong sáu đứa thì có hai đứa là Giám đốc Công ty tư nhân, hai đứa hành nghề Luật, cũng tư nhân. Chỉ một đứa giáo viên môn Văn, và tôi làm nghề Báo - là những người ăn lương Nhà nước.

Ngồi trên xe, những kỷ niệm xưa cũ thời học sinh khối Chuyên của tỉnh (được Nhà nước nuôi) nhưng phải ăn hạt bo bo, ăn sắn gạc nai hay bắp xay bị mốc - những thứ bây giờ đến heo, gà cũng không thèm ăn chột ủa về và chúng tôi thi nhau ôn nghèo kể khổ. Một trong hai vị Giám đốc doanh nghiệp tư nhân thú nhận, chính hẳn ngày xưa đói quá, nửa đêm mò dậu nhỏ trộm gần hết luống rau muống mới bén rễ của vợ thầy giáo Chủ nhiệm và xui thẳng bạn giường tăng trên lấy trộm cái bu gà nhà cô giáo dạy môn Sinh bẻ ra làm củi, mang ra sau ký túc xá để luộc rau ăn. Còn cô giáo dạy văn thì thú nhận đã giấu trộm mấy cái thìa của nhà ăn trong túi áo để đổi cho bà bán kẹo chuối ở cổng trường. Anh Trưởng Văn phòng đại diện Luật thì khoe có vài lần vào nhận cơm nhưng “quên” không đưa phiếu ăn cho người

quản lý để lấy thêm lần nữa. Còn tôi, vì nhút nhát nên không dám, nhưng rất ngưỡng mộ những việc làm của mấy đứa bạn láu lỉnh. Điều quan trọng hơn là tôi thường được ăn ké những thứ mà chúng có được từ những việc làm khuất tất ấy! Những câu chuyện rất bình thường của đám trẻ “nhất quỷ nhì ma” bốn mươi năm trước, giờ kể lại, ít người tin là thật!

Nhà thầy trong con hẻm cụt của phố nhỏ nên mấy chiếc xe con của trò phải để ngoài đường lớn và đi bộ một quãng khá dài. Bốn mươi năm gặp lại, cả thầy và trò tóc đều đã nhuộm màu. Rung rung xúc động, thầy nắm tay từng trò và cứ hỏi đi hỏi lại:

- Các em sống ra sao? Có hạnh phúc không?

Cô giáo dạy Văn khẽ khàng nắm tay thầy và hỏi:

- Thầy ơi, chừng ấy năm mới gặp lại chúng em mà thầy chỉ hỏi có thể thôi sao?

Thầy cười, gương mặt rạng rỡ và hỏi lại:

- Em thấy vẫn còn ít ư? Sống chừng này tuổi, thầy thấy vịn được hạnh phúc đã khó, giữ được hạnh phúc, lại càng khó!

Chúng tôi nhìn nhau rồi nhìn thầy, ánh mắt như thăm hỏi:

- Thầy lại nói đúng rồi!

Rồi thầy ôn tồn bảo:

- Trò của thầy đều là những đứa thông minh, có lòng tự trọng, lại tự tin. Với những phẩm chất ấy, chắc hẳn các em sẽ đóng góp được nhiều cho xã hội và sẽ được xã hội công nhận. Nhưng các em có biết vì sao thầy không hỏi các em giờ đã ngồi ở vị trí nào, lại hỏi các em có hạnh phúc không?

Và thầy kể lại câu chuyện mà những năm tháng ngược xuôi dạy chữ trên vùng cực Bắc của Tổ quốc, thầy đã chứng kiến.

Ngày ấy, với sự háo hức khám phá của tuổi trẻ, thầy thường có mặt ở những phiên chợ vùng cao. Thầy đã ngỡ ngàng trước ánh mắt lấp lánh hạnh phúc của những người đàn ông H'mông bên những ché rượu ngô hay nồi thắng cố giữa chợ. Họ bộc lộ rất rõ niềm hạnh phúc của mình chỉ vì đã vượt mấy chục cây số đường đèo bằng ngựa thồ để có mặt ở phiên chợ, để được gặp bạn bè, được uống cho say và hát vang những bài hát không đầu không cuối. Rồi khoảng chừng mười năm sau, cũng ở phiên chợ vùng cao ấy, thầy lại bắt gặp ánh mắt tỵ hiềm của một người đàn ông H'mông bên nồi thắng cố khi nhìn một người đàn ông khác tay đeo đồng hồ Senko, đang chẳng buộc một chiếc tivi màn hình phẳng lên chiếc xe Minsk. Rồi thầy kết thúc câu chuyện bằng một câu hỏi:

- Đấy, vẫn những người đàn ông

ấy; Vẫn phiên chợ vùng cao ấy, sao cảm xúc của họ lại đổi thay nhiều đến vậy!?

Câu chuyện của thầy làm cả bọn trở nên trầm tư. Hạnh phúc, cụm từ thầy vừa nhắc dường như là một thứ xa xỉ mà suốt ba trăm sáu lăm ngày bươn chải, chúng tôi không có thời gian để nghĩ tới. Hai anh Giám đốc doanh nghiệp, hai anh Luật sư bận bịu với những phi vụ làm ăn hay những vụ xét xử đã đành, đến cô giáo dạy Văn và người làm nghề "cạo giấy" như tôi cũng mơ hồ về hạnh phúc. Nhiều người vẫn nghĩ hạnh phúc là một cụm từ sáo rỗng và không xác định được nó bao hàm những điều cụ thể gì, là thành đạt, giàu có, hay sự bằng lòng về bản thân? Cái nhìn tỵ hiềm của người đàn ông người H'mông trong phiên chợ vùng cao thầy kể - đâu phải chỉ riêng anh ta. Đôi khi chính tôi cũng đã nhìn như thế.

Thầy phá tan sự im lặng:

- Đường sá xa xôi, nhà lại khó tìm mà các em đã vất công đến thăm thầy. Cảm ơn các em đã mang đến cho thầy niềm hạnh phúc trong những ngày này.

Ánh mắt thầy lấp lánh nhìn những học trò sau bốn mươi năm gặp lại. Thầy không biết chúng tôi đến thăm thầy bằng ô tô. Chia tay thầy, trên đường trở ra xe, cô giáo dạy Văn chợt ngâm nga mấy câu thơ của Bùi Minh Quốc:

Hạnh phúc là gì? Bao lần ta lúng túng

Hỏi nhau hoài mà nghĩ mãi chưa ra ■

BÌNH PHƯỚC DIỄN TẬP KHU VỰC PHÒNG THỦ ĐÁP ỨNG TỐT MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐỀ RA

□ QUANG THẠCH

D diễn tập Khu vực Phòng thủ (KVPT) từ ngày 27-9 đến 11-10 là hoạt động thực tiễn, cụ thể hóa việc quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về “Chiến lược Bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới”. Thông qua diễn tập sẽ không ngừng hoàn thiện, nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Cấp ủy Đảng, chính quyền; Trình độ công tác tham mưu, phối hợp, hiệp đồng tác chiến của các Ban, Ngành, Đoàn thể với LLVT nhằm đối phó kịp thời, hiệu quả các tình huống Quốc phòng, An ninh; Đồng thời là cơ sở để bổ sung phương án tác chiến và đánh giá kết quả huấn luyện, SSCĐ của LLVT.

Nêu cao vai trò của các Cấp ủy Đảng, Chính quyền

Để cuộc diễn tập diễn ra theo đúng kế hoạch, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã sớm ban hành Chỉ thị, Quyết định lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ diễn tập, xây dựng kế hoạch chỉ đạo và ra các Quyết định thành lập: Ban chỉ đạo, Ban tổ chức, cơ quan giúp việc và khung tập. Trên cơ sở đó, các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tổ chức quán triệt sâu sắc mục đích, yêu cầu của cuộc diễn tập, coi đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm trong năm 2023. Ban chỉ đạo diễn tập tỉnh đã bám sát sự chỉ đạo của Quân khu, giao cho Bộ CHQS tỉnh phối hợp với Công an tỉnh và các Sở, Ban, Ngành, địa phương chuẩn bị ý định diễn tập, xây dựng các vấn đề huấn luyện, đầu bài cơ bản và các tình huống sát với thực tế, phù hợp với tình

hình từng địa phương, đơn vị. Yêu cầu của cuộc diễn tập lần này cần đổi mới nội dung, phương pháp diễn tập thiết thực sát với phương án tác chiến phòng thủ. Tổ chức chuẩn bị và thực hành diễn tập chặt chẽ, chu đáo, bảo đảm an toàn tuyệt đối về mọi mặt. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành trong thực hiện nhiệm vụ. Lãnh đạo, chỉ huy, điều hành diễn tập thống nhất theo kế hoạch. Xây dựng đầy đủ hệ thống văn kiện diễn tập đúng theo hướng dẫn; Tham gia diễn tập đúng chức danh, đủ thành phần.

Qua đó, 100% các Sở, Ngành, Đoàn thể của tỉnh đều xây dựng hệ thống văn kiện các loại, đúng quy định trong từng vấn đề huấn luyện, đáp ứng được yêu cầu đề ra. Để cuộc diễn tập đạt hiệu quả cao nhất, Bộ CHQS tỉnh đã phối hợp với Ban Bản đồ Quân khu

xây dựng bản đồ bảo đảm cho các nội dung hội nghị phân cơ chế tại Trung tâm sở chỉ huy tỉnh và huyện Bù Đăng, huyện Đồng Phú, đồng thời thể hiện rõ ràng bản chất của vấn đề trong từng nội dung; giúp cho người tập dễ thực hiện, người theo dõi hiểu rõ hơn phối hợp với Chi nhánh Viettel Bình Phước lắp đặt hệ thống truyền dẫn ghi hình các cuộc luyện tập, diễn tập để phục vụ các nội dung trong thuyết minh dẫn dắt và minh họa trong diễn tập đảm bảo tính logic trong từng giai đoạn của cuộc diễn tập. Đây chính là nét mới trong chuẩn bị của cuộc diễn tập KVPT năm nay... Đặc biệt, Bộ CHQS tỉnh đã huy động lực lượng xây dựng thao trường bắn đúng với ý định diễn tập của Ban chỉ đạo diễn tập KVPT tỉnh. Theo đó, đã cơ động Trung đoàn 736 phối hợp cùng với lực lượng cán bộ, chiến sĩ dự bị động viên, dân quân

tự vệ xây dựng thao trường bắn. Với sự chủ động, tích cực chúng tôi đã xây dựng được Nhà quan sát; Gần 5.000m đường giao thông hào cơ động; trận địa hỏa lực; Công sự cá nhân; Các bãi nổ đều được hoàn thành từ rất sớm đảm bảo cho cuộc diễn tập thành công...

Huấn luyện bảo đảm đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ thực binh trong diễn tập

Nhiệm vụ huấn luyện diễn tập là một trong những nhiệm vụ cao nhất trong công tác huấn luyện, có sử dụng đạn hơi, thuốc nổ với sự tổng hoà các hoạt động của lực lượng vũ trang là nội dung rất quan trọng. Do đó, từ chỉ huy đến cán bộ, chiến sĩ cần phát huy tinh thần, trách nhiệm, khắc phục khó khăn hoàn thiện tiến độ trong việc xây dựng, bố trí công sự, củng cố bãi tập; Tham gia huấn luyện phải chấp hành tốt quy định nhằm bảo đảm diễn tập



Một góc diễn tập. Ảnh: PV

khu vực phòng thủ tỉnh thành công tốt đẹp và đảm bảo an toàn

Trong thời gian tham gia chương trình huấn luyện thực binh bắn đạn thật, các lực lượng đã được huấn luyện quân sự chung, huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật binh chủng hợp thành; Kỹ thuật, chiến thuật chuyên ngành và tham gia huấn luyện, thực binh bắn đạn thật. Nhận thức rõ mục đích, ý nghĩa của đợt diễn tập có bắn đạn hơi, thuốc nổ này, các đơn vị đã tập trung nhiều công sức để tổ chức huấn luyện chiến thuật cho bộ đội. Đồng thời có bước tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ nắm chắc nội dung, phương pháp huấn luyện. Khi bước vào tham gia huấn luyện, từng chiến sĩ đều nắm chắc nội dung, kiến thức đã được học nên bình tĩnh, tự tin, thao tác chuẩn xác từng động tác và vận động linh hoạt. Cán bộ từ tiểu đội đến trung đội xử lý tốt các tình huống; nhanh chóng lợi dụng địa hình, địa vật đưa bộ đội cơ động áp sát mục tiêu, tạo được yếu tố bí mật, bất ngờ.

Cuộc diễn tập diễn ra sát với thực tế, đáp ứng tốt mục đích, yêu cầu đề ra

Cuộc diễn tập khu vực phòng thủ

tỉnh Bình Phước tổ chức diễn tập có một phần thực binh với quy mô tổ chức ở cấp tỉnh, huyện. Nội dung diễn tập gồm: Chuyển LLVT vào các trạng thái SSCĐ; Chuyển địa phương vào các trạng thái quốc phòng; Xử lý tình huống A2; Tổ chức chuẩn bị tác chiến phòng thủ và thực hành tác chiến phòng thủ. Quá trình thực hành diễn tập, các đồng chí lãnh đạo, thành phần tham gia diễn tập đã vận dụng các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, Nghị định của Chính phủ; tổ chức điều hành các hội nghị đúng thứ tự, khoa học, linh hoạt, gắn tình hình địa phương vào các nội dung, thảo luận sâu sắc, phù hợp điều kiện thực tế trong các trạng thái. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh với vai trò là cơ quan thường trực, trước khi vào diễn tập, giao nhiệm vụ cho cán bộ, chiến sĩ các phòng ban ra đầu bài và theo dõi, hướng dẫn các ban, ngành, đoàn thể ở tỉnh thực hiện luyện tập đảm bảo sát với thực tế. Do vậy, các ban, ngành, đoàn thể đều đã tổ chức luyện tập từ hai đến ba ngày tại đơn vị mình. Bước vào luyện tập cấp tỉnh, 14 vấn đề huấn luyện được tất cả các phó, trưởng phòng các Ban, Ngành, Đoàn thể của tỉnh tham gia luyện tập, diễn tập đã tạo sự thay đổi trong nhận

Thao trường diễn tập. Ảnh: PV



thức về xây dựng KVPT tỉnh tạo điều kiện xây dựng KVPT ngày càng vững chắc. Có thể thấy, cuộc diễn tập KVPT tỉnh năm 2023 đã huy động tất cả các Ban, Ngành, Đoàn thể của tỉnh cùng tham gia, giúp cán bộ, đảng viên hiểu rõ hơn việc thực hiện nhiệm vụ cấp bách thời chiến, giữ vững KVPT, duy trì phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội phù hợp với điều kiện thời chiến. Trong thực binh, bắn đạn thật đã thể hiện hai trận đánh của lực lượng tại chỗ và bộ đội chủ lực.

Cuộc diễn tập nhằm kiểm tra, đánh giá toàn diện năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Cấp ủy, Chính quyền các cấp; năng lực làm tham mưu cũng như trình độ tổ chức, chỉ huy, hiệp đồng tác chiến của cơ quan Quân sự, Công an, Biên phòng, các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể trong trạng thái quốc phòng; kịp thời bổ sung phương án, kế hoạch tác chiến phòng thủ, củng cố quốc phòng - an ninh của địa phương trong tình hình mới. Ban chỉ đạo diễn

tập chủ động, sáng tạo, chặt chẽ trong quá trình điều hành, ra tình huống sát với thực tiễn, kịp thời hướng dẫn khung tập thực hiện đúng nội dung diễn tập. Tập trung nghiên cứu, làm rõ thêm những vấn đề mới nhằm góp phần bổ sung, phát triển lý luận, thực tiễn xây dựng, hoạt động KVPT và phòng thủ dân sự. Đồng thời giúp hệ thống chính trị các cấp của tỉnh nắm vững thứ tự, hành động của từng cơ quan, đơn vị qua các giai đoạn chuyển LLVT vào các trạng thái SSCĐ; Chuyển địa phương vào các trạng thái khẩn cấp về quốc phòng; Góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ Xã hội Chủ nghĩa, nền văn hóa và lợi ích Quốc gia, Dân tộc; Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định chính trị, an ninh Quốc gia, an ninh con người; xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh để phát triển đất nước theo định hướng Xã hội Chủ nghĩa ■



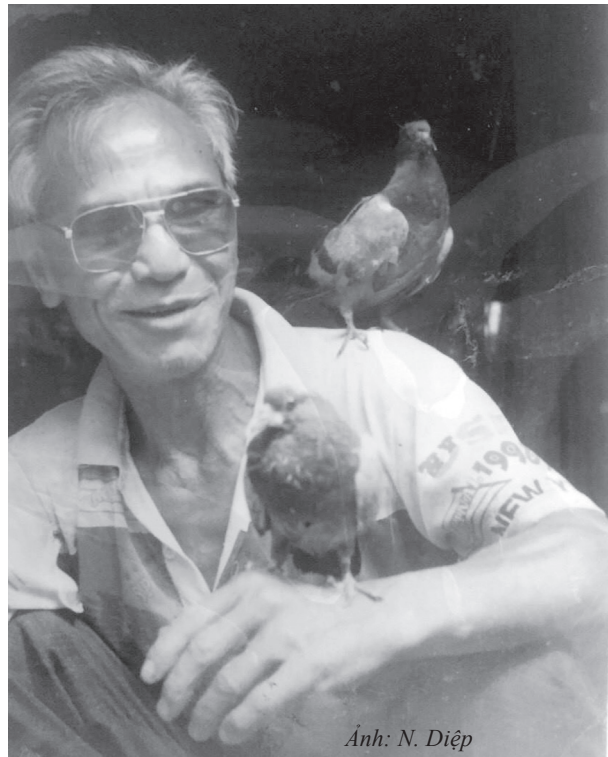
Ký Ức

Sáng nay, bầu trời se lạnh kèm theo đó là những giọt sương mai nhẹ đọng lại trên cành lá, thời tiết chuyển mùa lòng hẩn cũng nao nao; Cũng ngày này mười ba năm trước lòng hẩn quặn thắt lại, chân không trụ vững khi Bác của hẩn gọi điện báo tin: “con ơi cha con mất rồi con về ngay nhé”. Hẩn không tin nổi vì mới ngày hôm qua chính hẩn mới gọi điện về hỏi thăm. Cha vẫn khỏe vẫn vui vẻ nói chuyện cùng, vậy mà...

Cuộc đời của cha - một giáo viên dạy lái xe trong quân đội đã về hưu không đủ giàu sang phú quý, đồng lương hưu ít ỏi chỉ đủ nuôi nấng đứa con ăn học, đứa này xong lái tiếp đứa khác vào đại học. Hẩn là đứa út trong gia đình, người ta cứ bảo là “con mót” bởi vì sau khi cha về hưu mới sinh ra, bởi vậy hẩn rất được cha cưng chiều.

Mùa Đông năm ấy, hẩn là một con bé mới bước chân vào cấp Ba thì cha đổ bệnh, nhà không có đủ tiền để đi mổ, anh trai đang học Đại học, thiếu thốn đủ bề. Nhờ sự giúp đỡ của cô và chú cuối cùng cha cũng được đưa đi Hà Nội để mổ lấy

□ NGUYỄN THỊ DIỆP - GV Trường THPT Phú Riềng khối u trong lồng ngực ra. Giờ đây đã hơn 20 năm trôi qua nhưng vẫn nhớ như in buổi tối trước khi cha hẩn đi mổ trong căn nhà ba gian, cha ngồi gian giữa căn nhà, anh trai ngồi trên bậc cửa trước hiên nhà, còn hẩn ngồi trên giường gian bên. Cha bảo: “Nếu ca mổ không thành công cứ cuốn chiếu mà đưa cha về nha con chứ không có tiền mà mua hòm ngoài đó đâu”. Hẩn chỉ biết giấu đi những giọt nước mắt nghẹn



Ảnh: N. Diệp

ngào. Rồi may thay ca mổ thành công khỏe lại, ngày cha xuất viện về hẳn mua đủ các loại trái cây để thắp hương tạ ơn ông bà tổ tiên đã phù hộ cho cha được bình an trở về. Đã quá nửa cuộc đời nhưng nhiều lúc vẫn tự nghĩ không hiểu tại sao ngày đó một con bé chậm chạp như hẳn lại có được hành động và suy nghĩ đó.

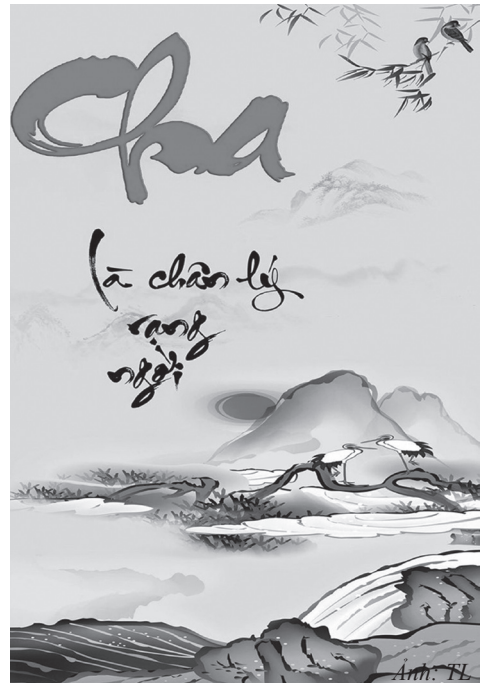
Thời gian theo tháng năm dần trôi, khi hẳn học lớp 12 cha bảo: “Nhà có hai đứa con gái một đứa đi xa rồi giờ còn một đứa nữa không cho đi xa nữa.” Hẳn cũng thâm hiểu cha muốn học một trường nào đó gần nhà sau này về xin việc gần nhà. Thế nhưng, cuộc đời vốn dĩ không được như mong muốn, hẳn cũng không phải một đứa nhanh nhẹn nhạy bén với thời cuộc. Rồi vòng tay cha mẹ vào tận xứ cao nguyên sương lạnh học Đại học, ra trường cũng không thể về quê để xin việc. Lại một lần nữa phải tìm đến xứ người để xin việc rồi lập nghiệp có gia đình ở đó. Vậy là mong muốn của cha không thể nào thành hiện thực. Lấy chồng rồi sinh con ròn hai, ba năm không về thăm cha... rồi đột ngột cha của hẳn không bệnh mà mất, cái mong mỏi của cha sẽ không bao giờ thành

hiện thực nữa.

Ngày đó, về muốn được nhìn khuôn mặt cha lần cuối nhưng đã quá muộn. Hẳn đã khóc rất nhiều, có những đêm gà gáy canh ba nhưng vẫn không thể ngủ được, chỉ có những giọt nước mắt lăn dài trên má. Hẳn hiểu rằng không bao giờ được gặp lại cha nữa, lòng vẫn còn bao điều day dứt khôn nguôi.

Thế nhưng, mãi là đứa con “chưa tròn đạo hiếu”, lại một năm nữa không thể về để thắp cho cha một nén nhang thơm. Nơi xa xứ hẳn chỉ biết ngồi khóc một mình.

- Cha ơi! Con thật sự rất nhớ cha! ■



SỰ TÍCH CỤC CỦA TÍNH “CẦU THỊ”

□ LÊ NGUYỄN THỊ NGỌC LAN - Hiệu phó Trường Chính trị tỉnh

Mọi việc trở nên tốt đẹp hơn hay tồi tệ hơn đều bắt nguồn từ suy nghĩ của bạn.
(Nhà văn William Shakespear)

Trong những ngày của tháng 11 hướng về thầy cô, lạm bàn, về truyền thống: “Tôn sư trọng đạo” của Văn hoá người Việt Nam luôn đề cao sự học hỏi, cầu thị ấy chính là hệ giá trị từ ngàn xưa đến nay mà người Việt Nam luôn gìn giữ và phát huy. Với sự biến động không ngừng của tình hình kinh tế toàn cầu và những thay đổi chóng vánh trong quá trình hội nhập toàn cầu hoá cũng đã ảnh hưởng rất nhiều về sự “cầu thị” trong mỗi con người Việt Nam. Đặc biệt, giới hạn trong phạm vi cầu thị trong môi trường học thuật.

Lão Tử nói rằng: “*Tri nhân giả trí, tự tri giả minh. Thắng nhân giả hữu lực, tự thắng giả cường*”. Tức là, kẻ biết người được gọi là trí, tự biết mình được gọi là minh. Thắng người là người có sức mạnh, thắng mình là người mạnh thực sự. Một người thành công phải tự biết mình và thắng được bản thân mình. Người khiêm tốn, không bao giờ hài lòng với thành công của bản thân, luôn cho rằng mình thật nhỏ bé. Họ lúc nào cũng nghĩ mình tầm thường, luôn tìm đủ mọi cách để vươn lên. Chính vì vậy, họ luôn đạt

được thứ mình mong muốn, thậm chí còn nhiều hơn gấp trăm lần.

Kiến thức là mệnh môn vô hạn, nó giống như cát trên sa mạc và nước ở đại dương, cái chúng ta biết chỉ là những hạt cát, giọt nước còn những cái chưa biết thì bao la và rộng lớn. Có những người giỏi lĩnh vực này, lại có những người giỏi ở những lĩnh vực khác. Để thành công trong cuộc sống bạn cần phải tiếp thu ý kiến để bản thân mình được tiến bộ. Nhưng để có được những kiến thức đó bạn cần phải học hỏi, bởi lẽ cuộc sống xã hội chẳng ai có nghĩa vụ phải chỉ dạy bạn, việc học hỏi là tự bản thân của mỗi người.

“Học trò học hiểu học trung

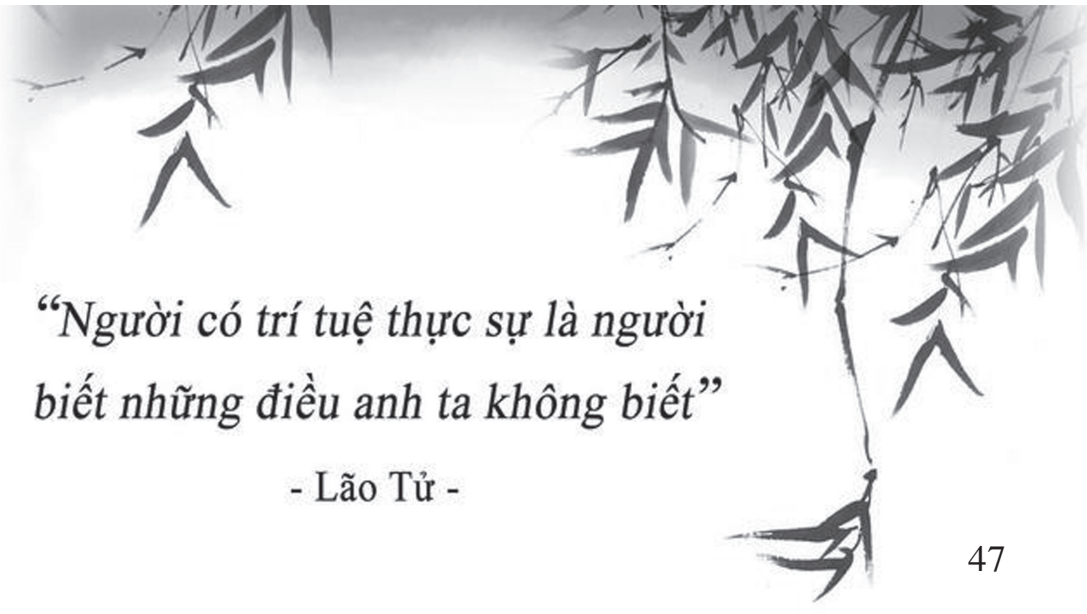
Học cho đến mực anh hùng mới thôi”

Theo Wiktionary Tiếng Việt thì “Cầu thị” là tính từ với nội hàm là: Diễn tả một ai tự tìm hiểu sự thật bằng chính mình, cầu mong một ai đó dạy cho vấn đề nào mà mình không biết. Thái độ cầu thị: “*Cầu có nghĩa là ước ao, mong muốn, cần, tìm tòi, học hỏi, thỉnh nghiệm tự đáy lòng. Thị có nghĩa là tầm nhìn, quan sát, mở mắt thật sáng để nhìn thấy những lời chỉ dạy quý báu của các bậc cao nhân trong*

thiên hạ”. Định nghĩa cầu thị là những mong muốn từ đáy lòng, muốn lắng nghe những lời chỉ dạy của các bậc cao nhân. Với mong muốn mở rộng tầm nhìn để có được những kiến thức sâu rộng hơn.

Những người có tính cầu thị mang đến cho họ rất nhiều lợi ích trong học tập, trong lao động và cuộc sống hàng ngày. Cụ thể lợi ích của cầu thị mà họ nhận được đó chính là việc tiếp thu thêm được rất nhiều kiến thức cho bản thân. Với những người cầu thị họ luôn luôn tìm kiếm và học hỏi những kiến thức mới. Học hỏi kiến thức từ những người đi trước những người có kinh nghiệm để từ đó khắc phục những khuyết điểm của bản thân. Cầu thị giúp cho công việc trở nên thuận lợi hơn. Với những người cầu thị họ sẵn sàng tiếp thu kiến thức mới, kiến thức mới hiện đại và tiên tiến hơn. Việc tiếp thu kiến thức mới sẽ giúp mọi thứ trở

nên thuận lợi hơn. Cầu thị giúp bạn có thêm nhiều người thầy, nhiều người đồng nghiệp, giúp chia sẻ được những khó khăn và tìm kiếm được những lời khuyên bổ ích cho công việc của mình. Cầu thị kết nối mọi người gần nhau hơn. Cầu thị còn mang đến rất nhiều lợi ích khác giúp cuộc sống và công việc của bạn thuận lợi hơn. Nhưng cầu thị phải đi cùng với hiểu biết thì thành công mới đến nhanh chóng và dễ dàng. Mỗi con người dù tài giỏi đến mấy cũng không thể tránh được những khuyết điểm, những thiếu hụt trong kiến thức của mình. Nếu không cầu thị, giấu dốt thì chắc chắn sẽ không thành công. Thông thường những người có tính cầu thị thì trong con người họ cực kì hiểu biết có nhiều kiến thức và kỹ năng sống. Hiểu ở đây là phải hiểu bản thân mình còn những khuyết điểm gì, thiếu sót gì, luôn đặt ra câu hỏi là tại sao mình làm chưa tốt.



*“Người có trí tuệ thực sự là người
biết những điều anh ta không biết”*

- Lão Tử -

Hiểu được mình thiếu gì để bổ sung vào. Biết ở đây được hiểu là biết cách xin ý kiến, biết tiếp thu ý kiến và biết nhận định ý kiến của người khác đó chính là biết.

Người cầu thị là những người đam mê học hỏi, họ học mọi lúc, mọi nơi và không ngừng học hỏi. Khi vào làm ở một môi trường mới họ luôn mang một tâm thế học hỏi tiếp thu những ý kiến mới để nâng cao kiến thức của mình. Đây có thể nói là một biểu hiện rõ nhất của người cầu thị.

Những người có trách nhiệm trong công việc, hoàn thành tốt công việc của mình. Đây được xem là một biểu hiện của người cầu thị, không có tính cầu thị sẽ không có trách nhiệm với công việc của mình. Làm việc không có tính kỷ luật, thiếu trách nhiệm. và đặc biệt là không chịu tiếp thu ý kiến của người khác. Đây là biểu hiện rõ nhất của người không có tính cầu thị đó chính là việc không chịu tiếp thu những cái mới, những góp ý mang tính xây dựng tốt hơn là không được tiếp thu.

Người cầu thị họ không phải là những người lười biếng, xiêng năng làm việc, chằm chằm tiếp thu học hỏi, tích cực trong suy nghĩ đó là những việc làm mà người cầu thị luôn làm để có được những thành công nhất định.

Người có tính cầu thị mang đến rất nhiều lợi ích cho cuộc sống, vậy nên để

thành công trong cuộc sống cần phải có rèn luyện tính cầu thị và hiểu biết của mình. Hiểu bản thân có gì, kiến thức ra sao, ưu điểm và những hạn chế của mình từ đó có những định hướng đúng về bản thân. Cần dũng cảm đối diện với bản thân để biết được mình đang ở mức độ và cấp độ nào, những gì còn thiếu sót cần hoàn thiện, kiến thức trống ở chỗ nào để bổ sung và đưa ra những quyết định đúng đắn cho bản thân. Chúng ta cần nhìn nhận được các vấn đề mà bản thân đang thiếu sót, cần phải học hỏi để khắc phục những khuyết điểm của bản thân. Để trở thành một người cầu thị, chúng ta cần học cách lắng nghe, tiếp thu những ý kiến của người khác. Trước hết, cần thay đổi những thói quen không tốt của bản thân, cần có thái độ luôn sẵn sàng không ngừng học hỏi từ người khác để có những kiến thức mới. Từ đó phát huy tất cả những mặt tích cực đồng thời cũng phải học tập, rèn luyện để hạn chế những yếu kém của bản thân, tiếp thu những ý kiến mới đó. Đó chính và cách để bạn rèn luyện tính cầu thị.

Đặt cho mình mục tiêu và cố gắng hoàn thành: khi bạn đặt ra mục tiêu bạn sẽ thấy được mình cần làm những gì để đến được mục tiêu đó. Trong quá trình hoàn thành mục tiêu bạn sẽ phải trải qua những khó khăn gì, vượt qua khó khăn đó bằng cách học hỏi thêm Kiến thức

và Kỹ năng. Tìm tòi kinh nghiệm của những người đi trước từ đó sẽ học thêm được rất nhiều kiến thức. Việc đặt ra mục tiêu sẽ vẽ ra cho bạn một con đường để hướng bản thân bạn đi theo con đường đó để dẫn đến thành công.

Có câu nói: “Chỉ cần có niềm tin tự bản thân sẽ nỗ lực”. Vì vậy việc có một mục tiêu trong cuộc sống là vô cùng quan trọng đối với mỗi con người. Khi chúng ta xác định được mục tiêu, chúng ta sẽ làm mọi cách để đạt được mục tiêu đó. Việc tìm mọi cách đó sẽ là sự cố gắng nỗ lực phát triển trí tò mò của bản thân. Việc đề ra mục tiêu sẽ giúp bản thân chúng ta biết được mình cần làm những gì để hoàn thành mục tiêu đó. Trong quá trình đạt được mục tiêu chúng ta sẽ gặp không ít những khó khăn thử thách và việc chúng ta cần làm đó là vượt qua những khó khăn thử thách đó. Sau mỗi lần vấp ngã chúng ta sẽ có thêm được nhiều những kinh nghiệm, kỹ năng và kiến thức mới cho bản thân. Đồng thời trong quá trình hoàn thành mục tiêu của mình, chúng ta có thể học hỏi thêm những kinh nghiệm từ những người đi trước, những người xung quanh để thiết lập cho mình một lộ trình rõ ràng giúp chúng ta tới được con đường thành công nhanh nhất.

Làm bạn với người cầu thị: Yếu tố ảnh hưởng đến suy nghĩ và cách sống, đó chính là những người xung

quanh. Vì vậy hãy nên kết bạn với những người có yếu tố cầu thị để bản thân có thể ảnh hưởng bởi những lối suy nghĩ và cách sống cầu thị của họ. Một người cầu thị là một người ham học hỏi, tiếp thu những ý kiến đóng góp của mọi người. Mong muốn được những người cao nhân chỉ dạy để nâng cao kiến thức. Thái độ sống của người này rất tích cực, họ luôn năng động để tạo ra những thú vui trong cuộc sống, sẵn sàng học hỏi những cái mới.

Vì vậy ngay từ khi còn nhỏ hãy làm quen với sự hà khắc của người khác và ngay từ khi bước chân vào môi trường học thuật dù là trong trường học hay trường đời thì việc đầu tiên cần làm đó là sự cầu thị! “Thật sự cầu thị!” Nếu có thể hãy luôn lắng nghe với sự biết ơn và sửa chữa những sai lầm của bản thân cũng như đúc rút từ những sai lầm của người khác làm bài học kinh nghiệm cho chính mình. Tin rằng tất cả những người thông thái trên trái đất này luôn luôn có tinh thần học hỏi và cầu thị. Người có tinh thần cầu thị luôn tìm kiếm những ai đó nói sự thật với mình cho dù sự thật ấy có đau đớn. Bởi điều đó đang bảo vệ họ và giúp họ trở thành con người và người lãnh đạo tốt hơn. Người không có tinh thần cầu thị chỉ học được qua kinh nghiệm. Bì kịch của anh ta sẽ chẳng đi xa được hơn nỗi khổ của chính mình ■

Vẻ Đẹp Bài Thơ *Ngọn Núi Tình Yêu* Của Bùi Thị Biên Linh

□ TRẦN THỊ HOÀI PHƯƠNG - GV Trường THPT Phước Bình

Bà Rá là đỉnh núi gắn với hai cuộc kháng chiến oanh liệt của quân và dân Bình Phước trên địa bàn thị xã Phước Long. Núi Bà Rá còn đi vào văn thơ với niềm tự hào về một ngọn núi anh hùng, một chứng nhân lịch sử, là biểu tượng cho vẻ đẹp con người Bình Phước trong kháng chiến. Bài thơ “Ngọn núi tình yêu” của nhà thơ Biên Linh đã tái hiện sinh động vẻ đẹp ngọn núi Bà Rá lồng trong vẻ đẹp của tình yêu đôi lứa và tình yêu quê hương, đất nước.

Có phải mỗi nhà thơ đều có trong tim mình một ngọn núi, con sông? Là con sông tuổi thơ tắm mát những trưa hè, là ngọn núi sừng sững như tấm lá chắn bảo vệ xóm làng. Có một ngọn núi quê hương như thế trong thơ Biên Linh, ngọn núi tình yêu - ngọn núi anh hùng, kiên trung cùng Nhân dân Phước Long đi qua hai cuộc kháng chiến. Đó là núi Bà Rá - cái tên vang lên thân thương, tự hào trong bài thơ *Ngọn núi tình yêu* của nhà thơ Bùi Thị Biên Linh.

*Vẫn là ngọn núi ấy phải không em
Bao năm rồi núi có còn xanh thế
Bao năm rồi đá có còn bền bỉ*

*Ngà tám lưng nâng từng bước chân người!
Bà Rá quê em thành nỗi nhớ khôn người
Khi anh qua những cánh rừng thay lá
Thương! Thương lắm ngọn núi quê
em ngày gian khổ
Bà Rá kiên trung che bom đạn cho làng.*

*Núi vững vàng như người mẹ miền Đông
Chờ che đàn con chiến sĩ
Em yêu ơi! Đừng hỏi vì sao anh nhớ
Dù bao tháng năm chưa thể trở về.*

*Em không nói gì buổi sáng tiễn anh đi
Mà gió! Gió còn cao! Gió xô xao sườn núi
Da diết vòm xanh, quay quắt lòng anh
Gió không lời hẹn ước*

*Lửa yêu thương âm thầm trong mỗi
bước hành quân
Đồng đội anh đi qua chiến tranh
Lặng lẽ gửi tuổi xuân mình ở lại
Em yêu ơi! Lời anh muốn nói:
Đồng đội anh đã ngã xuống đất này!*

*Giọt máu hồng nuôi sắc biếc vòm cây
Giọt máu hồng góp màu xanh đỉnh núi*



Toàn cảnh núi Bà Rá Phước Long.

Ảnh: Phú Quý

*Em có nghe không thì thăm gió gọi
Giữa ngàn xanh: Bà Rá anh hùng!*

Bài thơ *Ngon núi tình yêu* viết năm 1996, được in lần đầu năm 2015 trong tập thơ *Ý nghĩ ban mai*, NXB Hội Nhà Văn, sau được Biên Linh chỉnh sửa và in lại trên tạp chí Văn nghệ Đồng Nai năm 2023. Lấy cảm hứng về núi Bà Rá - một ngọn núi có độ cao khoảng 723m trên địa bàn thị xã Phước Long, bài thơ như một trang lịch sử ghi lại những năm tháng hào hùng của Phước Long trong hai cuộc kháng chiến. Đây là bài thơ tiêu biểu của Biên Linh - nhà thơ đầu tiên và duy nhất của Bình Phước tới thời điểm này trở thành hội viên Hội Nhà văn Việt Nam. Cô là tác giả của rất nhiều tập thơ, tập truyện đạt nhiều giải thưởng lớn ở các cấp. Biên Linh là gương mặt tiêu biểu của văn chương Bình Phước.

Vốn là một người con đang sinh sống tại thị xã Phước Long, ngày ngày mở cửa nhìn thấy ngọn núi xanh xanh phía xa xa, thế nên núi Bà Rá đi vào thơ Biên Linh chân thực, gần gũi và đầy xúc cảm. Cấu tứ bài thơ bắt đầu bằng hình ảnh ngọn núi và kết thúc cũng là ngọn núi, từ đó gọi ra chủ đề xuyên suốt bài thơ: ca ngợi núi Bà Rá kiên trung, anh hùng trong chiến tranh, ca ngợi những con người đã chiến đấu, hi sinh bảo vệ mảnh đất này. Đồng thời, bài thơ còn thể hiện tình yêu tha thiết của đôi lứa và tình yêu quê hương xứ sở của biết bao thế hệ đã cùng đi qua mảnh đất này.

Nhan đề *Ngon núi tình yêu* là một nhan đề nhiều sức gọi. Trước hết, đây là ngọn núi Bà Rá - một trong ba ngọn núi cao nhất ở Đông Nam Bộ - niềm tự hào của người Phước Long nói riêng và Bình Phước nói chung. Trong hai cuộc chiến tranh chống Pháp và chống Mỹ,

núi Bà Rá là căn cứ địa cách mạng. Núi Bà Rá là căn cứ trú ẩn của nhiều chiến sĩ cách mạng. Với địa hình hiểm trở, núi Bà Rá là nơi ghi dấu nhiều chiến công oai hùng của quân dân Bình Phước. Qua ngòi bút của Biên Linh, núi Bà Rá không chỉ là một địa danh cụ thể mà đã trở thành biểu tượng. *Ngọn núi tình yêu* là biểu tượng cho tình yêu đôi lứa hòa sát son vào tình yêu quê hương đất nước. Ngọn núi trở thành biểu tượng cho tình yêu lứa đôi và quê hương đất nước son sắt, thủy chung. Đó là kết tinh của tình yêu, công sức, sự hi sinh,... của bao thế hệ đã ngã xuống để bảo vệ màu xanh quê hương.

Cảm hứng về ngọn núi ấy trở thành tứ thơ xuyên suốt *Ngọn núi tình yêu* và tạo nên cấu tứ đặc sắc cho bài thơ. Bài thơ mở ra bằng hình ảnh ngọn núi sừng sững theo thời gian - vẫn bền bỉ, kiên trung che chở cho con người trong kí ức của nhân vật trữ tình. Sau đó, nhân vật trữ tình hồi tưởng lại những kỉ niệm về ngọn núi trong chiến tranh gắn với những bước đường hành quân của người chiến sĩ. Ngọn núi ấy chứng kiến những cuộc chia li của đôi lứa yêu nhau, của hậu phương và tiền tuyến trước lúc lên đường ra trận. Ngọn núi cũng chứng kiến những mất mát và sự hi sinh của biết bao người chiến sĩ đã chiến đấu bảo vệ quê hương. Kết thúc bài thơ vẫn là hình ảnh ngọn núi với

âm hưởng hào hùng, ngợi ca và niềm tự hào về ngọn núi quê hương.

Bài thơ xây dựng hình ảnh trung tâm là ngọn núi với nhiều vẻ đẹp được gọi ra qua một loạt từ ngữ gọi tả: *xanh, bền bỉ, kiên trung, vững vàng, chở che, anh hùng...* Ngọn núi ấy hiện ra trước mắt người đọc ấn tượng về sự hùng vĩ, gắn với lịch sử oai hùng của quân dân Bình Phước. Trong mắt thi sĩ, ngọn núi được nhân hóa như thể một người anh hùng che chở cho con người. Những câu hỏi thỏn thức như gọi lại bao hoài niệm về một thời kì gian khó qua nghệ thuật điệp cấu trúc: "*Bao năm rồi...*" đồng thời khẳng định sự tồn tại của ngọn núi theo thời gian:

Bao năm rồi núi có còn xanh thế

Bao năm rồi đá có còn bền bỉ

Ngã tám lạng nâng từng bước chân người!

Bão tố phong ba, đạn bom kẻ thù không thể hủy hoại ngọn núi ấy. Một loạt các biện pháp so sánh được sử dụng để xây dựng nên hình tượng ngọn núi anh hùng, kiên trung, là tấm lá chắn chở che cho xóm làng. Ngọn núi được ví như một người mẹ Việt Nam Anh hùng:

Núi vững vàng như người mẹ miền Đông

Chở che đàn con chiến sĩ

Trên ngọn núi này, đã có biết bao người chiến sĩ ngã xuống, hóa thân vào đất mẹ trên hành trình bảo vệ ngọn núi, bảo vệ quê hương:

Giọt máu hồng nuôi sắc biếc vòm cây

Giọt máu hồng góp màu xanh đỉnh núi

Những “giọt máu hồng” ấy chính là máu xương của bao người lính đã hi sinh trên mảnh đất này. Các anh đã hóa thân vào non sông đất nước để có một Tổ quốc hòa bình hôm nay. Và chính ngọn núi ấy đã ghi dấu bao chiến công oanh liệt của quân dân Bình Phước nói riêng, con người Việt Nam nói chung trong hai cuộc kháng chiến. Ngọn núi trở thành chứng nhân lịch sử, cùng con người chiến đấu bảo vệ quê hương trong chiến tranh. Trong đánh hình ngọn núi ẩn chứa những vẻ đẹp của con người: thủy chung, anh hùng, kiên trung, bất khuất,... Nhưng hơn hết, ngọn núi chứng kiến tình yêu tha thiết, thủy chung của đôi lứa khi phải tạm gác lại tình cảm riêng tư vì tình yêu lớn lao của Tổ quốc:

Em không nói gì buổi sáng tiễn anh đi

Mà gió! Gió cồn cào! Gió xôn xao sườn núi

Da diết vòm xanh, quay quắt lòng anh

Gió không lời hẹn ước

Bài thơ xây dựng hai câu chuyện song song cùng phát triển theo mạch thơ: câu chuyện tình yêu đôi lứa và câu chuyện về cuộc chiến đấu sinh tử của dân tộc. Với kết cấu song hành đó, Biên Linh đã tạo cho bài thơ một giọng điệu trữ tình sâu lắng khi viết về đề tài

mang tính sử thi - đề tài cách mạng.

Hình tượng nhân vật trữ tình nổi bật trong bài thơ là hình tượng người lính. *Anh* là người lính chiến đấu trên quê hương Bình Phước, từng đi qua ngọn núi quê em. *Anh* yêu mến tha thiết và gắn bó với ngọn núi - nơi quê hương người con gái mình yêu thương, nơi bao đồng đội đã ngã xuống để bảo vệ mảnh đất này. Tình yêu đôi lứa hòa vào tình yêu ngọn núi. *Anh* tự hào và cảm nhận sâu sắc vẻ đẹp của ngọn núi:

Em có nghe không thì thầm gió gọi

Giữa ngàn xanh: Bà Rá anh hùng!

Tình yêu đôi lứa hòa vào tình yêu quê hương đất nước đã tạo nên bản hùng ca và bản tình ca về *Ngọn núi tình yêu*. Với ngôn ngữ giản dị, hình ảnh thơ giàu sức gợi, giọng thơ tha thiết, sâu lắng kết hợp chất sử thi hào hùng, bài thơ đã gieo vào lòng độc giả niềm tự hào và tình yêu về ngọn núi quê hương, về truyền thống đấu tranh anh dũng, bất khuất của dân tộc.

Chiến tranh đã đi qua, nhưng ngọn núi vẫn âm thầm qua năm tháng bền bỉ để kể lại cho biết bao thế hệ sau những trang sử vừa đau thương, vừa hào hùng. Đó cũng là lời nhắc nhở cho các thế hệ trẻ về lối sống uống nước nhớ nguồn, biết tự hào về quê hương xứ sở và tiếp nối truyền thống anh hùng của quê hương, đất nước ■

Báo Chí **CẦN ĐỔI MỚI** **VÀ PHÁT TRIỂN VỀ CÔNG NGHỆ**

□ **TRẦN LÊ**

Hiện nay, cuộc Cách mạng Công nghệ số đã và đang diễn ra rất mạnh mẽ trong tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội, trong đó báo chí cũng không ngoại lệ. Trước các thách thức lớn, nhưng đây cũng là cơ hội để mỗi cơ quan Báo chí và Người làm báo phải không ngừng đổi mới và sáng tạo để bắt kịp xu hướng chung sự phát triển của đất nước.

Vấn đề đặt ra

Người làm báo bên cạnh việc tuân thủ pháp luật trong tác nghiệp còn cần phải thể hiện tinh thần trách nhiệm, sự tâm huyết với nghề để tạo ra các tác phẩm Báo chí có giá trị. Khi có được nội dung tốt mà phương thức truyền tải không hiệu quả thì tác phẩm báo chí sẽ thiếu đi sức lan tỏa mạnh mẽ đến đông đảo công chúng, tới các đối tượng độc giả, khán thính giả khác vì thế đòi hỏi các cơ quan báo chí phải chuyển mình và thích ứng.

Chuyển đổi số đang là xu hướng tất yếu trong hoạt động truyền thông, báo chí cũng không ngoại lệ. Một khi nhanh nhạy nắm bắt công nghệ và ứng dụng hiệu quả sẽ đạt được hiệu suất cao trong công việc. Tuy nhiên, điều đó đòi hỏi phải có nguồn lực, cơ sở hạ tầng đủ mạnh để xây dựng và triển khai tạo ra những thay đổi căn bản trong hoạt động của các cơ quan báo chí. Vì vậy, cần có cơ chế, chính sách

tạo điều kiện để các cơ quan báo chí có đủ nguồn lực, đẩy nhanh quá trình Chuyển đổi số một cách hiệu quả.

Cơ hội và thách thức

Qua nhiều cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, đến thời kỳ xây dựng, phát triển đất nước, mặt trận tư tưởng Văn hóa, trong đó có Báo chí là phương tiện quan trọng hàng đầu trong việc tuyên truyền, phổ biến chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, cũng như kết nối xã hội, tạo ra sức mạnh to lớn.

Trong lĩnh vực Báo chí, chuyển đổi số không đơn giản chỉ là quá trình Số hóa và nâng cấp mức độ ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động truyền thông, mà là một bước ngoặt tạo nên sự thay đổi toàn diện hoạt động của cơ quan báo chí, từ mô hình toà soạn, tổ chức bộ máy, định hướng phát triển nội dung,... Câu chuyện phát triển thông tin trong thời đại công nghệ số



hiện nay cũng đặt ra rất nhiều thách thức. Nhà báo cần xác định được tầm quan trọng của cuộc Cách mạng Khoa học Công nghệ và Ứng dụng vào lĩnh vực Báo chí, bên cạnh đó cần đổi mới tư duy, cách thức làm báo mới, đặc biệt là việc tiếp cận với các ứng dụng công nghệ. Nếu không bắt kịp với sự phát triển này, các cơ quan báo chí cũng như đội ngũ nhà báo sẽ bị tụt hậu.

Ý thức được sự đổi mới là rất quan trọng và tư duy đó không chỉ đối với người Lãnh đạo, kể cả đội ngũ Biên Tập viên đều cần phải nhận thấy rằng khoa học công nghệ đã tạo điều kiện tốt để người làm báo hành nghề trong môi trường hiện đại. Nhưng trên thực tế không phải nhà báo nào cũng nhận thấy điều này hoặc có nhận thấy nhưng còn trì trệ, vẫn còn chủ quan theo cách thức truyền thống trong việc tiếp cận.

Hướng tới nền Báo chí số sáng tạo

Cuộc Cách mạng Công nghiệp 4.0 đã tạo ra môi trường truyền thông mở. Các phương tiện thông tin đại chúng trở nên đa dạng, tạo ra sự cạnh tranh lớn giữa các loại hình, ứng dụng. Chính vì thế cần phải tương tác, vận dụng mạng xã hội một cách hợp lý để trở thành môi trường truyền thông đa dạng, phong phú. Báo chí càng cần khẳng định, nâng cao vị thế, vai trò là nguồn thông tin chính thống, chủ đạo và đáng tin cậy nhất trong đời sống xã hội. Vì vậy, cần tiếp tục đổi mới về phương thức làm báo, cải cách mạnh mẽ, tận dụng những lợi thế về các ứng

dụng công nghệ thông tin, mạng xã hội mang lại.

Tập trung tăng cường tuyên truyền về mục đích, nội dung, ý nghĩa chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong đội ngũ người làm báo, phổ biến những kinh nghiệm, mô hình làm báo hiệu quả, chú trọng bồi dưỡng, học tập để nâng cao trình độ kiến thức, ứng dụng công nghệ số, triển khai các phần mềm hiệu quả để phục vụ cho báo chí.

Ứng dụng công nghệ trong báo chí là xu thế tất yếu. Trong hoạt động báo chí, công nghệ và ứng dụng hỗ trợ rất nhiều trong hoạt động nghiệp vụ báo chí. Với khả năng truyền tải thông tin nhanh giúp nhà báo tiết kiệm thời gian và công sức lao động trong quá trình viết bài, biên tập, quản trị nội dung để gia tăng tốc độ sản xuất tin, bài của phóng viên và các tòa soạn báo. Không chỉ đơn giản số hoá nội dung, hay nâng cao mức độ ứng dụng công nghệ thông tin, mà còn là đưa công nghệ vào vận hành, thay đổi cách thức tổ chức hoạt động. Người làm báo cần phải phát huy khả năng thích ứng và sáng tạo, nhằm thích ứng kịp với những thay đổi của xu thế chung. Báo chí cần phát triển theo hướng công nghệ hiện đại nhưng phải đóng vai trò chủ đạo trong định hướng thông tin chính thống, phản ánh trung thực để tạo niềm tin và lan tỏa năng lượng tích cực, khơi dậy sức mạnh tinh thần phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc ■

PHẢI CHĂNG ĐỌC TÁC PHẨM VĂN HỌC LÀ QUÁ TRÌNH CON NGƯỜI KHÁM PHÁ THẾ GIỚI VÀ TÌM THẤY CHÍNH MÌNH?

□ TÔ GIA HÂN

Nghệ thuật là cây đàn muôn điệu của tâm hồn, là bến đỗ của sự thanh bình, giúp con người trở về với bản chất thực sự, với cái lương tri vốn có. Nghệ thuật là nhịp đập nơi con tim để bơm dòng máu đỏ tươi nồng ấm cho một tâm hồn đa sầu đa cảm. Và việc đọc một tác phẩm Văn học chính là những mũi khâu quan trọng trong suốt quá trình làm nên một tâm hồn tuổi trẻ. Nói về việc tiếp thu những giá trị vĩnh cửu của Văn học - một gam màu lớn trong cái mảng màu bất tận của Nghệ thuật, vang lên một câu hỏi cần lắm một câu trả lời: “**Phải chăng đọc tác phẩm Văn học là quá trình con người khám phá thế giới và tìm thấy chính mình?**”

Tác phẩm Văn học nào cũng mang trong mình chức năng nhận thức đầy mạnh mẽ. Mỗi trang sách là một lăng kính phản ánh hiện thực sâu sắc và phơi bày những mảng nhỏ mà trong đó, dù là mảng nào, cũng có thể gieo vào lòng bạn đọc hạt giống cảm thông, yêu thương, chia sẻ. “Văn học là quá trình con người khám phá thế giới”, là tấm gương phản ánh cuộc sống, là quyển bách khoa toàn thư với kho tàng kiến thức muôn hình vạn trạng. Với chất liệu hiện thực nóng hổi, Văn học thổi bùng lên trong ta những hiểu biết cận kề về nơi ta đang sống và cả những xứ sở xa xôi, đưa ta trở về quá

khứ, khiến ta đắm chìm trong hiện tại và đặt ra những câu hỏi lớn về tương lai. Quá trình đọc tác phẩm Văn học giúp ta tìm về những cái mới, khiến ta sống tốt hơn và phá bỏ mọi giới hạn lớn lao, vĩ đại trong mỗi con người. Bên cạnh cuộc sống, có thể nói, con người cũng là mạch sữa ngọt ngào nuôi lớn Văn học, là nguồn nhựa sống dạt dào không bao giờ vơi cạn. Quả thật vậy, từng con chữ trên trang giấy trắng không thẳng đơ vô hồn, nó không chỉ mang trên mình một màu đen của mực in mà ẩn sâu bên trong chính là cung bậc cảm xúc của tác giả. Để rồi qua đó, người đọc tìm được bản chất đích thực từ sâu trong tâm hồn mình, tìm thấy con người thật, một lối đi riêng, một ngã rẽ đầy khác biệt. Tác phẩm văn học hướng con người vào thế giới bên trong để tự tra vấn, lắng nghe những tiếng lòng, tâm tư tình cảm thầm kín nhất và đối diện với bản thân mình.

Dấu chấm hỏi in hằn trên trang giấy tạo cho ta một mạch suy luận ngầm nhưng thực chất lại là một nhận định rất đúng đắn về những biểu hiện của chức năng nhận thức mà Văn học mang đến. Quá trình tiếp thu Nghệ thuật, cảm thụ văn chương là quá trình ta tích góp cho bản thân những chiếc vé đi khắp mọi miền xứ sở bởi từng con chữ ôm ấp trong mình mạch chảy của thời đại, chứa đựng muôn trùng vấn đề



Các đại biểu lãnh đạo đọc sách tại Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam năm 2023.

Ảnh: Trần Lê

của lịch sử. Không chỉ thế, tác phẩm Nghệ thuật còn hòa mình vào thực tại, góp phần tác động, thay đổi hiện thực xã hội. Có lẽ vì vậy mà Bielinski đã từng nói: “Nhà văn là người Thụ kí trung thành của thời đại” như để khẳng định vai trò to lớn của người cầm bút. Bước đi của thời gian vô thủy vô chung như muốn cuốn trôi đi tất cả vạn vật trên đời. Giữa phong ba bão táp vẫn còn vương lại những hạt ngọc tâm hồn được nuôi dưỡng nhờ những tác phẩm Nghệ thuật chân chính sống mãi cùng năm tháng. Tác phẩm Văn học không chỉ mang lại tri thức và vốn sống dồi dào, nó còn đem đến cho ta những biến chuyển khôn lường của thế giới nội tâm, những suy tư của nhân vật. Từ đó ta thêm thấm nhuần giá trị tư tưởng của tác phẩm, đồng cảm với mạch đập của những trang sách dài để hiểu thêm về bản thân, nhận thức được cái tôi, tiếng nói tâm tư tình cảm, ước mơ và khát vọng. Và cũng từ đây, văn chương vun đắp cho mỗi con người một nhân cách riêng, một góc nhìn,

một thế giới quan đậm màu sắc cá nhân. Như vậy, đọc tác phẩm Văn học chính là lúc con người tìm thấy chính mình, tìm thấy hình mẫu mà ta hằng mong ước được trở thành như chính M.Gorki từng nói: “Văn học giúp con người hiểu được bản thân mình, nâng cao niềm tin vào bản thân mình và làm nảy nở ở con người khát vọng hướng tới

chân lí”.

Văn chương như một thước phim quay chậm thu tóm vào tầm mắt con người những cảnh quay sâu sắc nhất của hiện thực đời sống. “Tác phẩm Nghệ thuật nào cũng được xây dựng bằng những vật liệu mượn ở thực tại” (Nguyễn Đình Thi). Thật vậy, đến với tác phẩm “Chí Phèo” của Nam Cao, ta bắt gặp một chất liệu hiện thực quyết liệt và đầy đau thương. Trải dài thiên truyện, tác giả với góc nhìn chân thực của mình đã phơi bày cuộc sống cơ cực, nổi thống khổ, bị kịch tha hóa bị tước đi quyền làm người của người nông dân trong xã hội thực dân nửa phong kiến mục nát, suy tàn. Trong cái xã hội rối ren ấy, những con người lương thiện bị đẩy vào con đường lưu manh hóa với biết bao ê chề, tủi hổ, tiêu biểu là nhân vật Chí Phèo. Chưa dùng lại ở bức tranh đời sống với gam màu trầm buồn, lạnh ngắt, thiếu vắng tình người, người nghệ sĩ còn cho ta thấy một tia nắng vàng rực rỡ qua việc miêu tả đầy tinh tế vẻ đẹp tiềm ẩn trong

mỗi con người. Ở Chí Phèo, một tên lưu manh, “con quỷ dữ của làng Vũ Đại”, ta bỗng nhận ra nỗi khát khao làm người tốt le lói nhưng đầy mãnh liệt “Trời ơi! Hồn thèm lương thiện, hồn muốn hòa với mọi người biết bao”. Không chỉ mang lại giá trị hiện thực được biểu hiện đa dạng, tác phẩm còn cho ta hiểu về một thời kì đen tối trong lịch sử dân tộc, biết về một thời kì đấu tranh dai dẳng của những con người dưới đáy xã hội. Như vậy, qua cái nhìn hiện thực của nhà văn, ta mở ra trong tầm mắt của mình một thế giới mới về những năm tháng đã qua, trải mình cùng những thước phim đời sống của quá khứ với biết bao kiếp làm than miên man tìm về miền hạnh phúc.

Tuy nhiên, độc giả tìm đến với tác phẩm văn chương đâu phải chỉ để tìm hiểu về một thế giới quan khác biệt mà còn muốn biết thêm về ý nghĩa, giá trị của cuộc sống, qua sự đồng cảm của nhân vật trữ tình, để từ đó, ta đúc kết cho mình một hình hài nguyên vẹn của cái tôi cá nhân sâu thẳm bên trong.

Chắc hẳn mỗi chúng ta vẫn còn khắc ghi đậm sâu nỗi buồn, nỗi cô đơn cùng ước mơ cháy bỏng muốn chạm tay đến hạnh phúc của người phụ nữ dưới đáy xã hội phong kiến trong “Tự tình” của Hồ Xuân Hương. Xuyên suốt bài thơ, ta còn cảm nhận được sự ngang tàn, phá cách, bản lĩnh của người con gái:

*“Xiên ngang mặt đất, rêu từng đám
Đậm toạc chân mây, đá mấy hòn
Ngán nỗi Xuân đi, Xuân lại lại*

Mảnh tình san sẻ, tí con con”

Qua từng con chữ, thế giới nội tâm đầy tinh vi, ý nhị mà quá đỗi phức tạp hiện lên để lại trong ta cảm giác băng khuâng, mơ hồ cùng sự đồng cảm, tiếc thương cho chủ thể trữ tình mà ở đây lại chính là thi nhân - người làm nên tác phẩm. Ta bỗng chốc nhận ra xã hội bất công đã chà đạp lên con người như thế nào, để ta thêm đồng cảm với nỗi đau thân phận của những kiếp “hồng nhan bạc mệnh”, để ta ngưỡng mộ những người phụ nữ tài giỏi và tự cảm thấy may mắn khi được sinh ra và lớn lên trong một xã hội công bằng hơn. Bài thơ không chỉ đẹp về giá trị nội dung của nó mà còn mang đến cái hay, cái đẹp trong hình thức nghệ thuật. Bài thơ chính là sự hòa quyện hoàn hảo giữa vẻ đẹp bên trong và vẻ đẹp bên ngoài, giữa tư tưởng, tình cảm sâu sắc và một hệ thống ngôn từ đặc sắc với nghệ thuật tu từ điêu luyện: phép lặp, từ đa nghĩa, các động từ mạnh và hình ảnh thiên nhiên tạo vật đầy sinh động.

Chưa dừng lại ở đó, yêu cầu mang tính chất sống còn của tác phẩm Văn học là phải đặt ra những câu hỏi và trả lời những câu hỏi đó. Vì vậy, Văn học mở ra cho ta một con đường mới, để ta tự vấn với chính mình: “Ta là ai?”. Ta hãy đến với Cao Bá Quát để tìm ra con đường chân chính dẫn đến thành công, là chính mình mà không bị kìm hãm trong “Bài ca ngắn đi trên cát”.

Ánh lên trong từng câu thơ cùng với hình tượng bãi cát dài mênh mông

như đường đời chông gai, tuần hoàn trong nỗi tuyệt vọng vì cái vòng danh lợi tât tã, hão huyền vô định đến mức: “Lữ khách trên đường nước mắt rơi”. Xuôi theo mạch thơ chùng chình, lạc lõng, xen giữa sự cười chê thiên hạ, thời thế suy tàn là một dấu chấm hỏi mang tính triết lí sống đầy sâu sắc: “Anh đứng làm chi trên bãi cát?”. Có phải không khi chúng ta cũng như Cao bá Quát, cũng trần trở với cuộc sống, với những quyết định trong đời. Khi xung quanh trùng trùng điệp điệp những trở ngại:

*“Phía Bắc, núi Bắc núi muôn trùng
Phía Nam, núi Nam sóng dào dạt.”*

Mỗi chúng ta khi ấy chắc hẳn rất khao khát cho mình một ngọn hải đăng chỉ đường dẫn lối ta đến với bến đỗ đích thực của cuộc sống, tìm lại cái tôi đích thực của bản thân. Đừng lo lắng vì tác phẩm Văn học chính là chìa khóa giải quyết bài toán đó. Khi bạn bất lực, hãy đọc tác phẩm và hướng ánh nhìn vào cuộc đời của thi nhân, bạn sẽ tìm ra câu trả lời. Cao Bá Quát với trái tim quả cảm đã vượt qua mọi giới hạn, làm nên cuộc khởi nghĩa Mỹ Lương để chống lại triều đình, làm cho rõ nổi bất bình trước thế cuộc đầy rẫy đảo điên để tìm về với cái bản ngã vốn có của mình. Đó chính là câu trả lời của nhà văn, còn bạn, bạn nắm trong tay sự lựa chọn của mình. Qua một tác phẩm, bạn có quyền chọn cho mình một góc nhìn riêng, một đôi mắt riêng để tận hưởng cuộc sống và hơn hết, đến với văn chương bạn chắc chắn sẽ tìm được cho mình một con người đích

thực mà bạn muốn trở thành.

Câu hỏi: **“Phải chăng đọc tác phẩm Văn học là quá trình con người khám phá thế giới và tìm thấy chính mình?”** đã để lại cho ta những suy nghĩ về chức năng nhận thức của văn chương trong đời sống. Với trải nghiệm Văn học của mỗi người, đổi theo nhiều tác phẩm khác nhau, ta nhận thức được tầm quan trọng của việc cảm thụ văn chương và tự hoàn thiện quá trình tiếp nhận Nghệ thuật của mình. Câu hỏi trên để lại cho ta những bài học quý giá về việc đọc và cảm nhận. Đối với mỗi nhà văn, trong quá trình lao động miệt mài bằng cả trí óc và con tim, bằng cả tâm lực và trí lực, phải cho ra đời những tác phẩm bổ ích và ý nghĩa để làm đôi mắt cho người đọc nhìn ngắm vũ trụ vạn vật và là ngọn đèn đưa lối độc giả đến với bến bờ đích thực của sự sống. Và đối với bạn đọc cũng vậy, ta phải đọc tác phẩm bằng cả trái tim chân thành để đón nhận tất thảy những thông điệp nhà văn gửi gắm. Để rồi từ đó, ta hoàn thiện nhân cách, sống tốt hơn và có những hành động điếm tô cho cuộc sống thêm tươi vui rạng rỡ.

Trong đại dương nghệ thuật mênh mông, có những viên ngọc ngàn đời bất tử, nhưng cũng có những chiếc thuyền nghệ thuật đắm khi chỉ vừa ra khơi. Bởi lẽ, những tác phẩm qua bao biến cố thăng trầm vẫn vẹn nguyên và làm bao trái tim xúc động chỉ có thể là những tác phẩm giúp: **“con người khám phá thế giới và tìm thấy chính mình”** ■

TÁC GIẢ “TTKH” CỦA “Hai Sắc Hoa Tigon”

Tác giả bài thơ “Hai sắc hoa Tigon”? Lâu nay, nhiều bạn đọc tò mò về tác giả bài thơ “Hai sắc hoa tigon” nổi tiếng lãng mạn, có lời kể cho rằng “TTHK” là của nhà thơ Thâm Tâm viết về người bạn gái mang tên Nguyễn Thị Khánh, tập thơ được đăng trên báo Phong Hóa năm 1939. Đó là sự hư cấu cuộc tình giữa tác giả và người bạn gái. Tuy nhiên, đến nay Ban Biên tập đón nhận một tài liệu tương đối có cơ sở xin giới thiệu độc giả tham khảo.

Trường Nữ sinh Đồng Khánh - Hà Nội (College de Jeunes Filles) được thành lập năm 1917, nay là Trường THCS Trưng Vương - Hà Nội, là ngôi trường duy nhất của miền Bắc dành riêng cho nữ sinh tới cấp Trung học. Ngôi trường được xây dựng vào những thập niên đầu thế kỷ 20, khi vấn đề nữ quyền đang gặp nhiều rào cản của tư tưởng phong kiến. Từ đây, nhiều tiểu thư khuê các nhanh chóng bước ra khỏi chốn “màn che trướng rủ” để nhập cuộc với thời đại, trở thành những nữ sinh Đồng Khánh có tiếng duyên dáng và nét na. Trong số họ có rất nhiều người là bậc kỳ nữ tài hoa sau này, như



Trong hình là bà Viên Thị Thuận. Ảnh: H. Thiện

giáo sư Lê Thi (Dương Thị Thoa) con gái GS Dương Quảng Hàm, nhà giáo Hoàng Xuân Sính - nữ Tiến sĩ Toán học đầu tiên ở Việt Nam...

Trong tâm trí người Hà Nội xưa, trường Nữ sinh Đồng Khánh nổi tiếng với những cô học trò xinh đẹp đầy mộng mơ, hồn nhiên thướt tha trong tà áo dài đã trở thành một miền kí ức khó phai.

Một ngày cuối tháng 5, tại căn nhà nằm khuất sâu trong con ngõ nhỏ Võ Thị Sáu, Hai Bà Trưng, Hà Nội, chúng tôi có dịp gặp gỡ bà Viên Thị Thuận,

năm nay 94 tuổi, một trong những nữ sinh Đồng Khánh thuở nào. Bằng chất giọng nhỏ nhẹ với phong thái đoan trang, bà Thuận kể: “Muốn vào trường Đồng Khánh học, các học trò phải vượt qua các kỳ thi gắt gao, chỉ ai thực sự học giỏi mới đỗ được vào trường Đồng Khánh”. Theo bà Thuận, ngày xưa nữ sinh Đồng Khánh được học toàn diện, họ không chỉ được dạy Văn hóa, dạy tiếng Pháp mà còn được dạy nữ công gia chánh, hát, đàn Piano, Thể dục Thể thao. Bên cạnh đó, trường còn dạy thêu thùa may vá, cách tắm và chăm sóc cho trẻ sơ sinh, cách chi tiêu sao cho hợp lý bằng cách phân loại ra tiền điện, tiền nước, tiền ăn...

Ngày đó, nữ sinh Đồng Khánh nổi tiếng không chỉ thông minh, xinh đẹp mà còn hết sức nét na thuỳ mị. Ai cũng dịu dàng đài các, rất dỗi đa cảm nhưng vô cùng kín đáo, tế nhị. Dù có thích ai họ cũng chỉ giữ kín trong lòng hoặc gửi gắm vào những trang lưu bút. Một cô bạn cùng lớp bà Thuận, so với các bạn có phần cá tính, mạnh mẽ hơn nhưng tâm hồn cũng không kém phần lãng mạn, cô là con gái một bác sĩ. Cô bạn này có tình cảm với thầy giáo dạy Thể thao người Pháp, đẹp trai và phong độ. Bị các bạn trong lớp phát hiện, trêu đùa, cô thường hay ngượng.

Rồi mối tình đơn phương đó cũng sớm kết thúc khi thầy giáo kết hôn cùng người phụ nữ khác. Còn cô thì gửi nỗi buồn da diết của mối tình đầu tan vỡ vào những quyển sổ lưu bút.

Bà Viên Thị Thuận cho biết thêm, các nữ sinh Đồng Khánh thường mặc áo dài thướt tha, thả mái tóc dài mượt, gọn ghẽ đến trường. Đặc biệt, theo nội quy nhà trường, không ai được phép trang điểm khi đi học. Thế mà các nữ sinh Đồng Khánh lại rất đẹp, đẹp đến hút hồn khiến bao trái tim nam sinh các Trường THPT, ĐH phải si mê, ngỡ ngàng. Hồi đó nam nữ học riêng, buổi chiều tan học, nam sinh từ các trường khác thường mon men đến cổng trường Đồng Khánh, đứng ngắm, nhìn trộm từ xa lúc các cô gái tan học về. Hầu như chàng trai nào cũng mơ được làm quen với một nữ sinh Đồng Khánh. Họ coi đó là niềm hãnh diện, tự hào để khoe với bạn bè, nhưng điều này quả là chuyện khó, bởi mấy nữ sinh Đồng Khánh luôn lạnh như băng, thâm trầm như biển sâu. Với họ nữ sinh Đồng Khánh luôn là... một ẩn số.

*** Tác giả bí ẩn của bài thơ “Hai sắc hoa ti gôn”**

Bà Thuận cho biết, học sinh nữ từ các tỉnh miền Bắc về đây học tập, phần lớn là con gái gia đình trung lưu, có địa vị trong xã hội. Vào thời gian

bà Thuận học năm 3 ở trường Đồng Khánh, có người bạn rất xinh đẹp, tên là PHẠM THỊ LÝ (SN 1922, quê ở Phủ Lý). Người bạn này của bà được mệnh danh là hoa khôi trường Đồng Khánh, xinh đẹp, thông minh nhưng gia đình muốn bà lấy một người chồng bà không có tình cảm. Vốn có tâm hồn đa sầu, đa cảm nên khi phải lấy người mình không yêu, bà rất buồn bã.

Bà Viên Thị Thuận chia sẻ: “Cũng có thể trong lòng bà ấy đã có ý trung nhân nào khác nhưng ở thời kỳ nữ quyền vừa bắt đầu những bước đi đầu tiên, vẫn mang nặng tư tưởng phong kiến thì việc dành tình cảm cho người con trai nào đó, dẫu “tình trong như đã, mặt ngoài còn e” là điều không thể. Nên khi phải về lấy chồng bà ấy rất buồn... Trước khi lấy chồng, bà Phạm Thị Lý đã sáng tác bài thơ “Hai sắc hoa ti gôn” gửi đăng báo bằng bút danh TTKH, với mục đích giấu tên.

Bà không ngờ được, bài thơ mình

sáng tác trong cái giây phút ngẫu hứng lại trở nên nổi tiếng cho đến ngày nay. Hôm đó, bà Lý cùng tôi đến tòa soạn gửi bài thơ rồi đi thẳng nên chẳng ai tìm được tác giả. Bà Thuận cũng cho biết thêm: “Trước khi gửi đăng báo, bà Lý từng đọc cho các bạn trong lớp nghe...”. Sau này, rất nhiều giả thiết được đưa ra để xác định tác giả thực sự nhưng đều dừng lại ở mức độ nghi vấn, vì tác giả bài thơ chưa bao giờ lên tiếng xác nhận.

Dù là cuộc hôn nhân “ép buộc” nhưng cuộc đời bà lại vô cùng hạnh phúc. Có thể vì thế, những cảm xúc đầu đời cùng bài thơ “Hai sắc hoa ti gôn” được bà Lý cất gọn trong kí ức. Vợ chồng bà sinh được 10 người con, sau này bà theo chồng sang Mỹ định cư và mất ở tuổi 80.

Một nữ sinh nổi tiếng khác của trường Đồng Khánh, không thể không nhắc đến là GS Lê Thi tên thật là Dương Thị Thoa, con gái của cố GS Dương Quảng Hàm.



Lớp bà Viên Thị Thuận trường Đồng Khánh



Bà cùng các anh chị em được cha mẹ cho ăn học tử tế ngay từ khi còn nhỏ. Bà chính là một trong hai nữ sinh đã kéo cò trong Ngày Độc lập Đầu tiên tại Quảng trường Ba Đình Lịch sử ngày 2-9-1945.

Gần 80 năm đã trôi qua, nữ sinh trường Đồng Khánh cùng khóa bà Thuận chỉ còn lại vài người. Nhưng mỗi dịp có cơ hội gặp gỡ, họ vẫn tranh thủ ngồi lại hàn huyên và ôn lại những kỉ niệm vàng son thuở nào... và cũng không quên bài thơ “HAI SẮC HOA TIGÔN” để gọi nhớ.

*Một mùa Thu trước, mỗi hoàng hôn
Nhặt cánh hoa rơi chẳng thấy buồn,
Nhuộm ánh nắng tà qua mái tóc,
Tôi chờ người đến với yêu đương.
Người ấy thường hay ngấm lạnh lòng
Dải đường xa vút bóng chiều phong,
Và phương trời thăm mờ sương, cát,
Tay vút dây hoa trắng chạnh lòng.
Người ấy thường hay vuốt tóc tôi,
Thở dài trong lúc thấy tôi vui,
Bảo rằng: “Hoa, dáng như tim vỡ,
Anh sợ tình ta cũng vỡ thôi!”
Thuở ấy, nào tôi đã hiểu gì
Cánh hoa tan tác của sinh ly,
Cho nên cười đáp: “Màu hoa trắng
Là chút lòng trong chẳng biến suy”
Đâu biết lần đi một lỗ làng,*

*Dưới trời đau khổ chết yêu đương.
Người xa xăm quá! - Tôi buồn lắm,
Trong một ngày vui pháo nhuộm đường..
Từ đây, Thu rồi, Thu lại Thu,
Lòng tôi còn giá đến bao giờ
Chồng tôi vẫn biết tôi thương nhớ..
Người ấy, cho nên vẫn hững hờ.
Tôi vẫn đi bên cạnh cuộc đời
Ái ân lạt lẽo của chồng tôi,
Mà từng Thu chết, từng thu chết,
Vẫn giấu trong tim bóng “một người”.
Buồn quá! Hôm nay xem tiểu thuyết
Thấy ai cũng ví cánh hoa xưa
Nhưng hồng tựa trái tim tan vỡ.
Và đỏ như màu máu thấm pha!
Tôi nhớ lời người đã bảo tôi
Một mùa Thu trước rất xa xôi...
Đến nay tôi hiểu thì tôi đã,
Làm lỡ tình duyên cũ mất rồi!
Tôi sợ chiều Thu phớt nắng mờ,
Chiều Thu, hoa đỏ rụng chiều Thu
Gió về lạnh lẽo chân mây vắng,
Người ấy sang sông đứng ngắm đò.
Nếu biết rằng tôi đã lấy chồng,
Trời ơi! Người ấy có buồn không?
Có thăm nghĩ tới loài hoa... vỡ
Tựa trái tim phai, tựa máu hồng?*

Tác giả: TTKH

TÙNG CHI (Tổng hợp)



Ảnh: TL

Nguyễn Hữu Diên

Mùa Bão - Trường Sa

Nơi quê nhà em viết những vần thơ
Gửi đến anh tình yêu và nỗi nhớ
Mùa Thu đến chêngh chao bên song cửa
Để hậu phương - Tiền tuyến nhớ thương nhau

Thương các anh lênh đênh những con tàu
Trong bão tố có kịp về đảo nhỏ?
Em thương từng lá cây, ngọn cỏ
Trái bàng vuông nơi ngàn dặm xa xôi

Tuổi thanh xuân mười tám, đôi mươi
Chắc tay súng giữ biển trời Tổ quốc
Đêm tuần tra cùng vầng trăng thao thức
Nhớ quê nhà da diết, giọng... à... ời!

Trời cuối Thu xao xác lá vàng rơi
Mùa bão - Trường Sa, trắng trời mưa gió
Chúc các anh luôn “đá mềm, chân cứng”
Người hậu phương, luôn son sắt thủy chung.

Thu Đàm

Gửi Về Anh Đảo Xa

*Đêm nay anh đứng gác
Nơi đảo xa quê hương
Sóng rì rào ca hát
Vai súng đầm hơi sương*

*Tâm hồn người lính trẻ
Nhiệt huyết tuổi hai mươi
Trên môi luôn mỉm cười
Ý chí nung sỏi đá*

*Mùa Đông về giá rét
Gió gào thét trùng khơi
Nhà giàn anh đứng gác
Hát bài ca yêu đời*

*Trái tim anh thổn thức
Nhớ mẹ già, thương cha
Mối tình đầu thơ mộng
Chờ đợi nơi quê nhà*

*Em muốn làm ánh trăng
Đêm Thu ngời sáng tỏ
Mượn lời thơ bày tỏ
Ru tình anh đắm say*

*Nhịp nhàng từ hơi thở
Lời tin yêu thật thà
Nụ hôn gió nồng ấm
Gửi về anh đảo xa.*

Đặng Ngọc Tĩnh

Thư Tình Trên Biển

*Anh viết cho em bức thư tình giữa biển
Khi trên boong tàu thay phiên gác tuần tra
Lòng bồi hồi giữa trời biển bao la
Gửi về em cảm xúc thiêng liêng của người giữ đảo*

*Nắng gió Trường Sa dần làm phai màu áo
Nhưng màu cờ Tổ quốc chẳng hề phai
Mỗi chiều hoàng hôn và mỗi sáng ban mai
Hình đất nước cứ hùng lên sắc đỏ*

*Nơi anh sống là biển trời đông tố
Là quân thù là hải tặc hiểm nguy
Là cái chết có thể đến bất kỳ
Nhưng anh hiểu Tổ quốc là trên hết*

*Từ nơi này giữa trùng khơi anh viết
Tàu lắc lư nên con chữ ngoằn ngoèo
Bạn bè anh cứ đùa giỡn hò reo
Lại nhớ nhà hay nhớ nàng đầy nhử*

*Em yêu ơi đã hết giờ được nghỉ
Anh lại lên boong tàu thay phiên gác tuần tra
Biển là quê hương và đảo cũng là nhà
Đồng đội và anh thề quyết tâm gìn giữ*

*Tình yêu anh trong ngoằn ngoèo con chữ
Gửi về em người con gái yêu thương
Hẹn ngày về nắng ấm đẹp quê hương
Chàng thủy thủ kết duyên cùng thôn nữ...*

LỄ HỘI KẾT BẠN CỘNG ĐỒNG CỦA NGƯỜI M'NÔNG

□ ĐÌNH NHO DƯƠNG

Ngày 4-11-2023, tại Nhà Văn hóa thôn Sơn Hòa, được sự tư vấn của Bảo tàng tỉnh, Phòng Văn hóa, Thông tin huyện Bù Đăng đã tái hiện Lễ hội kết bạn cộng đồng của người M'Nông thôn Sơn Hòa và thôn Sơn Tùng, xã Thọ Sơn.

Trong hệ thống các nghi lễ và lễ hội của người M'Nông, lễ hội kết bạn cộng đồng là một trong những lễ hội độc đáo, thường được tổ chức khi cộng đồng ở thôn, sóc này muốn kết nghĩa, thắt chặt mối tương giao với thôn, sóc kia thông qua già làng, những người có uy tín trong cộng đồng. Đây là lễ hội mang đậm tính nhân văn, ngoài việc dâng lễ vật lên thần linh, cầu cho mưa thuận gió hoà, mùa màng bội thu thì mục đích chính của lễ hội còn là cầu mong cho cộng đồng các thôn, sóc đoàn kết, hóa giải mọi mâu thuẫn gây chia rẽ, đoàn kết cùng nhau chống lại thiên tai, địch họa đe dọa đến cộng đồng. Lễ hội kết bạn cộng đồng của người M'Nông thường được tổ chức vào thời điểm nông nhàn, lễ vật được tính toán và chuẩn bị chu đáo theo sự phân công của chủ lễ, đảm bảo lễ hội được diễn ra suôn sẻ, thần linh vui lòng không trách phạt.

Theo truyền thống, lễ hội kết bạn cộng đồng của người M'Nông thường diễn ra trong hai ngày, với các nghi

thức nghi lễ kèm theo trong từng thời gian nhất định (các nghi thức, nghi lễ này đã được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Bình Phước thực hiện phục dựng theo truyền thống vào ngày 12 và 13-10-2018 tại Trảng cỏ Bù Lạch). Ngày nay, do điều kiện chủ quan và khách quan nên Phòng Văn hóa, Thông tin huyện Bù Đăng tái hiện Lễ hội kết bạn cộng đồng người M'Nông thôn Sơn Hòa, xã Thọ Sơn được rút gọn thời gian thực hiện trong một ngày.

Vào ngày tổ chức lễ hội, phía chủ lễ thức dậy từ sớm để tiến hành dựng nêu, các thành viên được phân công sửa soạn, chuẩn bị cho ngày hội vui của thôn, sóc. Già trẻ, nam thanh nữ tú tham gia lễ hội đều mặc những bộ đồ truyền thống, đeo trang sức trong niềm hân hoan, cùng tập trung về khu vực tổ chức lễ hội. Đến giờ theo quy



Nghi thức chủ nhà mời rượu khách. Ảnh: Đ. N. D.

định, Già làng vai đeo xà gạc, mang khó truyền thống, cổ đeo chuỗi hạt ngũ sắc, giắt một con dao côi ở thắt lưng. Các thành viên còn lại của đội lễ; đội bê lễ vật; đội văn nghệ trong trang phục truyền thống đứng ở sân chính lễ hội bày biện lễ vật, chuẩn bị đón khách. Giờ lành đã điểm, báo hiệu bằng tiếng cồng, tiếng chiêng của bên phía chủ nhà để đón khách đến. Khi bên chủ lễ vang lên tiếng cồng chiêng, phía nhà khách chỉnh trang, chuẩn bị lễ vật, chủ lễ đi trước, đội bê lễ vật đi theo sau cùng tiến về phía khu vực lễ hội. Khi đến sân lễ hội, phía chủ lễ tiến lên phía trước mời rượu phía khách nhằm bày tỏ niềm vui khi khách đến nhà. Sau đó phía chủ lễ dẫn khách về phía cây nêu tại sân chính lễ hội bày lễ vật do khách mang theo, hai bên tay bắt mặt mừng, đội lễ của phía chủ nhà lấy bánh bột nếp đã chuẩn bị từ trước mời các thành viên phía khách với ý nghĩa nâng cao sự đoàn kết, gắn bó giữa chủ nhà và khách, cùng nhau chia sẻ niềm vui cộng đồng.

Sau khi lễ vật được bày soạn hoàn chỉnh, Già làng phía chủ lễ và đại diện khách hát đối đáp hỏi thăm, mừng hội. Khi hát đối đáp kết thúc, Già làng tiến về phía cây nêu và khấn xin thần linh chứng giám cho buổi lễ của hai cộng đồng. Dứt lời khấn, Già làng mời chủ lễ phía khách tiến về cây nêu thực hiện nghi thức uống rượu cần, trong tiếng hò reo vui mừng biểu trưng cho mỗi

kết giao nghĩa tình thủy chung giữa hai thôn, sóc. Đội cồng chiêng tấu bản mừng hội đi xung quanh cây nêu, đội múa theo sau. Sau đó, Già làng hai bên ngồi quay quần, chỉ dạy những kinh nghiệm trong đời sống, trong lao động sản xuất, đặc biệt là trao truyền vốn văn hóa dân tộc cho thế hệ trẻ đại diện cho thế hệ mai sau. Trong khi đó dân làng, già trẻ, gái trai, nam thanh nữ tú quay quần vui hội, trong tiếng cồng tiếng chiêng vang vọng, cùng nhau múa hát, thưởng thức các món ăn truyền thống, say trong men rượu cần cùng bạn bè và du khách.... Sau khi các nghi thức kết thúc thì phần hội cũng bắt đầu với các trò chơi dân gian nhằm gắn kết cộng đồng như kéo co, đẩy gậy, giã gạo...

Lễ hội kết bạn cộng đồng của người M'ông Bình Phước không chỉ dừng lại ở hoạt động thờ cúng tín ngưỡng dân gian và hoạt động gắn kết của hai cộng đồng mà còn là nơi để giao lưu giữa các cư dân trong khu vực. Thông qua lễ hội thể hiện sự đoàn kết cộng đồng, trật tự xã hội và tinh thần chấp hành các quy tắc ứng xử trong cộng đồng một cách nghiêm túc, tự giác cũng như gìn giữ những giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của cộng đồng dân tộc. Lễ hội còn thể hiện tính nhân văn sâu sắc, đề cao tình cảm, tình người trong cuộc sống, thể hiện đạo lý nhớ ơn bề trên, những người đi trước đã có công gây dựng nên mối quan hệ khăng khít giữa hai cộng đồng ■

LỘC NINH TRAO TẶNG 30 BỘ BẢO VẬT QUỐC GIA ĐÀN ĐÁ LỘC HÒA



□ THANH TUYẾN - THU TRANG

Lộc Ninh đã trao tặng 30 bảng tượng trưng 30 bộ đàn đá phiên bản đàn đá Lộc Hòa cho các Trường Tiểu học, THCS, THPT. Được biết, toàn bộ 30 bộ đàn đá do Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Huyện ủy Lộc Ninh Lê Trường Sơn

Các đồng chí lãnh đạo Huyện ủy - HĐND - UBND - Ủy Ban MTTQVN huyện Lộc Ninh cùng chụp hình lưu niệm tại chương trình. Ảnh: TT

Sáng 14-11, Huyện ủy - HĐND - UBND - UBMTTQVN huyện Lộc Ninh tổ chức Chương trình Trao tặng 30 bộ đàn đá phiên bản “Đàn đá Lộc Hòa” cho các Trường Tiểu học, THCS, THPT trên địa bàn huyện.

Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Huyện ủy Lộc Ninh Lê Trường Sơn; Phó Bí thư Huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện Nguyễn Gia Hòa cùng tham dự chương trình.

Ngày 25-12-2017, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định công nhận “Đàn đá Lộc Hòa” là Bảo vật Quốc gia. Đàn đá Lộc Hòa có 14 thanh, được chế tác từ đá sừng, có niên đại ra đời cách đây trên 3.000 năm, được các nhà khoa học đánh giá là có kỹ thuật chế tác tinh xảo, chính xác và tinh tế, có giá trị tiêu biểu về âm nhạc về dân tộc học, khảo cổ học và lịch sử.

Tại chương trình, lãnh đạo huyện

vận động đơn vị tài trợ. Việc trao tặng bộ Đàn đá - một

loại nhạc cụ truyền thống đặc trưng, rất có ý nghĩa trong đời sống văn hóa tinh thần của người dân của vùng Nam Trung bộ và Đông Nam bộ.

Trước đó, huyện Lộc Ninh cũng đã trao tặng 4 bộ đàn đá cho các Trường THPT Lộc Hiệp; THPT Lộc Ninh; Phổ thông Dân tộc Nội trú- THCS; Tiểu học - THCS xã Lộc Hòa nhân dịp khai giảng năm học mới 2023- 2024.

Sau chương trình tiếp nhận, các trường học sẽ được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ truyền dạy văn hóa vật thể “kỹ năng sử dụng đàn đá”; cùng với đó là các hoạt động giao lưu, biểu diễn nghệ thuật, biểu diễn trong các Lễ, ngày Hội các hoạt động của huyện. Qua đó, giúp cho giáo viên, học sinh, Nhân dân và đồng bào dân tộc thiểu số tìm hiểu sâu hơn về loại nhạc cụ đàn đá, đưa loại hình biểu diễn nghệ thuật đàn đá thành sản phẩm dịch vụ du lịch tại Lộc Ninh ■

Thầy Giáo Dạy Văn

□ TRẦN VĂN LỢI

Tin thầy Tự nhận được giải thưởng về Văn học Nghệ thuật của tỉnh nhanh chóng lan ra khắp làng. Thầy được mọi người biết đến vì gần bốn mươi năm dạy học, đã dìu dắt bao nhiêu thế hệ học trò. Đặc biệt, thiên hạ “ấn tượng” về thầy vì cái biệt danh truyền khẩu: Thầy Tự “lập dị”. Tôi là học trò của thầy Tự, lại vừa là đồng nghiệp và thời gian gần đây, thầy còn coi tôi như một người bạn nữa, nên khi nhận tin này, tôi mừng lắm!...

*

Chẳng rõ cái biệt danh “lập dị” gắn với thầy từ bao giờ, chỉ biết khi tôi học lớp Tám đã thấy nhiều người gọi như thế. Tôi còn nhớ như in buổi đầu tiên được tiếp xúc với thầy. Hôm đó, thầy bước vào lớp, gạt đầu chào một cái rõ mạnh rồi vẫy tay ra hiệu cho chúng tôi ngồi xuống. “Chào các em! Tôi là Phạm Đại Tự, dạy Văn và Chủ nhiệm lớp ta năm học này!”. Cả lớp bỗng “ồ” lên một tiếng bởi cái tên khá độc đáo của thầy. Tên gì mà “vuông thành sắc cạnh”, nghe nặng chình chịch như viên gạch mộc. Chợt phía cuối lớp có tiếng nói vọng lên, dù nhỏ nhưng cũng đủ cho cả lớp nghe thấy: “Thầy Tự lập dị đấy, chúng mày ạ!”. Chúng tôi giật thót mình. Thế nhưng, thầy Tự lại cười cười, có vẻ tự hào về cái biệt danh ấy nữa chứ. Thầy nhìn khắp lượt chúng tôi rồi nói:

- Con người sống phải có cá tính! Tôi thích những em nào giỏi, có tài hoặc tật gì đó. Nghĩa là phải khác mọi người một chút!

Qua mấy buổi học, tôi mới có dịp quan sát kỹ thầy Tự. Con người thầy chẳng “ăn nhập” gì với cái tên của mình gì cả. Thân hình thầy cao lóng không, trông lúc nào cũng có vẻ ốm yếu. Giọng thầy lên bổng xuống trầm, thay đổi ngữ điệu liên tục kết hợp với những cử chỉ, điệu bộ của đôi tay, nét mặt, ánh mắt khiến ai mới nhìn lần đầu cũng sẽ cảm thấy rất “dị”. Có khi thầy đang giảng rất say sưa, giọng cao thì bất chợt hạ giọng xuống, chậm rãi nhỏ nhẹ, hoặc thầy đang nói thì ngừng lại nhìn cả lớp, tạo khoảng lặng để thu hút chúng tôi.

Chúng tôi bắt đầu nhận ra sự hấp dẫn của những giờ Văn, không phải do lĩnh hội được những ý tưởng cao siêu mà bị hút hồn bởi vốn ngôn ngữ phong phú và vốn kiến thức uyên bác của thầy. Khi nói, thầy Tự thường lựa chọn những từ ngữ đặc địa, bóng bẩy diễn tả chính xác nhất, biểu cảm nhất những điều cần truyền đạt. Nhiều lúc, thầy lồng kiến thức những môn Sử, Địa vào trong giờ Văn bằng những câu chuyện mới lạ.

Thầy thường bảo một bài văn sâu sắc, hành văn nhuần nhuyễn mà không có “cái mới” thì cũng chỉ được “điểm tám” là cùng. Muốn được điểm tối đa

thì bài văn ấy phải có những “phát hiện”, “khơi những nguồn chưa ai khơi”. Còn nhớ hôm thầy ra đề bài “Phân tích diễn biến tâm trạng của cậu bé Xi-mông trong truyện ngắn “Bố của Xi-mông”. Thầy Tiến chép gần hết bài văn mẫu trong sách tham khảo, hý hửng thế nào cũng được thầy khen. Không ngờ, đến khi trả bài kiểm tra, nó chung hững bởi bài của nó chỉ được “con ngỗng” (điểm 2) to tướng. Nó đang hậm hực định hỏi thì thầy nói:

- Tôi rất “dị ứng” với thứ văn mẫu bởi đó là con dao hai lưỡi. Nếu không cẩn thận, nó sẽ làm “tê liệt” thói quen suy nghĩ, khả năng sáng tạo của chúng ta. Các em học cách khai thác nội dung và lối hành văn chứ đừng “mô phỏng” những bài văn mẫu như thế này!

Thầy còn bảo học Văn phải thẩm thấu dần dần, cần phải đọc nhiều để bồi bổ kiến thức và trau dồi vốn ngôn ngữ thì mới viết văn hay được. Và nếu muốn đọc sách thì hãy đến nhà thầy. Phần vì bị những cuốn sách thu hút, phần vì rất muốn biết nhà thầy như thế nào nên khi nghe thấy thế, chúng tôi phấn khởi lắm...

Dù nhà cửa đơn sơ nhưng thầy vẫn có một giá sách lớn kê ở phòng riêng. Những cuốn sách thuộc đủ các lĩnh vực được phân loại, đóng bìa cẩn thận, xếp ngăn nắp trên kệ. Phòng sách như một thư viện nhỏ chứa đựng bao kiến thức khiến tôi hoa mắt và thêm muốn. Có nhiều cuốn dày cỡ vài đốt ngón tay như “Truyện cổ An-đec-xen”,

“Cổ tích các dân tộc Việt Nam” hay các tiểu thuyết “Thép đã tôi thế đấy”, “Chiến tranh và hoà bình”, “Xung kích”... Thầy còn giữ được những tờ báo Nhân dân, Văn nghệ, Lao động, Tiền Phong... xuất bản từ mấy chục năm trước. Thầy chọn cho chúng tôi mấy cuốn truyện và thơ thiếu nhi kèm theo những lời hướng dẫn cách đọc. Bắt đầu từ đó, tôi có thói quen đọc và sưu tầm các loại sách báo thuộc lĩnh vực Khoa học Xã hội và càng ngày càng yêu văn chương hơn...

Tốt nghiệp trường Sư phạm, tôi được phân công về dạy ở ngôi trường mình đã học khi xưa. Thầy Tự bây giờ đã yếu nhiều nhưng vẫn giữ thói quen đi khắp đây đó để ghi chép và sưu tầm sách báo cũ. Và tôi cũng được nghe mọi người nói nhiều hơn về cái sự “lập dị” của thầy. Nào là cấp trên tạo điều kiện cho đi học quản lý thể mà thầy không đi, cứ khư khư giữ phận làm ông giáo quen! Nào là quanh năm suốt tháng, thầy cứ hý hụi ghi ghi chép chép những chuyện đầu đầu. Trong con mắt của không ít người thì thầy Tự thuộc thành phần “chập chập... cheng cheng”. Thông cảm hơn thì họ chép miệng thờ dài, bảo rằng người như thầy sẽ chẳng bao giờ sướng(?)

Tôi thì lại nghĩ khác, một người yêu văn chương quá như thầy Tự thì sẽ không hợp với công việc quản lý được và thầy lựa chọn như thế là phù hợp với khả năng và sở thích của mình. Còn thầy Tự, hình như chẳng bao

giờ để tâm đến những điều thiên hạ nói về mình mà cứ cần mẫn, say sưa làm công việc yêu thích. Có một dạo, thầy làm việc miệt mài quá khiến tôi cũng lấy làm lạ. Một lần, khi tôi định hỏi thì dường như đoán trước được, thầy nói:

- Minh (thầy

thường xưng là mình và gọi cánh trẻ chúng tôi là cậu) thích thì sư tu tâm chơi thế thôi chứ chẳng có tham vọng gì đâu! Nhưng mà trong ấy nhiều cái hay lắm, rồi sẽ đến lúc phải cần đến nó đấy!

Thấy tôi im lặng, thầy bảo:

- Mà nói thật nhé! Lóp trẻ các cậu có tý vốn kiến thức mà cứ tưởng đã đủ, chẳng chịu đọc thêm gì cả! Ông Lê Quý Đôn xưa từng nói đại ý là muốn làm thầy, bụng phải chứa ngàn cuốn sách cơ mà! Văn chương nó mênh mông lắm, thu nạp cả đời cũng chưa đủ đâu!

Tôi vội vàng bao biện:

- Ngày trước, các thầy vì yêu văn chương nên mới đi dạy Văn còn thế hệ chúng em, chủ yếu vì mưu sinh, nên hiếm người thực sự yêu văn chương lắm!

- Có lẽ vì thế nên mình thấy cậu dạy



Mh: Sỹ Hòa

“buồn” lắm! Dạy Văn gì mà cứ “chan chát” như chặt gỗ ấy! Dạy Văn gì mà cứ thao thao bất tuyệt, cố gắng nhồi nhét sao cho hết bài vừa lúc hết giờ là xong, chẳng cần biết học sinh có rung động gì không?! Dạy Văn là phải tạo được cảm hứng, phải thực sự say mê và phải biết chọn lọc những cái gì cần thiết để giảng thật sâu, thật kỹ thì mới hy vọng giúp học sinh cảm nhận được cái hay, cái đẹp của mỗi tác phẩm!

- Nhưng thưa thầy! Nếu thế thì không đảm bảo được thời lượng tiết dạy và kiến thức truyền thụ không được đầy đủ...

- Cậu này nói lại khuôn mẫu rồi! Cũng vì người ta thường đánh giá một giờ giảng hoặc một bài làm của học sinh dựa vào cái khuôn mẫu ấy nên học sinh mới ngại học Văn. Ai đời viết văn mà cứ phải theo một cái mẫu sẵn, phải

đu bằng ấy cái ý chính ý phụ, phải viết như thế này thế nọ, rồi phải viết bằng ấy dòng, bằng ấy trang mới đạt yêu cầu! Vậy thì còn gì là văn chương, là sáng tạo nữa! Mà xét cho cùng văn chương thì làm gì có khuôn mẫu và dạy Văn cũng là một dạng sáng tác đấy thôi!

Trong các cuộc trao đổi về chuyên môn như thế này, tôi học hỏi được nhiều vì nói đến văn chương là chạm đến đúng sở trường của thầy Tự, giống như khoan trúng mạch một mỏ dầu giàu trữ lượng, nên thầy cởi mở và nhiệt tình lắm...

Rồi thầy Tự về hưu. Lúc này, thầy mới tiến hành viết cuốn sách tổng hợp về địa phương - một dự định mà thầy đã ấp ủ mười mấy năm nay. Thầy bảo rằng cuốn sách đó sẽ giới thiệu khá chi tiết về lịch sử hai trăm năm, về phong thủy, văn hoá và cộng đồng dân cư của xã nhà. Thấy thầy miệt mài và vất vả quá, tôi ái ngại:

- Bây giờ thầy về hưu rồi nên dành thời gian nghỉ ngơi. Thầy cứ đi suốt như thế, hại sức khoẻ lắm!...

- Mình phải tranh thủ làm khẩn trương không thì sốt ruột lắm! Đáng lẽ cuốn sách này phải được hoàn thành từ lâu rồi!...

- Vậy thầy làm cho tổ chức nào và họ trả cho thầy bao nhiêu!

Thầy nhìn tôi, tỏ vẻ không bằng lòng và giọng trầm hẳn xuống:

- Chẳng ai nhờ mình làm cả! Mình thích thì làm thôi! Đây là tình cảm của mình đối với mảnh đất chôn nhau cắt

rốn nên ngày nào chưa xong là mình còn thấy mắc nợ, ăn ngủ không ngon!

Tôi ân hận vì đã lỡ lời. Để chuộc lỗi, tôi ngập ngừng nói:

- Hay là thầy... cho em tham gia với ạ!

Thầy nhìn tôi ngần ngại:

- Thôi! Mình làm cũng đã gần xong. Cậu không coi việc này lập đi là tốt lắm rồi!

Thầy nói thế cho vừa lòng tôi chứ tôi biết công việc này phải tự mình làm thì thầy mới yên tâm. Chợt thầy phàn chán hẳn lên, bảo rằng chỉ cần khoảng một tháng nữa là sẽ hoàn chỉnh bản thảo, sau đó lên tỉnh, xin giấy phép để xuất bản cuốn sách này, một phần sẽ tặng cho các cơ quan, đoàn thể trong xã và những ai quan tâm, một phần sẽ tặng cho “tủ sách lớp học” trong các nhà trường trên địa bàn, để mai này con cháu thấy được truyền thống của quê hương, thêm yêu và tự hào về mảnh đất này hơn.

*

Và giờ đây, công trình đầy tâm huyết kết tinh bao sức lực, trí tuệ và tình yêu của thầy đối với quê hương đã được ghi nhận. Tôi mang hoa đến chúc mừng mà cứ nghĩ đến những việc mà thầy đã lặng lẽ, cần mẫn làm bấy nay. Cuộc đời thầy cũng là một cuốn sách mà trang cuối cùng vẫn chưa khép lại. Tôi thầm nhủ, sau này mình sẽ viết tiếp những trang sách ấy như tâm nguyện của thầy gửi gắm đến những thế hệ sau... ■

Cậu Học Trò Của Tôi

□ NGUYỄN NGỌC DUNG

Trong tiếng cồng chiêng ngân vang, mâm lễ của các đội ấp đã được bày lên từng bàn. Nào là khoai mì, khoai lang, bắp, đậu phộng luộc, gà nướng, đặc biệt cơm lam và gạo giã. Từ rất sớm, các chị em đã rộn ràng với cối lúa giã chày đôi để có mẻ gạo tham gia “Lễ hội lúa mới”. Đây là lễ hội của đồng bào S’tiêng. Khán đài được phục dựng đẹp mắt với những bó lúa đơm bông vàng rực. Hai bên, treo hai hàng cồng chiêng. Các nghệ nhân đánh cồng chiêng trong trang phục S’tiêng trông khỏe khoắn thể hiện khí thế của lễ hội. Trên sân khấu, xuất hiện chàng MC cao to, đẹp trai với quần tây đen, áo trắng, ngoài khoác áo thổ cẩm. Sau tuyên bố lý do buổi lễ và giới thiệu đại biểu của MC là nghi lễ tế Thần lúa của già làng thật trang trọng uy nghiêm. Tất cả cùng hồi hộp chờ đợi giây phút MC công bố kết quả cuộc thi giã gạo giữa các đội ấp. Tiếng cồng chiêng ngân vang với những điệu múa S’tiêng của các cô, các chị trong bộ xà rồng sắc sỡ. Mọi người cùng thưởng thức cơm lam, gà nướng, canh thut, đọt mây... Hoàng hôn vừa tắt cũng là lúc bắt đầu đồng cối to giữa sân được đốt lên. Trong ánh lửa bập bùng, giữa tiếng cồng chiêng ngân vang, nam nữ thanh niên nối vòng nhau múa quanh đồng lửa. Tôi cũng bước ra sân tham gia cùng mọi người. Bỗng một bàn tay thanh niên thì ra là chàng MC của lễ hội nắm lấy tay tôi. Tự nhiên chàng trai trẻ khựng chân lại

nhìn tôi rồi reo lên:

- Cô! Có phải là cô Dương không ạ?

- Ủ! Đúng rồi nhưng sao em biết cô? - Tôi ngạc nhiên hỏi.

- Dạ... Em là Trung nè. Trước em học cô năm lớp 6. Mẹ em là Thị Phương cô nhớ chứ?

Tôi cố lục trong trí nhớ. Vì không biết mình đã dạy qua bao nhiêu lứa học sinh cấp Hai. Tôi liền reo lên:

- Có phải Trung còi không? Giờ em cao to thế này sao cô nhận ra. Mới đó đã hai mươi mấy năm rồi.

Nhưng trong ánh lửa, tôi vẫn nhận ra đôi mắt to đen sáng, sống mũi cao, tóc hơi xoắn của Trung. Hình ảnh cậu bé Trung ngày nào như hiện lên trong tôi...

*

Tôi xót xa nhìn theo người đàn ông khập khiễng vì chỉ còn một bàn chân, đẩy chiếc xe máy cũ, em học sinh đang ngồi trên yên, ra khỏi cổng trường rồi nô máy. Hồi mới biết đó là ông nội của Trung. Ông đi đón cháu mỗi chiều tan trường. Trung, cậu bé gầy gò. không lanh lợi, hoạt ngôn như các bạn nam trong lớp, lúc nào cũng cúi mặt xuống, che giấu cảm xúc. Tôi liền lên kế hoạch: Chủ nhật sẽ đến thăm nhà em vì tôi nhận công tác chủ nhiệm lớp mới hai tuần nên muốn rõ hoàn cảnh gia đình của học sinh mình.

Quanh co qua những đoạn đường nhỏ lầy lội nhiều ổ gà, vượt qua cây cầu

gỗ gập ghềnh của xóm Bù Xăng, hỏi thăm bao nhà, tôi mới tìm được nhà em Trung. Tiếp tôi chỉ có ông nội vì mẹ em phải đi cạo mủ cao su cho vườn người ta. Ở góc phải nhà, trên chiếc tủ nhỏ là bàn thờ ba Trung. Trong di ảnh là người còn rất trẻ, có đôi mắt sáng, mũi cao, khuôn mặt thanh tú. Góc trái là bàn học cũ kỹ, mặt bàn bừa bộn sách vở. Sau khi len lét chào cô, Trung lại chạy ra sân chơi cùng bạn. Tôi liền gọi em vào, chỉ dẫn em sắp xếp lại sách vở cho ngăn nắp, thứ tự, lau mặt bàn sạch sẽ. Sau đó, di chuyển chiếc bàn ra nơi có cửa sổ sáng sủa. Không mất nhiều thời gian, em đã có một góc học tập lí tưởng. Tôi nhắc:

- Em nhớ lấy giấy làm thời khóa biểu, dán lên vách để mỗi ngày soạn sách vở dễ dàng. Phải cố gắng học để không phụ lòng ba mẹ, ông bà, thầy cô.

Trung gật đầu, lí nhí “ạ” rồi lại chạy ra sân chơi với các bạn. Tôi đành trò chuyện với ông nội, để biết vì sao ba mẹ Trung kết hôn với nhau...

*

Thị Phương, mẹ Trung ngày ấy là cô bé xinh xắn người S'tiêng có đôi mắt to tròn, đen láy, mi dài cong vút nhìn hút hồn. Thị Phương rời bản làng để đến học Trường Dân tộc Nội trú của huyện. Chỉ vài lần tình cờ gặp nhau ngoài phố đôi mắt của cô gái S'tiêng đã hút hồn Thành, một thanh niên người kinh. Vài cuộc hẹn hò đã diễn ra khi có cơ hội như Chủ nhật hay lễ Tết. Thị Phương cũng say mê Thành anh chàng đẹp trai, cao to. Mỗi tình của họ vừa chớm nở

đã bị dập tắt, khi gia đình Thành phát hiện. Dù cho Thị Phương có đẹp, chỉ là cô gái S'tiêng nhà ở bản làng xa xôi, qua bao suối, bao rừng. Hai nhà tập tục khác nhau ba của Thành không thể nào đồng ý. Mẹ Thành mất từ khi Thành còn nhỏ nên các cô bên nội càng phản đối dữ dội. Nhưng cuộc đời có bao giờ chiều theo lòng người. Năm hết cấp Ba trở về bản được vài tháng, éo le thay Thị Phương phát hiện mình có thai. Kết quả của mối tình non người trẻ dạ. Thành quyết định đưa Thị Phương về làm vợ. Ba Thành cũng không thể ngăn cản được nữa. Cậu bé Trung ra đời trong vòng tay yêu thương của ba mẹ, mặc dù không được sự chấp thuận của hai gia đình. Thành cũng không thi đại học mà ở nhà làm vườn để lo cho vợ con. Tưởng cuộc đời đã nở hoa khi nắng ấm bình yên. Nào ngờ trong một lần, Thành chở ba mình đi thăm bà con, bị tai nạn xe đã qua đời. Người cha thì bị dập nát bàn chân, phải cưa bỏ. Tang tóc, mọi khó khăn ập lên đời vai bé nhỏ của Thị Phương...

Nhìn lên bàn thờ của Thành, cố nén



nhưng tôi không ngăn được dòng nước mắt chảy dài mặn chát bờ môi. Tôi thầm nghĩ: Phải vận động lớp giúp đỡ cho Trung nhiều hơn, nhất là xin một suất xe đạp cho em đi học để ông nội đỡ đưa đón. Nếu không đến thăm có lẽ không hiểu hết hoàn cảnh của học sinh. Rõ là công việc của giáo viên Chủ nhiệm bận rộn và khó khăn hơn giáo viên bộ môn nhiều.

Ba hôm rồi, không thấy Trung đến lớp, tôi nóng ruột. Chiều thứ Bảy, họp giáo viên Chủ nhiệm xong, thấy còn sớm, tôi tranh thủ đến nhà em. Đường quá lầy lội vì những ngày mưa bão lớn. Đến đoạn cầu gỗ gập ghềnh, nước suối dâng cao ngập mặt cầu. Không qua được, tôi đành quay xe rồi ghé vào nhà người dân gần đó để gửi. Tôi xắn quần, mon men, lần dò từng bước đi qua cây cầu gỗ. Nhà Trung cũng còn khá xa, nhưng với tình hình đường lầy lội đi bộ có lẽ nhanh hơn. Cuối cùng tôi đã đứng trước cổng nhà em. Đám hoa cúc đại trước nhà bị mưa dập ngã nghiêng trong gió. Mái tôn nhà em bị lốc được lợp lại, nền sân vẫn còn trơn ướt. Ông nội Trung vui mừng nhắc từng bước ra cổng đón tôi. Ông nói:

- Cháu chưa được khỏe nên nghỉ học cô à. Ngại quá cô phải đường xa vất vả đến đây.

- Trung bệnh sao vậy ông?

- Tôi lo lắng hỏi.

- Cháu bị lũ cuốn trôi hôm đi học về, khi đạp xe đến chỗ cầu gỗ cô à.

- Trời! Vậy làm sao cứu được Trung hả ông?

- Tôi sốt ruột kêu lên.

- Ủ... Cũng may cháu bị vướng vào gốc cây to bên suối, người nhà ở gần đấy đã cứu được. Cháu lả đi và uống nhiều nước. Đúng là số cháu mạng lớn. Giàng ời...

Trời không mưa mà nước mắt tôi và ông nội ướt đầm đìa mặt. Tôi chẳng dám hình dung nếu không vướng vào gốc cây, nếu nhà ấy không thấy cháu thì... Tôi vào nhà, Trung cố ngồi dậy:

- Em... chào cô ạ!

Tôi vội đỡ em:

- Em cứ nằm! Nghỉ ngơi khi nào khỏe rồi đi học. Cô đem vở về đưa các bạn trong lớp chép bài giùm cho. Phải cố gắng ăn khỏe vào.

Tôi lấy trong túi xách hộp bánh và hai lốc sữa cho em. Nhìn cậu học trò đã gầy yếu giờ lại càng xanh xao, chỉ đôi mắt vẫn to tròn, đen láy (di truyền từ mẹ em, cô gái S'tiêng đầy nghị lực) mà tôi thấy thương em quá...

*

Tiếng cồng chiêng lại ngân vang. Đống lửa càng cháy to bập bùng, củi càng đượm than càng rực. Trung nắm chắc tay tôi, hai cô trò say mê điệu nhảy cùng các cô gái S'tiêng. Hình ảnh cậu học trò gầy guộc ngày ấy như biến khỏi tâm trí tôi, chỉ hiện diện một anh chàng MC của lễ hội "Mừng lúa mới" to cao, đẹp trai. Tôi nóng lòng muốn biết những ngày tháng qua cậu học trò của tôi đã học tập và làm việc như thế nào nhưng tiếng cồng chiêng cứ ngân vang cuốn những bước nhảy điệu nghệ của em... ■



Ảnh: TL

Nguyễn Hoàng Oanh

Duyên Dáng Cô Gái S'tiêng

*Em là cô gái S'tiêng
Xinh tươi đầm thắm đánh chiêng đánh cồng
Lưu giữ Văn hóa Cộng đồng
Bảo tồn giá trị cha ông lưu truyền
Duy trì Văn hóa tổ tiên
Bản sắc Dân tộc gắn liền đặc trưng
Giai điệu vang khắp núi rừng
Âm thanh trầm bổng theo từng bước chân
Tự hào hát múa góp phần
Phát huy nét đẹp của dân tộc mình
Nghệ thuật độc đáo tâm linh
Di sản Văn hóa của Bình Phước ta
Mỗi khi lễ hội mở ra
Trẻ già trai gái múa ca không dừng
Cắc cum ánh lửa bập bùng
Nhịp chày giã gạo tung bừng vòng quanh
Rượu cần đặc sản mời anh
Ngát ngậy hương vị rừng xanh đại ngàn
Bên em câu hát nồng nàn
Quê hương Bình Phước muôn vàn mến thương.*



Hồ Đình Hiệp

Hồ Suối Giai

*Sắc màu của nước
Hương hoa của trời
Giai nhân em từ đâu tới
Mà bóng bênh một áng mây trôi...*

*Như khúc sông dài ai đánh rơi
Hóa mặt hồ trong xanh dịu mát
Con sóng nào khẽ hát
Vỗ nhẹ đôi bờ môi khách giai nhân.*

*Suối Giai ơi, kìa hoàng tử đến cầu hôn
Cô gái bao năm ẩn mình nơi hoang vắng
Thức dậy đi em, mặt hồ thâm lặng
Tung bọt trắng lên hứng ánh nắng hồng!*

*Văng vẳng đâu đây khúc tình nồng
Ai kẻ giai nhân, ai người quân tử
Thôi cứ vui và quên đi mọi thứ
Đón gió mặt hồ và nghe sóng hát ca!*

LỄ TRAO GIẢI CUỘC THI CHÍNH LUẬN VỀ BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG LẦN THỨ 3 NĂM 2023



Ảnh: M. Tuệ

Đồng chí Huỳnh Thị Hằng - Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Bình Phước, Trưởng ban Chỉ đạo 35 tỉnh và đại diện Ban Tuyên giáo Trung ương trao giải Nhất cho các cá nhân.

Sáng 9-11, Ban Chỉ đạo 35 tỉnh Bình Phước tổ chức lễ trao giải Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng lần thứ 3 năm 2023.

Dự lễ có đồng chí Nguyễn Công Dẫn - Phó Trưởng cơ quan Thường trực khu vực miền Nam, Ban Tuyên giáo Trung ương; Đại diện lãnh đạo Tạp chí Cộng sản. Về phía tỉnh Bình Phước, dự có Phó Bí thư Thường

trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Huỳnh Thị Hằng, Trưởng ban Chỉ đạo 35 tỉnh; Ủy viên Ban Thường vụ, Trưởng ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Vũ Tiến Điền, Phó Trưởng ban Thường trực Ban Chỉ đạo 35 tỉnh, Trưởng ban tổ chức cuộc thi; Lãnh đạo các ban xây dựng Đảng, MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh, các Ban, Sở, Ngành; các huyện, thị, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy; Thường

trực Ban chỉ đạo 35 các huyện, thị xã, thành phố; Các tác giả, nhóm tác giả đoạt giải.

Phát biểu chỉ đạo tại lễ trao giải, Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh Huỳnh Thị Hằng, Trưởng ban Chỉ đạo 35 tỉnh khẳng định: Thông qua cuộc thi đã giúp cho Cấp ủy, tổ chức Đảng, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng Nhân dân trong tỉnh nâng cao nhận thức, trách nhiệm đối với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng lực lượng; Hình thành hệ thống tư liệu phục vụ công tác tuyên truyền bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng tỉnh Bình Phước, lần thứ 3 năm 2023 do Ban chỉ đạo 35 tỉnh Bình Phước chủ trì tổ chức nhằm góp phần tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Nghị quyết số 35 của Bộ Chính trị khóa XII về “Tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Cuộc thi lần thứ 3 này đã nhận được hơn 3.125 tác phẩm dự thi ở các loại hình báo điện tử, báo in, phát thanh,

truyền hình, video clip, với hàng trăm tác phẩm có chất lượng tốt, có giá trị phục vụ hiệu quả cho công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Cuộc thi đã góp phần quan trọng, củng cố thêm niềm tin, sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng, trong hệ thống chính trị và sự đồng thuận xã hội để toàn Đảng, toàn dân, toàn quân Bình Phước vượt qua khó khăn, thách thức và tiếp tục đạt được những thành quả quan trọng trên các lĩnh vực trong năm 2023 và những năm tiếp theo.

Tại buổi lễ, Ban tổ chức đã trao giải cho 7 tập thể có thành tích xuất sắc trong triển khai, tổ chức cuộc thi; trao giải thưởng cho 48 tác giả, nhóm tác giả có tác phẩm đạt chất lượng cao, gồm: 2 giải Nhất, 5 giải Nhì, 6 giải Ba, 18 giải Khuyến khích, 16 giải Triển vọng, 1 giải dành cho người lớn tuổi, 1 giải dành cho người nhỏ tuổi.

Hưởng ứng tích cực cuộc thi lần này đồng thời cũng khẳng định vai trò Văn học Nghệ thuật trong việc góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Cán bộ, Biên Tập viên, cộng tác viên Tạp chí Văn nghệ Bình Phước đã tích cực gửi các tác phẩm tham dự. Kết quả đạt cả giải của Trung ương và địa phương tổ chức.

Tin: Nguyễn Hoàng